

Số 290
(Tháng 12-2017)

► **Tổng Biên tập:**
HOÀNG QUANG ĐỘ
(*Phó Chủ tịch Hội*)

► **Phó Tổng Biên tập**
VI THỊ THU ĐẠM

► **Ban Biên tập:**
TRỊNH TRỌNG ANH
(*Phó Trưởng ban*)
NGUYỄN LAN HUYỀN
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

► **Tham gia biên tập:**
HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

► **Trị sự và phát hành:** **VĂN PHÒNG**
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

► **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

► **Tòa soạn:**
Số 3 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

► **Giấy phép xuất bản:**
Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012

► **In tại:**
Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 12/2017

► **Trình bày:**
NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ:12.000 đồng

TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TRONG SỐ NÀY

* Thơ:

Của các tác giả: NGUYỄN ANH DŨNG,
DUY SINH, LÃ TRUNG SƠN, CAO
NGỌC THẮNG, NGUYỄN HÒA BÌNH,
LINH QUANG TÍN, NGUYỄN ĐỨC TÂM,
VIẾT SƠN, HOÀNG CHOÁNG, SĨ

CƯƠNG, VŨ TRỌNG THÁI, LÊ PHONG LAN, NGUYỄN
THỊ LỢI, NGUYỄN VĂN ĐỊNH.

* Văn xuôi:

Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI nhiệm kỳ
2016 - 2021 (PV); Vì một miền quê đáng sống (DIỆP
THANH); Nobel Văn học 2017: Âu lo về sức sống (ĐẶNG
BÃY); Quan Biện lý (BẾ MẠNH ĐỨC); Con hân chái (LÊ
TIẾN THỨC); Đồi đời (NÔNG THỊ LIÊN); Và nắng trời
ngang... (HÀ SƯƠNG THU); Con Mít (ĐẶNG THANH); Xứ
Lạng - Nhớ và mong (HOÀNG VI); Nóng cùng Xứ Lạng hôm
nay (HOÀNG TUẤN CƯ); Công tác nghiên cứu, bảo tồn và
phát huy các giá trị văn hóa của văn nghệ dân gian Lạng
Sơn thời gian qua (TS. HOÀNG VĂN PÁO); Nghệ thuật trào
phúng của Trần Tế Xương trong bài "Vịnh khoa thi Hương"
(ĐẶNG THẾ ANH); Gió đầu mùa (NGUYỄN LUÂN).

* Nhạc:

Tiếng chuông Chùa Thành

Nhạc: BÙI MINH TẤN

Lời thơ: LÊ THỊ THUẬN

Và các chuyên mục khác.

* **Bìa 1:** Trà ký - Sơn mài - TRIỆU THỊ KIỀU

*Tác phẩm được tặng Giấy khen tại Triển lãm Mỹ thuật khu
vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ XXII - năm 2017.*

NGUYỄN ANH DŨNG

Trở lại Trường Sơn

Trở lại Trường Sơn
con đường huyền thoại
những cánh rừng bạt ngàn nắng gió
ngập tràn màu xanh
tìm lại lối mòn năm xưa gập gềnh sỏi đá
tìm lại vãn thơ bếp lửa Hoàng Cầm
cánh võng, vầng trăng, lá rừng trò chuyện
ngồi bên bờ suối Pô le⁽¹⁾
nghe âm thanh dòng chảy tự tình
những ưu tư của bao người lính trẻ
nằm lại đâu đây, thỏn thức sao trời
mong một ngày được trở về đất mẹ.

Trở lại Trường Sơn
bao ký ức trào dâng da thiết
khóe mắt lệ rơi, cảm xúc bồi hồi
con đường huyền thoại giờ đã đổi thay
những chuyến hàng vào Nam, ra Bắc
huyết mạch giao thương nhộn nhịp đêm ngày.
Xin thấp nén nhang thơm giữa rừng cây
kính cẩn nghiêng mình trước hồn thiêng sông núi
trước vong linh những con người trận mạc
với một thời "Đánh địch mà đi, mở đường mà tiến"⁽²⁾
vành mũ tai bèo ghi đậm nét họ, tên...
những người lính với lời thề danh dự
chết xanh mồ, sống đỏ ngực vinh quang.
Giờ các anh nằm nơi cả một rừng xanh
đã bao năm người thân nhắn tin tìm đồng đội
vẫn hư vô với một tấm hình.

Trở lại Trường Sơn
Đi trên đường Hồ Chí Minh huyền thoại
Con đường Nam tiến hiên ngang
Mốc son viết tiếp trang vàng sử xanh

(1) Con suối thuộc địa phận huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

(2) Lời Đại tướng Võ Nguyên Giáp nói về bộ đội Trường Sơn

DUY SINH

Niềm tin

Sáng dậy nhìn lên thấy Bác cười
Một ngày mới đến rộn niềm vui
Làm theo lời Bác thuần liêm khiết
Càng vững niềm tin quăng đường đời

Ngủ dậy nhìn ảnh thấy Bác cười
Những điều Bác dạy nhớ khôn nguôi
Cần kiệm liêm chính và tin tưởng
Đoàn kết dưới trên với muôn người

Bác Hồ kính yêu, kính yêu ơi...
Bác là muôn tia sáng trên đời
Niềm tin sắt đá cho con cháu
Trụ vững vươn lên mãi không thôi.

LÃ TRUNG SƠN

Sao sáng trên đầu

Lấp lánh ngôi sao trên đầu
Sáng mãi soi đường ta đi
Phơi phới hừng đông bóng lá quân kỳ
Nhịp khúc quân hành vang hồn sông núi...

Lịch sử đầy thom những trang sáng chói
Súng kíp áo chàm tâm võng... đại bác...
Đại thắng mùa xuân có từ Nà Ngần, Phay Khắt
Biển đảo khơi xa vẫn dang sóng Bạch Đằng

Biên cương vững vàng ải lũy Chi Lăng
Đất nước nổi bờ từ Trường Sơn rực lửa
Cuộc hành quân song hành cùng thế kỷ
Tư lệnh vẫn dang dàn thế trận Biển Đông!

Binh đoàn sinh ra từ giữa Nhân dân
Sức mạnh bắt nguồn từ tấm lòng của Mẹ
Cho ta bây giờ căng tràn sức trẻ
Bộ đội "CỤ HỒ"...lấp lánh những ngôi sao!

Năm tháng ta đi - năm tháng tự hào
Bằng những chiến công, hy sinh mát mát
Tổ quốc vinh quang không bao giờ cúi khuất
Bởi có ngôi sao tỏa sáng mãi trên đầu!

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

CAO NGỌC THẮNG

Lên Xứ Lạng

*Quýt chín rộ đỏ nghiêng triền núi
Rừng Lạng Sơn ngả bóng sắc chàm
Nếp nhà sàn vắn vương khói bếp
Hương hồi loang tỏa ấm thung sâu.*

*Điệu hát then mượt dài bờ suối
Đàn tính rung sory nắng mùa màng,
Điệp điệp non trùng trùng núi biếc
Đường tuần tra biên giới yên lòng.*

*Bao lâu rồi nay trở về Xứ Lạng
Sông Kỳ Cùng quanh quẽ ngược dòng
Bồi hồi dáng lưng ong phiên chợ
Đỉnh Chóp Chài bầu sữa tròn trắng*

*Rồi mai nữa Mẫu Sơn hò hẹn
Thung lũng hoa, hồng má quây quần
Tam giác mạch vòng tay trai gái
Hội hát nào cũng dẫn đêm thâu.*

*Ngày cuối năm gió tràn tê tái
Tay trong tay nóng ấm tình người
Vai kề hẹn mùa sau gặp lại
Bầu rượu thơm lúng liếng nụ cười.*

NGUYỄN HÒA BÌNH

Chín độ Bắc Sơn

*Thì chín độ, rét tái bầm da núi
Ngày Bắc Sơn nhớ quá phải không em
Nghe Hang Hú quýt vàng đang xộm nắng
Thoảng mùi hương "khẩu mảy" ấm bên thềm.*

*Thì chín độ lại vào mùa cưới hồi
Đôi giòong xinh nhà chú rể vừa đan
Vẫn còn đó "tắm vải chàm slàm khẩu"
Lời biết ơn gửi tới bậc sinh thành.*

*Qua chín độ ai nhắc ngày Khuổi Nọi
Về Trấn Yên ta vui hội "Ná Nhèm"
Ngược Vạn Thủy nghe thơm nồng vị quế
Xuôi Quỳnh Sơn nghiêng ngả mỗi lời then.*

*Qua chín độ, em gái Tày Xứ Lạng
Nhắc Tam Canh lại kể chuyện Nà Lay
Và chín bậc cầu thang em mãi đợi
Bắc Sơn chiều, ta không rượu mà say...*



Cánh đồng Bắc Sơn.

Ảnh MÃ HOÀN

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 290-12/2017

KỶ HỌP THỨ 6 HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA XVI NHIỆM KỶ 2016 - 2021

Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Lạng Sơn khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã được tổ chức từ ngày 6 đến ngày 8/12/2017, đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì, điều hành kỳ họp. Đến dự có đồng chí Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Lạng Sơn. Đồng chí Phạm Ngọc Thưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh. Và các đồng chí lãnh đạo Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, đoàn ĐBQH tỉnh, các vị đại biểu HĐND tỉnh, đại diện lãnh đạo các sở ban ngành của tỉnh.

Thay mặt UBND tỉnh, đồng chí Phạm Ngọc Thưởng, Chủ tịch UBND tỉnh đã trình bày báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2018.

Kỳ họp nghiên cứu, xem xét, thảo luận các báo cáo và 23 dự thảo Nghị quyết, tập trung đánh giá tình hình thực



hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng năm 2017, nhiệm vụ, giải pháp trong năm 2018.

Kỳ họp đã thảo luận tại tổ với 57 lượt ý kiến, nghe các báo cáo nắm bắt những chuyển biến trên các lĩnh vực, thực hiện đạt và vượt 16/18 chỉ tiêu đề ra, cụ thể như: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn năm 2017 ước đạt 8,02% (mục tiêu từ 8% - 9%). Trong đó giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,26%, công nghiệp, xây dựng tăng 25,56%, các ngành dịch vụ 8,31%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 35 triệu đồng. Công tác giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, y tế chuyển biến tích cực. Công tác an sinh xã hội được bảo đảm. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, an ninh trật tự được giữ vững.

Phát biểu chỉ đạo đồng chí Trần Sỹ Thanh, Bí thư Tỉnh ủy đã biểu dương, những kết quả đã đạt được, đồng thời đề nghị tiếp tục thực hiện các giải pháp, phấn đấu trong năm 2018, triển khai tốt mọi mặt theo kế hoạch đề ra, tăng cường công tác quản lý biên giới kết hợp giảm nghèo bền vững ở địa phương.

Qua các báo cáo, tờ trình trong năm 2017 và những mục tiêu, giải pháp cho năm 2018, kỳ họp lần thứ 6 thông qua 21 Nghị quyết. Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XVI đã tiến hành công tác tổ chức về việc miễn nhiệm cũng như bầu bổ sung một số thành viên trong HĐND vì lý do chuyển vị trí công tác.

P/V

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ Lạng

Vì một miền quê ĐÁNG SỐNG

Ký của DIỆP THANH

Nhìn vào tấm bản đồ Hữu Lũng ta thấy xã Yên Vượng có vị trí trung tâm, y hệt trái tim hồng trong cơ thể con người. Đó, phải chăng là điều ưu ái của thiên nhiên, đất trời ban tặng. Vậy hãy làm gì để trái tim ấy rung lên những nhịp đập mạnh mẽ, hồ hởi hòa cùng nhịp đập của công cuộc đổi mới đất nước, cụ thể nhất là Chương trình xây dựng Nông thôn mới.

Có vị trí là cửa ngõ vùng Tam Yên - Hữu Liên, có tỉnh lộ 243 trải nhựa chạy qua đến Bắc Sơn - Thái Nguyên. Trong tương lai gần, chắc chắn con đường chiến lược Hữu Lũng - Chi Lăng qua đèo Lòi sẽ được phục hồi. Khi đến Yên Sơn nó tách thành hai nhánh, một

qua đèo Lừa, Yên Sơn, và nhánh chính qua đèo Phiếu, Yên Vượng tiếp nối những động mạch giúp trái tim Yên Vượng thêm điều kiện chủ động tăng nhịp đập vươn lên mạnh mẽ.

Với diện tích tự nhiên là 3.180ha, trong đó đất nông nghiệp hơn 600ha, còn lại là rừng núi đá nghèo kiệt. Theo cách nói của những nhà khoa học là vậy, chứ hiện tại không đến mức như trước đây người ta nghĩ. Ai cũng biết rằng trong các dãy núi đá trùng điệp kia có biết bao nhiêu là lân, lũng. Mà đá là đất lân, đất lũng thì luôn sánh ngang bằng những cánh đồng thượng đẳng điền dưới đồng bằng. Xin được chứng minh bằng sự thực: Đó là 221 héc-ta na ở Yên Vượng và hàng ngàn



Thung lũng bình yên

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

héc-ta nữa ở Hữu Lũng, Chi Lăng, đâu có trồng tất cả dưới đất bằng. Lại có hàng trăm héc-ta cây ăn quả của Yên Vượng nữa cũng vậy. Ngày xưa, các cụ nói "rừng vàng", thì bây giờ đây núi cũng là "núi vàng, núi bạc", (chưa nói đến việc khai thác đá đang tràn lan khắp xã).

Yên Vượng có hai con suối lớn từ Yên Sơn, Yên Thịnh đổ về, chạy dọc theo suốt xã. Suối Lôi ở phía Đông, suối Đèo Ròng ở phía Tây. Giữa hai con suối là những chi lưu chạy khắp. Cuối năm 2001, một hệ thống thủy nông kiên cố đã giải quyết tưới tiêu cho gần 2/3 ruộng đất canh tác của cả 7 thôn. Ngoài ruộng vườn, còn phát triển rất nhiều ao hồ với mục đích nuôi cá, giải quyết nước tưới cho vườn cây trái, hoa màu...

Một nguồn thu nhập nữa, tuy gọi là phụ, nhưng từ thương gỗ tới nay, nó luôn có vị trí khá trọng yếu đối với mọi người, mọi nhà, đó là sản phẩm từ rừng, do không phải là phá rừng nên quen gọi là "lâm lộc". Chắc chắn nguồn thu này sẽ mãi mãi trường tồn cùng nhân dân các dân tộc xã Yên Vượng khi họ luôn biết nâng cao ý thức để bảo vệ rừng. Tóm lại: Yên Vượng dù là xã vùng núi đá, nhưng về địa lợi đã có ưu thế vô cùng lớn.

Nói về con người: 2800 dân Yên Vượng gồm ba dân tộc Kinh, Nùng, Tày trong đó dân tộc Kinh chiếm 2/3, có nguồn gốc là Kinh bản xứ và gần 800 người là dân Hà Nội (Hà Đông cũ) đi khai hoang từ năm 1961 nên gọi là hợp tác xã Sơn Đông - cái tên lịch sử của tình đoàn kết keo sơn giữa Lạng Sơn và Hà Đông. Do vậy, ở Yên Vượng ngày nay không còn là đất rộng người thưa nữa, mà đã là đất rộng người đông! Theo quy luật tự nhiên, với điều kiện "cộng sinh", bao giờ cũng nảy sinh cạnh tranh để dành ưu thế. Vấn đề là ở chỗ cộng đồng người này có đoàn kết hay là thù hận. Hai phạm trù này tương ứng với sự phát triển và tụt hậu, thậm chí diệt vong. May thay ở Yên Vượng truyền thống đoàn kết luôn được tôn vinh. Đã qua sáu mươi năm, cộng đồng các dân tộc không những chỉ yêu thương, đùm bọc mà đến nay còn bền chặt hơn bởi sự hòa huyết giữa các dân tộc do các thế hệ con cháu tạo nên.

Dư luận trong vùng đều bảo rằng dân Yên Vượng "quá hiền" (so với các vùng khác), khi người ta so sánh các vụ ngăn cản, chống đối, kiện tụng, tranh chấp... với các doanh nghiệp, cơ quan mỗi khi bị xâm hại đến quyền lợi của họ. Quả thật đây là vấn đề quá bức xúc nếu không đánh giá đúng sự "quá hiền" của dân tìm ra rõ căn nguyên của sự việc. Ví như vấn đề đất đai, vấn đề ô nhiễm môi trường thậm chí cả tính mạng con người... nếu không giải quyết kịp thời đúng với chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tương lai không xa sẽ xảy ra những điều nan giải. Như vậy yếu tố quan trọng thứ hai là "nhân hòa", Yên Vượng cũng có ưu thế vô cùng thuận lợi.

Yếu tố thứ ba là "thiên thời". Đó chính là đường lối đổi mới của Đảng những chính sách, luật pháp của một chính phủ kiến tạo với rất nhiều ưu đãi mang lợi ích cho người dân, cụ thể nhất là Chương trình nông thôn mới. Đây là "ý Đảng" lại có được một cộng đồng dân cư hết lòng theo Đảng đến cùng, luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả những gì Đảng và Nhà nước đề ra cùng các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền các cấp... quả là "ý Đảng" phù hợp với lòng dân. Nhưng xin luôn nhớ cho rằng: Nguyễn Trãi đã từng nói: "Đẩy thuyền cũng là dân, mà lật thuyền cũng là dân". Nó luôn tương ứng với những người lãnh đạo, quản lí mỗi địa phương tốt hay xấu, vì dân hay chỉ vì mình. Như vậy, Yên Vượng cũng đã hội đủ ba nội dung cơ bản nhất để từ đó làm bàn đạp tiến lên. Đây là: "Thiên thời, địa lợi, nhân hòa".

Đã hơn mười năm Đảng và Nhà nước thực thi Chương trình xây dựng nông thôn mới, nội dung của 19 tiêu chí đều sát thực, cụ thể đối với từng địa phương, vậy tại sao vẫn còn khá nhiều nơi đang giẫm chân tại chỗ hoặc ngóng đợi, trông chờ? Rất không dễ để tìm ra câu trả lời cụ thể cho từng vấn đề, từng địa phương là vì sao và vì sao lại chưa thực hiện được? Nhưng câu trả lời luôn đúng, (trừ những vùng, những xã mà nhà nước đưa vào diện đặc biệt khó khăn) là do sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự quản lí điều hành của chính quyền các cấp chưa bắt kịp bước tiến của phong trào chung. Điều đáng quan tâm nhất là chưa tuyên truyền, phát động nhân dân

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ Lạng

hiểu biết đầy đủ nội dung, mục đích, ý nghĩa và trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng nông thôn mới.

Từ Yên Vượng các trục đường giao thông liên tỉnh, liên huyện, liên xã, liên thôn... đều đã được trải nhựa hoặc bê tông khá khang trang. Hầu hết các đường vào ngõ xóm cũng vậy và bước đầu phong trào làm đường ra các cánh đồng đã khởi động tạo thuận lợi cho người và các máy móc đi lại, sản xuất. Đường đi đến đâu dân giàu đến đấy. Nhân dân các dân tộc Yên Vượng chưa giàu nhưng đã thực sự khá giả lên nhiều. Mức thu nhập bình quân đầu người năm 2017 dự kiến là 20,5 triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo là 19,7%; cận nghèo là 11,48%. Tất cả 7/7 thôn đều có nhà văn hóa kiên cố và đầy đủ thiết bị phục vụ tuyên truyền hội họp... Chợ phiên của xã khai trương đã tròn ba mươi năm, nay có kế hoạch nâng cấp lên thành chợ của vùng với những dãy nhà xây kiên cố và hàng loạt ki ốt mới.

Về công tác giáo dục, y tế: Hệ thống trường học từ mầm non đến trung học cơ sở được xây dựng kiên cố cao tầng trên khu đất diện tích gần 3ha, bám dọc tỉnh lộ 243, còn có cả sân vận động đạt chuẩn. Nhân ngày khai giảng năm học 2017 - 2018, trường Tiểu học xã Yên Vượng đã được cấp bằng công nhận đạt Chuẩn quốc gia cấp độ I.

Năm 2015, trạm xá xã đã sáp nhập với Phòng khám Đa khoa khu vực, nên công tác phòng khám chữa bệnh cho dân cũng tốt hơn, chất lượng điều trị được nâng lên rõ rệt.

Về quốc phòng an ninh và trật tự, an toàn xã hội, Yên Vượng đang là một vùng quê thanh bình yên ả và chắc chắn là một miền quê thanh bình yên ả hơn nữa!

Xin trở lại với chủ đề chính: Chủ đề xây dựng nông thôn mới của Yên Vượng. Căn cứ vào bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới ban hành theo quyết định số 491/QĐ/TTg ngày 16/4/2009 gồm 5 nhóm và 19 tiêu chí cụ thể, thì đến hết năm 2016 Yên Vượng mới đạt 6 tiêu chí và 4 tiêu chí gần đạt, hiện đang đứng ở tốp 3 trong huyện. Trong 6 tiêu chí đạt được này cũng có nhiều điều để luận bàn, xong chỉ đơn cử 2 tiêu chí là số 1 và số 9.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Tiêu chí 1 là quy hoạch. Nội dung quy hoạch trong tiêu chí này cụ thể ra sao, cho đến nay đã qua vài năm rồi mà đâu đã có ai biết (kể cả cán bộ đảng viên). Lẽ ra theo quy định chung là phải đưa ra lấy ý kiến rộng rãi của cả người dân. Vì đây chính là việc làm của họ và cho họ. Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra cơ mà?

Còn vấn đề về nhà ở khu dân cư (tiêu chí số 9) mới thực sự bức xúc. Rất cần phải kiểm tra xem có lấn chiếm đất công, có làm nhà lên đất nông nghiệp chưa được chuyển đổi hay không? Việc này chắc chắn thuộc loại việc "cần làm ngay" rồi đấy!

13 tiêu chí còn lại thuộc nhóm III với nội dung kinh tế và tổ chức sản xuất bao gồm các tiêu chí từ 10 đến 13. Đây là 4 tiêu chí quan trọng mang tính bao quát toàn bộ đời sống người nông dân ở nông thôn. Nhìn tổng thể xã Yên Vượng vẫn là xã thuần nông nghèo và khó khăn. Hàng năm ngân sách nhà nước vẫn bao cấp 100% cho các khoản chi lương cán bộ và mọi khoản chi cho y tế, giáo dục, trợ cấp và các khoản chi khác... Đơn cử như năm 2016, số chi cho xã đã gấp 50 lần số thu. Cụ thể là 3,5 tỷ /70 triệu (lấy số tròn). Bình quân mỗi hộ toàn xã nợ ngân hàng 40 triệu đồng. Nếu tách riêng số hộ vay chiếm 43% so với tổng số hộ thì lên đến mức 93 triệu đồng/hộ (301 hộ/28 tỷ). Trong số này hộ nghèo và cận nghèo là 132 hộ. Dem so sánh với tổng thu nhập GDP toàn xã năm 2016 là 44 tỷ 400 triệu đồng (2800 dân nhân với 20,5 triệu đồng) thì số dự nợ đã xấp xỉ 70%. Điều này đáng mừng hay đáng lo?

Để đạt được 4 tiêu chí này, Yên Vượng sẽ lấy ngành nghề gì làm chủ đạo. Chắc chắn vẫn lấy nông nghiệp bao gồm: cây lương thực, cây màu và VACR. Xin chỉ đề cập đến hai nội dung là cây lương thực và cây ăn quả.

So với những năm đầu thế kỷ, tổng sản lượng lương thực (có hạt) và tính theo đầu người hàng năm đã giảm đáng kể: năm 2016 là 1080 tấn và 370kg/người/năm trong khi đó năm 2005 là 1720 tấn và 615kg/người/năm. Đương nhiên lương thực giờ đây không còn là số 1, nhưng với một xã thuần nông đang có đến 36,43% hộ nghèo và cận nghèo thì vấn

đề lương thực không nên xem thường. Để xây dựng những cánh đồng mẫu lớn vùng núi đá như Yên Vượng nên chăng chỉ là "cánh đồng mẫu vừa phải", hoặc nhỏ hơn. Có thể từ 10, 15, 20ha cũng được. Miễn sao tập trung ứng dụng Tiến bộ khoa học kỹ thuật vào, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng là mục tiêu hàng đầu. Về giống, có thể tìm lại các loại giống quý của địa phương như là Vàng kheo (gạo Đèo), Bao thai hồng, nếp Điện Biên... hoặc giả cây màu sẽ là đỗ tương Lạng (đỗ Lạng)... Chứ không nhất thiết cứ phải giống mới, giống lai.

Về cây ăn quả thì rõ ràng cây na, đã đang và sau này vẫn là cây chủ lực. Nó đã đứng được ở Yên Vượng hơn hai mươi năm rồi. Rất nhiều hộ ở Yên Vượng đã giàu to từ cây na. Nhà tầng, ô tô, xe máy và các loại máy móc đều là từ cây na. Sở dĩ cây na đứng được lâu dài ở Yên Vượng - Hữu Lũng, Chi Lăng là do đặc thù thổ nhưỡng và tiểu khí hậu vùng. Ở Yên Vượng nên mạnh dạn mở đường vào các lán, lũng vào các núi đá để tăng diện tích trồng na, vì hàng năm luôn đóng góp ổn định ở mức xấp xỉ 50% tổng thu nhập (GDP) toàn xã. Vì thế sao nhãng, tìm hiểu để ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào cây na là điều cần rà soát lại. Có lẽ cho đến tận hôm nay, lãnh đạo xã vẫn chưa đặt ra việc thành lập một ban bộ hẳn hoi để chỉ đạo việc trồng na và phương thức marketing nhằm tiêu thụ na, mà vẫn là hoàn toàn thả nổi. Hãy ngó sang hàng xóm Chi Lăng, Đồng Bành, Cai Kinh và ngay cạnh sườn mình là Yên Sơn xem thử. Phải thật bình tĩnh thì mới nhận ra được sự tụt hậu của mình! Giờ đây không chỉ còn là đồn ngọn, tĩa cành, thụ phấn và tăng vụ nữa... mà đang là chọn, lai giống và dùng thuốc trừ sâu sinh học... Người ta đã và đang nhân rộng chương trình VIETGAP và đích thân lãnh đạo đi tiếp thị cho dân (như Phó Chủ tịch tỉnh Bắc Giang đi bán vải thiều cho dân). Như năm nay, việc làm đường kéo quá dài cũng làm cho khá nhiều lái xe lắc đầu "bỏ dở cuộc chơi" khiến cho ảnh hưởng không nhỏ đến thu nhập của vụ na của năm 2017.

Cuối cùng Chương trình xây dựng cơ sở hạ tầng. Nói đến nội dung này ngay lập tức khó khăn muôn thuở hiện ra là tiền và đất.

Nhưng dù có nông thôn mới hay chưa thì Trạm xá xã không thể đang như ta thấy. Lại nói dân Yên Vượng "quá hiền"! Nhưng ở đây là cái sự thể "trời không chịu đất thì đất phải chịu trời" mà thôi. Đã nhiều năm nay, khi mùa mưa đến thì Trạm xá xã ngập đến cửa sổ, phòng khám (và nay là Trạm xá xã) ngày nắng thì hứng bụi, ngày mưa thì xấn quần lên lội nước, bệnh nhân thì rên la vì đoàn xe "hồ vồ" trở hàng trăm tấn đá găm rú, ỉnh tai, nhức óc suốt đêm ngày. Đây là chưa kể, sau khi làm đường thì hầu hết nhà ven đường đều thấp hơn rất nhiều so với mặt đường. Sân trụ sở Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, khi mưa cũng thành ao, chợ xã cũng thành hồ...

Có lẽ đành phải dùng đến hình thức đổi đất lấy công trình xây dựng nhà văn hóa xã, trong khi ngay khu trung tâm xã còn đến hai cái ao chừng 3 - 4 héc-ta chỉ để nuôi muỗi và dân lán chiếm dần.

Có lẽ lực cản lớn nhất làm chậm bước đi lên nông thôn mới của Yên Vượng chính là công tác quản lý và quy hoạch đất. Bây giờ không làm tốt thì hệ lụy của nó về sau rất khó lường.

Vậy là Yên Vượng đã hội đủ cả ba yếu tố cơ bản "thiên thời, địa lợi, nhân hòa", lại vốn có truyền thống cách mạng lâu đời. Người dân Yên Vượng hiền lành, nhân đức vừa hiếu học vừa lam làm, vừa trọng nghĩa, trọng tình... đó là vốn quý như vàng ngọc truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Hơn lúc nào hết, giờ đây là lúc xiết chặt đội ngũ, bố trí lực lượng, nhất là phải kịp thời xác định chính xác tầm nhìn trước yếu tố "thiên thời" là Chương trình xây dựng nông thôn mới mà Đảng và Nhà nước đã trao đến tận tay.

Hãy nói rằng: Bước đi chậm mấy năm nay là "chậm chắc". Hi vọng đến năm 2020, Yên Vượng sẽ đạt chuẩn nông thôn mới với thể dư cường sức lực, hoàn toàn chủ động và thật sự hoàn mỹ: Không chạy theo thành tích, không yêu cầu đóng góp quá sức dân, không nợ nần và còn đủ sức lực bước lên những bước cao hơn.

Hãy chung lòng, chung sức để Yên Vượng sớm trở thành một miền quê đáng sống!

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ Lạng

Nobel Văn học 2017: ÂU LO VỀ SỨC SỐNG

ĐĂNG BẦY

Tìm thế cân bằng

Từ năm 2015, khi thay phiên gác vị trí trọng trách - nhà sử học Peter Englund chuyển giao cho nhà văn nhà nghiên cứu phê bình văn học Sara Danius - Ủy ban Nobel Văn học có nữ Thư ký Thường trực đầu tiên trong lịch sử. Hai năm với tân Thư ký Thường trực tạo nên cảm giác giải thưởng trên trăm năm tuổi này đang muốn nói khuôn: năm 2015 trao cho một văn nghiệp phi hư cấu (Svetlana Alexievich, Belarus) và năm 2016 - cho dòng thơ trong hình hài ca khúc (Bob Dylan, Mỹ).

Ở trường hợp Svetlana Alexievich, chuyện thật của những phụ nữ ở mặt trận, của binh sĩ Liên Xô ở Afghanistan, của những con người bé mọn và yếu ớt trong biến động của đất nước những năm 1990 - xét theo nhãn quan văn học nghệ thuật - cũng giá trị ngang tiểu thuyết hư cấu của hai nhà văn Pháp Gustave Le Clézio (nhận giải Nobel 2008) và Patrick Modiano (2014) hoặc thơ của Tomas Tranströmer (Thụy Điển, 2014), Wisława Szymborska (Ba Lan - 1996). Còn Bob Dylan khiến ta nhớ đến một chân lý cổ xưa: thơ không chỉ được làm ra, đọc lên mà còn được ngâm nga ca hát.

Sự đăng quang của hai vị này đã gặp những luồng dư luận trái chiều, có khi phiên phức. Được vinh danh, nữ văn sĩ Belarus thường sốt sắng trả lời phỏng vấn và tỏ ra bộc trực khi bình luận thế sự, làm bớt đi khá đông người ái mộ mình. Còn nghệ sĩ Mỹ thì bận... ngủ bù, khiến bà Thư ký Thường trực mất cả buổi tối vẫn không thể báo tin, sau đó suốt hai tuần ông lánh giới báo chí. Nghệ sĩ còn khát bài diễn từ nhận giải, khiến Ủy ban Nobel Văn học phải nhắc nhở "trong vòng sáu tháng không đọc diễn từ sẽ mất tiền thưởng" (8 triệu krona của Thụy Điển, cỡ 900.000 USD), rồi khi tiện đường du diễn mới thực thi bổn phận



Nhà văn Kazuo Ishiguro

trong một khung cảnh khá "riêng tư", mà chính bản diễn từ cũng bị nghi ngờ có nhiều đoạn vay mượn của người khác. Ngôi sao ca nhạc đã phá vỡ mọi điều khoản trong thủ tục nghiêm ngặt của Ủy ban Nobel Văn học.

Hình như Viện Hàn lâm Thụy Điển cũng cảm thấy hẫng hụt nên lần này như muốn tìm thế cân bằng và xướng danh Kazuo Ishiguro, quốc tịch Anh, nguyên quán Nhật Bản. Ủy ban Nobel Văn học ghi công đây là nhà văn "đã thể hiện trong tiểu thuyết sức rung cảm lớn, phát hiện ra những vực thẳm bên dưới cảm giác mơ hồ về sự liên kết với thế giới của chúng ta".

Nghệ sĩ bất thành

Kazuo Ishiguro ra đời ngày 8-11-1954 tại tỉnh Nagasaki, trong gia đình một nhà hải dương học và mới 6 tuổi, theo công việc của cha, đã phải rời nơi chôn nhau cắt rốn sang sinh sống tại Anh. Trước khi cưới Lorna MacDougall làm vợ và có con gái chung (1986), năm 1983, chàng trai Nhật Bản đã được nhận quốc tịch Anh dù từ lâu đã sẵn sàng hội nhập: xong bậc phổ thông cũng "phớt ăng lê" chuyện học tiếp, dành một năm nghỉ ngơi, chu du Mỹ, Canada, tham gia câu lạc bộ ca nhạc mong trở

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

thành cây guitar chuyên nghiệp. Những cuộc phiêu du rồi cũng chấm dứt, sau đó chàng tu chí học hành, nhận bằng cử nhân Anh ngữ và Triết học của Đại học Kent (1978) rồi bằng thạc sĩ nghệ thuật của khoa sáng tác văn chương Đại học East Anglia (1980). Tuy không trở thành cây guitar đình đám, nhưng kinh nghiệm biểu diễn trước công chúng đông đảo cũng giúp ích khá nhiều cho những trang văn. Trong tiểu thuyết *The Unconsoled* (tạm dịch *Một nỗi khôn khuây*, 1995), với vô số những ám chỉ văn chương và âm nhạc, nhân vật nghệ sĩ piano phải chạm trán với nhiều khủng hoảng của thời hiện đại. Do trí nhớ "có vấn đề" nên khi chơi một bản nào đó anh phải dùng "chiêu độc" là tưởng tượng trong đầu một thế giới hư ảo, một thực tế chòng chành giữa trước mắt và trong mộng, đẩy nhạc phẩm lên mức cực đoan, thậm chí khiến người nghe bực tức. Hay như tập truyện ngắn *Nocturnes: Five Stories of Music and Nightfall* (Dạ khúc: Năm câu chuyện về âm nhạc và đêm buồn, 2009) - qua những câu chuyện về âm nhạc của những nghệ sĩ bất thành danh, những ngôi sao rục rờ một thời, những người trẻ tuổi mộng mơ mà bàn về cái giá phải trả cho sự thành - bại trong thế giới hiện đại.

Văn nghiệp đa dạng

Kazuo Ishiguro đã công bố ba truyện ngắn trong một tuyển tập sáng tác của nhóm nhà văn trẻ triển vọng từ 1981, hai năm sau - tiểu thuyết đầu tay *A Pale View of Hills* (Núi núi đồi chìm trong khói sương, 1982, về một góa phụ người Nhật ở Anh, sau khi con gái tự sát chỉ chìm đắm trong hồi tưởng về cố hương Nagasaki sau chiến tranh tan hoang và hồi phục), do đó được nhận trợ cấp để sáng tác. Tiểu thuyết thứ hai *An Artist of the Floating World* (Họa sĩ của cõi lung linh, 1986) thể hiện thái độ của dân Nhật đối với chiến tranh thế giới thứ hai và trở thành cuốn sách của năm ở Anh. Từ cây bút trẻ, ông được xếp vào hàng "Những nhà văn Anh hay nhất mọi thời đại".

Những người hâm mộ khi bình chọn tác phẩm đỉnh của Kazuo Ishiguro dường như chia làm hai phe, một phe thì chọn tiểu thuyết thứ ba *The Remains of the Day* (Những ngày còn lại, 1989) còn phe kia lại chọn cuốn thứ sáu *Never Let Me Go* (Mãi đừng xa tôi, 2005).

Những ngày còn lại là chuyện một ông quản gia trong dinh thự nhà đại quý tộc khi đã về già nhớ lại mối quan hệ vừa là cộng tác vừa là cạnh tranh với một nữ đồng nhiệm hiện đã có một cuộc hôn nhân không hạnh phúc kéo dài những hai chục năm và có nguyện vọng gặp lại ông. Càng về cuối cuốn sách, sức thu hút lẫn nhau và tình cảm của hai người càng đậm, ông chìm trong những suy nghĩ về những cơ hội đã mất. Tác phẩm này giúp tác giả thuộc số rất hiếm người được 100% phiếu thuận của Ban Giám khảo và giành giải Ma Booker 1989. Bộ phim cùng tên do những ngôi sao màn bạc Anthony Hopkins và Emma Thompson thể hiện năm 1993 từng được đề cử cho tám giải Oscar.

Mãi đừng xa tôi đưa ra những dự báo về quá trình cơ giới hóa nhân tính trong con người và xã hội hiện đại. Các thủ thuật như cấy ghép bộ phận cơ thể chẳng khác gì nhân bản vô tính, khiến con người như một thứ đồ hộp chứa những bộ phận do người khác sang nhượng hoặc hiến tặng. Những con người ấy lớn dần lên, sống như người bình thường, cũng kết bạn cũng yêu đương, duy có điều ghê gớm: cái chết đến với họ sớm hơn, tùy thuộc vào khả năng thích ứng của bộ phận cấy ghép. Tác phẩm được viết trước khi nhân loại nhân bản thành công cừu Dolly ngỡ như huyền tưởng mà thành hiện thực diễn ra trong vài năm gần đây với những tội phạm buôn người, buôn nội tạng. Thế giới sinh học nhân bản tưởng như tiến hóa nhưng lại thoái hóa. Tác phẩm cũng được dựng thành phim năm 2010 với dàn sao Keira Knightley, Carey Mulligan và Andrew Garfield.

Năm 2000 Kazuo Ishiguro cho ra đời tiểu thuyết *When We Were Orphans* (Khi chúng ta mồ côi) đưa người đọc trở về nửa đầu thế kỷ XX, kể chuyện nhân vật chính thuê thám tử tư đến Thượng Hải truy tìm tung tích bố mẹ mình mất tích bí ẩn từ hai chục năm trước. Gần đây nhất, tiểu thuyết *The Buried Giant* (Người khổng lồ ngủ quên, 2015) là hành trình của đôi vợ chồng già đi tìm người con trai của mình đã nhiều năm không gặp. Câu chuyện khai thác mối tương quan đầy xúc cảm giữa ký ức và sự quên lãng, giữa lịch sử và hiện tại, tình yêu và cuộc sống, chiến tranh và thù hận, ảo tưởng và thực tế... Nói chung, đây là một biến tấu

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

của đề tài ông vốn ưa thích: ký ức của cá nhân và ký ức của tập thể, nhưng có cách diễn đạt khác, khả dĩ dung hòa và liên kết cả hai phe trong đội ngũ những người hâm mộ mình.

Là thành viên Hiệp hội Văn học Hoàng gia Anh, Kazuo Ishiguro được tấn phong tước Hiệp sĩ Đế chế Anh và sở hữu những giải thưởng văn chương sáng giá, trong đó có Whibread 1986, Man Booker 1989 (Anh), Giuseppe Tomasi di Lampedusa 2009 (Italy)... Tác phẩm của ông được dịch ra hơn 40 ngoại ngữ. Độc giả Việt Nam đọc ông từ chục năm nay: *Mãi đừng xa tôi* (Trần Tiễn Cao Đăng dịch, phát hành năm 2008), *Dạ khúc: Năm câu chuyện âm nhạc và đêm buồn* (An Lý dịch, 2015) và *Người khổng lồ ngủ quên* (Lan Young dịch, 2017).

Phẩm chất xứng đáng

Giải Nobel Văn học kể từ khi về tay nhà văn Peru Mario Vargas Llosa (2010) và được dư luận đồng thuận, những người nhận giải tiếp theo ít nhiều đều khiến công luận chia làm hai phe và đều mong mỗi sẽ đến lượt những nhà văn yêu



Cảnh phim chuyển thể tiểu thuyết “Mãi đừng xa tôi”

Ảnh: Do tác giả bài viết cung cấp

thích hơn, xứng đáng hơn, những nền văn học từ những bản ngữ ít người dùng hơn.

Kazuo Ishiguro được vinh danh lần này là điều bất ngờ, bởi trước đó ông không thuộc diện mạnh trong những dự đoán, cá cược (như người đồng bào Haruki Murakami chẳng hạn), đồng thời cũng là cách Viện hàn lâm Thụy Điển muốn giao hòa thiện cảm của người yêu văn học Âu Mỹ, Đông Á.

Kazuo Ishiguro tuy được giáo dục theo truyền thống phương Tây nhưng tạng tâm hồn vẫn là Nhật Bản. Nói chung, đây là cây bút biến hóa về bút pháp. Hoài niệm và chùng mịch trong *Những ngày còn lại* khác thực tại kịch tính trong *Một nỗi khôn khuây*, và cũng khác cảm tính, cấu gắt trong *Mãi đừng xa tôi*. Tác giả thích đưa người đọc trở về quá khứ qua hồi ức của nhân vật nhưng kỳ thực vẫn quy về một điểm chung: con người cay đắng nhận ra rằng cuộc sống cứ tiếp diễn, thời gian đã qua do tự nguyện hay cưỡng ép nhưng thật uổng phí, thần chết đang kề cửa, nên cái còn lại cuối cùng đơn giản chỉ là phải nắm tay nhau. Tác phẩm của ông hoàn hảo, xuất phát từ lý trí nhưng lại đầy ắp cảm xúc, vì ở trung tâm bao giờ cũng là con người đang sống, đang mang chở những ý nghĩa và tình cảm, vì mối quan tâm của tác giả là sự hỗn độn ẩn náu sau thói giả vờ ở mọi nơi mọi chốn, sau bức rèm kín của trí nhớ và quên lãng. Các nhân vật tiểu thuyết của ông bao giờ cũng được đặt ở chặng cuối con đường, họ kiên định lần ra sự thật về bản thân, mà hóa ra sự thật của họ mới bất an làm sao, cho nên việc duy nhất phải làm là chuyện quá khứ trả lại quá khứ. Chính vì vậy, các tiểu thuyết của Kazuo Ishiguro đều góp tiếng nói cảnh báo về nỗi âu lo trong thời ta đang sống, mà căn nguyên của nỗi âu lo ấy nằm ở những gì ta đã trải qua, đã nhãng quên, thậm chí ở cả những gì dường như chẳng đáng nhớ. Sức mạnh của ngòi bút Kazuo Ishiguro vừa ở sự vận động của cốt truyện, vừa ở cái kết mở./.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Quan Biện lý

Truyện dài của BÉ MẠNH ĐỨC

Câu chuyện xảy ra vào những năm đầu thế kỷ hai mươi, tại vùng núi phía Bắc Việt Nam. Vi Khánh, chàng thanh niên trẻ tuổi, sau khi tốt nghiệp tú tài và có một thời gian tu nghiệp tại Tòa Khâm sứ, anh về làm việc trong tổng Giang Hà với chức danh biện lý. Vốn có cảm tình với những người yêu nước anh nhiều lần giúp họ thoát khỏi những hiểm nguy. Sau đó, theo dòng thời cuộc anh lại tiếp tục với những nhiệm vụ mới.

(Tiếp theo kỳ trước)

3. NHỮNG CUỘC GẶP GỠ

Sáng nay, Vi Khánh nhận được thư của Hà Hạp thông báo về chuyến hàng sắp tới sẽ đi qua tổng Giang Hà, lần này là một vụ lớn, Hạp muốn nhờ quan biện lý vốn có tiếng nói trong tổng lo trước việc này. Chủ yếu là bọn cai đội ở những đồn mà đoàn thương lái sẽ đi qua.

Tất nhiên việc đó không có khó khăn gì, chỉ cần biết đó là người nhà của Khánh thì trên có bảo chúng cũng chẳng dám đụng vào. Tất nhiên, vốn là loại lọc lõi trong việc này nên Hạp không quên gửi kèm theo thư những thói bạc luôn sáng lấp lánh dưới ánh nến.

Khánh không ngạc nhiên khi Hà Hạp cho anh hay rằng mình là thành viên của Phục Quốc đảng vào buổi chiều năm ấy, chỉ là hơi bất ngờ về cách tiếp cận của họ với anh mà thôi.

Sau vụ Hẻm Không Đầu, tuy chưa chính thức, nhưng với vài lần mang tin tức về những chỉ thị mới của quan trên đưa xuống tổng, mà Khánh có dịp tiếp cận, hoặc anh tìm cách có được chuyên cho bọn Hạp thì nghiêm nhiên anh đang dần trở thành người của họ.

Có một điều làm Khánh khá quan tâm đó là tin tức về vị quan tuần phủ Đồng Giáp và người nhà của ông mà ở đoạn cuối lá thư Hạp có dành vài dòng ngắn ngủi để nói về họ. Sau

biên cố đó, vì có liên đới nên ông ta bị giáng chức và chuyển đến một vùng xa xôi, mãi tận miền trong, vì nổi sorn hà cách trở nên đành để gia quyến ở lại quê nhà. Rồi chỉ ít lâu sau trong một lần đụng độ với bọn thổ phỉ vì vết thương khá nặng, ông không qua khỏi. Hiện nay, gia đình họ chỉ sống như những người trung lưu khác chứ không còn cái vị thế của một danh gia đầu tỉnh xưa nữa. Mà thói đời vẫn đen bạc như thừa nào, không còn những môn khách, thân hữu tấp nập vào ra, đồng môn đồng tuế cũng vắng dần rồi mất hẳn, thậm chí có vài kẻ đã hiện nguyên hình là phường tiểu nhân bỉ ổi...

Đọc thư xong Khánh trở nên ưu tư, có lẽ phải trở lại nơi đó, anh vẫn nhớ những cánh đồng tam giác mạch tím ngắt cả một vùng trời mỗi khi chớm đông. Và ánh mắt thăm sâu của cô tiểu thư dành cho mình trong những lần gặp gỡ.

Lại cả sự chân tình, thái độ tôn trọng mà vị tiền bối dành cho anh suốt quãng thời gian ngắn ngủi ở trong phủ của ông khiến anh thấy mình không thể làm ngơ trước tình cảnh hiện nay của họ. Nhưng chiều nay có một cuộc họp quan trọng trong tổng mà anh phải có mặt, người Pháp đang có ý định mở rộng quyền cai trị ở vùng này, nơi mà sự lộng hành của những nhóm chống đối vẫn khiến họ đau đầu.

Khánh nhìn đồng hồ, cũng sắp đến giờ.

*

Hà Hạp bực dọc ném dây cương cho tên giữ ngựa rồi hăm hăm bước vào quán, hai người cùng đi im lặng theo sau. Họ tìm một góc xa khuất dù giờ này chẳng có mấy người ăn.

Sau khi uống cạn bát rượu ngô sánh vàng, Hạp quay sang người chít khăn đen hắt hàm bảo:

- Tôi nói thế có đúng không? Bao nhiêu công lao, bao nhiêu người đã phải nằm xuống



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

để có một Phục Quốc như bây giờ, từ xưa chúng ta vẫn hoạt động mà không có họ, thế mà giờ đây lại phải liên minh với họ là sao...

Không đợi người kia trả lời, Hạp lại cầm bát tu một hơi rõ dài, mắt đỏ ngầu anh ta ngoảnh về phía người còn lại:

- Cả anh nữa, đã không có chính kiến của mình lại còn giơ tay ủng hộ, anh quên mất chúng ta vất vả thế nào mới có được một vùng của riêng mình ư? Thế hóa ra tất cả đổ hết đi à?

Người kia lắc đầu nhìn Hạp rồi im lặng ăn uống.

Họ vừa trở về từ đại hội bất thường của đảng, sau những tổn thất vừa rồi, nhiều chi bộ, nhất là ở vùng xuôi đã bị xóa sổ, chỉ còn lại một số ít những nơi thuộc vùng hẻo lánh là còn giữ được lực lượng. Việc gây dựng lại tổ chức không thể là chuyện ngày một ngày hai, lại còn cả phương pháp đấu tranh cũng cần xem xét lại, mà bài học thực tế đã chỉ ra nếu

không có sự ủng hộ của đông đảo quần chúng mà chỉ hoạt động nhỏ lẻ, đơn độc thì tất yếu sẽ dẫn đến thất bại.

Chính trong lúc ấy Việt Cách - một tổ chức yêu nước khác - gửi thông điệp mong muốn tạo ra một liên minh vững chắc, rồi từ đó dần thống nhất các đảng phái nhằm tạo ra sức mạnh mới, lớn hơn cho đại nghiệp.

Đa số đảng viên ủng hộ chủ trương của Việt Cách, chỉ còn vài người là bày tỏ sự nghi ngại về việc này. Trong số đó có Hà Hạp.

Trong đảng, những người tài năng như Hạp không phải là nhiều, anh ta có thời gian hoạt động mà không có sự giúp đỡ của tổ chức trong nhiều năm, nhưng khi cần thì cũng sẵn sàng phối hợp hành động. Tuy nhiên đúng như người đại diện của Việt Cách chỉ ra trong cuộc tranh luận gay gắt giữa ông ta và Hà Hạp trong buổi sáng hôm ấy; lực lượng của Hạp cũng chỉ mang tính chất của những nhóm phản loạn tự phát, thành viên chủ yếu làm việc vì động cơ cá nhân chứ chưa thực

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 290-12/2017

sự được trang bị kiến thức, lý tưởng phù hợp với thời đại. Còn vị đầu lĩnh, dù có nhiều điểm tốt nhưng hành động vẫn còn mang nhiều nét của những anh hùng hảo hán thời xưa.

Lúc này, trong quán rượu anh ta đang cố gắng thuyết phục hai người đồng đảng về việc không tham gia liên minh với các đảng phái khác. Nhưng nhìn về mặt của họ thì người ta biết Hạp chỉ đang làm một điều vô ích mà thôi.

*

Như Mai buồn rầu bước ra khỏi tiệm cầm đồ, lão chủ cương quyết không trả hơn cho cặp hoa tai đính ngọc, những thứ như thế nếu tìm mua cũng chẳng dễ dàng gì. Biết làm sao được, mẹ cô lại ho suốt đêm qua.

Lẽ ra bà cũng chưa đến nỗi ốm nặng như thế nếu không có lá thư được gửi đến cách đây vài tháng. Nhà thông gia chính thức từ chối mối lương duyên giữa con trai họ và cô, chẳng có lý do nào được đưa ra. Tất nhiên, nếu cô vẫn đang là con gái của quan tuần phủ oai nghi miền biên viễn thì chuyện ấy chẳng thể xảy ra. Nhưng mọi thứ đã thuộc về quá khứ. Dinh quan phủ bị thu hồi từ lâu, giờ đây hai mẹ con cô đang sống trong một căn nhà cũ kỹ nằm cuối thị trấn này.

Đang cầm cúi đi cô chợt dừng lại, có tiếng xe hơi đang tiến vào thị trấn, nơi đây vắng khách phương xa, chỉ những người giàu có mới thi thoảng có mặt để chiêm ngưỡng cảnh sắc mỗi khi mùa hoa tam giác mạch nở.

Hai chiếc xe sang trọng từ từ lướt nhẹ qua hè phố nơi Như Mai đang đứng, chẳng phải là anh ta kia sao, chàng công tử miền xuôi cùng những người bạn đã đem đồ sính lễ đến nhà cô năm trước đó sao.

Trong bộ đồ sang trọng với cặp kính tối màu anh ta đang giả lả cười, ghé bên là một cô gái người thành thị quý phái. Hình như có một thoáng anh ta dừng cái nhìn lại phía Như Mai, nhưng cái nhìn ấy lướt qua cô cũng rất nhanh. Thoáng chốc họ khuất dần sau những khúc cua.

Còn lại một mình trên con phố vắng. Tự dưng cô thấy một nỗi buồn xâm chiếm, rất khó cắt nghĩa, một sự mất mát có thật, dù với anh ta chưa bao giờ cô nảy sinh chút cảm tình.

Hình như có giọt nước mắt bắt đầu lăn trên má, Như Mai bước nhanh về nhà trong khi những cơn gió bắt đầu thổi mạnh, trời có lẽ sắp mưa.

Đang lúi húi mở cửa thì cô lại nghe có tiếng động cơ xe ngày một rõ dần, rồi một trong hai chiếc xe khi nãy tiến lại phía cô, nó dừng lại ngay chỗ bậc thềm. Một người đàn ông bước xuống gạt đầu chào cô. Như Mai thấy anh ta rất quen, hình như cô đã gặp người này ở đâu.

Anh ta bỏ mũ tiến lại gần.

- Chào Như Mai?

- Vâng, anh là...?

- Tôi có quen với ông cụ nhà mình, và cũng đôi lần được đến thăm nhà hồi...

Hình như biết mình lỡ lời, anh ta dừng lại rồi làm một cử chỉ để che giấu sự bối rối.

- Không sao, tôi đã quen rồi – Như Mai hơi nhìn đi chỗ khác, rồi xuống giọng - Sao anh không đi cùng họ?

Người nọ bối rối giây lát:

- Phải một lúc sau tôi mới nhận ra, thật tình thì tôi đang đi tìm cô.

Lúc này, Mai đã nhận ra người đang đối diện, anh ta là bạn vị hôn phu hụt, một bác sỹ nào đó có bận đến nhà cô, chắc là họ lại cùng nhau rong chơi đây mà.

- Liệu tôi có thể vào được không? – Người nọ hơi ngập ngừng.

Như Mai nén tiếng thở dài, cô ngại ngần nghĩ đến căn phòng tối tăm ẩm mốc, anh ta muốn gì đây?

- Tôi thấy thuốc uống trên tay cô, phải chẳng có gì không ổn... Không sao đâu, tôi là bác sỹ mà!

- À vâng, mẹ tôi...vâng mời anh vào nhà!

Cử chỉ cùng với giọng nói chân thành của người khách lạ khiến cô bị thuyết phục, Như Mai mở cửa, mẹ cô lại ho một tràng dài khiến cô vội đến bên giường.

- Ai thế con?

- Dạ, một người bạn...

- Vâng, cháu muốn xem bệnh cho bác – Người kia đã đến bên cạnh từ khi nào.

Bằng một sự thành thạo, anh ta cầm tay bệnh nhân chăm chú lắng nghe nhịp mạch. Hình như đằng sau sự lo lắng là một nét nhẹ nhõm vừa hiện ra trên gương mặt anh ta.

Trong khi Mai chuẩn bị nước uống thì người nọ đi ra ngoài, lát sau anh ta trở lại với một gói nhỏ trên tay.

- Cô cho bà uống cái này, sẽ nhanh khỏi thôi – Lúc này hai người đã ngồi đối diện nhau trên chiếc bàn gỗ ở phía ngoài – Mẹ cô chủ yếu mắc tâm bệnh, việc này cần có thời gian.

Đã hết nghi ngại, Mai gật đầu cảm ơn người khách lạ, nhưng cô vẫn nghĩ đây hẳn không phải là một sự tình cờ. Hình như đọc được suy nghĩ của cô, người nọ lên tiếng:

- Có lẽ đã đến lúc không cần giấu cô nữa, thực ra cha cô là một người yêu nước, dù không muốn nhưng cuộc đấu tranh nào cũng khó tránh khỏi những hi sinh mất mát. Đất nước sẽ không quên họ, những người xả thân vì nghĩa lớn...

Anh ta còn nói nhiều nữa, những điều mà chưa bao giờ cô được biết, về thân phận nô lệ của người dân xứ An Nam, về bọn tham quan bán nước... và hơn hết cô thấy tự hào về bố mình, ông còn có nhiều cái lớn hơn là hình ảnh một người cha đáng kính.

Người nọ đi rồi mà Mai còn đang chưa hết ngỡ ngàng. Anh ta nói cô hãy chuẩn bị cho một chuyến đi xa, chỉ ít lâu nữa cô sẽ rời khỏi nơi này.

*

Tin tức về một cuộc hành quân lớn sắp diễn ra mà Khánh tình cờ nghe được từ miệng viên lãnh binh lúc đã ngà ngà trong cuộc chiêu đãi sau cuộc họp hôm qua khiến anh đứng ngồi không yên. Nếu không kịp chuyển cho tổ chức thì tổn thất là điều không thể tránh khỏi vì đây là trận đánh mang đầy đủ các yếu tố cần thiết của một đòn quyết định nhằm loại bỏ sự tồn tại của những nhóm du kích đang hoạt động ở vùng này.

Hôm ấy là chủ nhật, lại nhằm mừng một, cùng với tên lính lệ, Khánh lái xe nhằm hướng ngoại ô, anh đến chùa Diên Khánh. Khách đi

lễ, vẫn cảnh đông hơn ngày thường. Phải mất khá lâu chờ đợi Khánh mới giấu được tài liệu dưới chân bát hương trong chính điện như mọi lần, bởi người ta cứ tranh nhau khẩn vái, cầu xin đủ điều.

Trong khi đó đoàn người ngựa do Hà Hạp chỉ huy đã sắp qua khỏi tổng Giang Hà, tiếng là muối nhưng thực ra dưới những sọt nặng nề trên lưng ngựa kia lại toàn súng đạn. Gần ba chục ngựa thồ kéo thành một hàng dài trên con đường mòn ven rừng.

Đây không phải lần đầu Hạp mạo hiểm cho nghĩa binh giả dạng lái buôn đi ngay trước mũi bọn lính. Tất nhiên số bạc phải chi cho chúng cũng chẳng phải ít ỏi gì, phần nữa cũng bởi uy danh của ngài biện lý mà Hạp đã cẩn thận đem ra làm bùa hộ mạng mỗi khi hữu sự.

Nhưng những vụ như thế này còn được bao lâu khi mà Phục Quốc sắp bị sát nhập, không, không thể được! Ta có đủ năng lực để tự khẳng định mình, có vậy chúng mới nể sợ, dù cấp trên có đồng ý liên minh với họ thì Hà Hạp này sẽ vẫn đi theo con đường đã chọn, kể cả trong trường hợp chỉ còn một mình!

Vừa đi Hạp vừa nghĩ ngợi, thực tình có những lúc cũng thấy hoang mang bởi nếu cứ nhìn vào mọi việc đang diễn ra thì quả là việc kết hợp với các đảng phái khác sẽ khiến cho lực lượng trở nên mạnh hơn, nhưng như thế sao bằng có một cõi cho riêng mình...

Đang lúc rối tinh trong đầu vì những chuyện mấy ngày qua thì có tin của thám tử báo về; ám hiệu trước nhà quan biện lý cho biết ông vừa gửi một mật thư, nhưng khi chúng đến điểm hẹn thì được thông báo là cấp trên lấy đi rồi.

Tin này làm Hạp điếng người, như thế có nghĩa là họ đang dần tước bỏ quyền lực của mình, bấy lâu nay việc lấy tài liệu chuyển từ tổng Giang Hà ra đều do một tay Hạp làm, mà người nằm vùng cũng lại là ta gây dựng, vậy mà...

Càng nghĩ Hạp càng tức giận, hai hàm răng nghiến vào nhau ken két, mắt long lên sòng sọc, tay nắm chặt báng khẩu Pạc hoc để sau lưng áo, lúc này nếu chỉ cần ai đó có chút sơ ý với Hạp thôi thì chắc khó mà toàn mạng.

VĂN NGHỆ

xứ lượng - số 290-12/2017

*

Tuần trước, biện lý Vi Khánh nhận được giấy triệu tập của tòa Khâm sứ, cứ theo nội dung ghi trên đó thì do tình trạng thiếu nhân sự cho ngành Tư pháp, đặc biệt là chức danh thẩm phán, xét quá trình làm việc, quan trên nhận thấy biện lý Vi Khánh có đủ năng lực để đào tạo trở thành thẩm phán nên Khâm sứ cho gọi anh về Hà Nội dự một khóa đào tạo đặc biệt.

Thời gian chẳng còn nhiều, thu xếp hành lý xong, anh vội thảo ngay một báo cáo gửi cho tổ chức, bởi chuyến này sẽ đi khá lâu, mọi liên lạc có thể phải dừng lại một thời gian. Nhưng có một điều anh còn chưa an tâm, đó là lời hẹn về lại phủ Đồng Giáp mà lẽ ra anh phải làm từ lâu rồi mới phải, cũng bởi công việc cứ nối nhau, rồi lại cả tình hình chiến sự đang ngày một ác liệt, mọi thứ khiến anh bù đầu.

Hôm nay, sau một tuần nghiên bút, rồi cũng thu xếp được thời gian, giờ đây Khánh đang thư thái dạo quanh hồ Tả Vọng. Thành Thăng Long cổ kính luôn khiến anh nhẹ lòng mỗi khi có dịp ghé lại.

Trời đã về chiều, sương mù bàng lảng trên mặt nước làm cho tháp cổ lúc mờ lúc tỏ, đôi cánh thuyền nan chầm chậm thu lưới, tiếng chuông chùa thông thả ở đâu vọng vào thính không, làm cho cảnh vật càng thêm yên bình.

Chợt có ai đó lên tiếng ngay bên cạnh khiến Khánh hơi giật mình:

- Xin hỏi có phải ngài là quan biện lý của tổng Giang Hà đó không?

Một người dáng thư sinh nhưng đầy vẻ tự tin đang ngả mũ chào anh, Khánh hơi ngỡ ngờ bởi gương mặt này anh đã từng gặp ở đâu rồi.

- Xin tự giới thiệu tôi là bác sỹ Trương – Người kia vừa cười vừa giơ tay về phía Khánh – Chúng ta thật có duyên khi tái ngộ ở đây, chắc do khá lâu nên ngài biện lý không nhớ ra.

Khánh chợt à lên, đây là người đã ngồi cùng mâm hôm diễn ra tiệc rượu ở nhà quan tuần phủ cách đây mấy năm. Anh vội đưa tay ra:

- Tôi sơ ý quá mong anh bỏ qua cho. Chẳng hay bác sỹ tình cờ qua đây hay có công chuyện gì?

Người đàn ông trẻ tuổi ngập ngừng giây lát rồi xin phép ngồi xuống. Sau điều thuốc anh ta bắt đầu nói bằng một giọng trầm ấm. Hóa ra người đang ngồi bên cạnh đây lại là thành viên cao cấp của Phục quốc.

- Tổ chức sẽ ra nhập Việt Cách trong thời gian không xa, sau khi cân nhắc cấp trên đã có quyết định như vậy, tất nhiên cũng còn những ý kiến khác, nhưng anh biết đấy, chúng ta phải lấy đại cuộc làm trọng. Cách mạng sẽ là công cuộc lâu dài, nhưng nếu không có sự đoàn kết giữa các nhóm thì chúng ta sẽ không có đủ sức mạnh...

Cứ thế, câu chuyện của bác sỹ Trương càng lúc càng khiến Vi Khánh thông tỏ nhiều điều, mọi thứ còn phải đi xa hơn là một vài trận đánh, những vụ ám sát hay là sự cát cứ của một nhóm hảo hán nào đó, lần đầu tiên anh được nghe những từ dân tộc, dân quyền, độc lập, tự do... từ miệng của một người An Nam và nói cho nước Việt, nói về nước Việt, chứ không phải là những bài học lịch sử của nước Pháp xa xôi.

- Tôi có một bất ngờ dành cho anh – Người đàn ông trẻ tuổi sau một hồi thuyết giảng, chợt ngừng lại nheo mắt hóm hình nhìn Khánh – Anh còn nhớ cô Như Mai chứ?

Câu hỏi khiến Khánh không khỏi giật mình, anh mở to mắt nhìn người đối diện, nhưng anh ta chỉ cười rồi trao cho Khánh một mẫu giấy, xong đâu đó người nọ đứng dậy đặt chiếc mũ phớt lên đầu.

Khi bóng anh ta khuất hẳn cũng là lúc màn đêm buông xuống, những bóng đèn đường tỏa ánh sáng vàng lẩn vào tán lá làm cho không gian như ấm hẳn lên.

*

Tuyến phòng ngự thứ nhất được bố trí ngay trước dãy Mũi Ngựa, đây là lối duy nhất dẫn vào doanh trại du kích quân do Hà Hạp cầm đầu. Trên một ngọn núi lá cờ màu huyết dụ nổi rõ hai chữ “Quyết tử” đang phấp phới bay.

Hạp cùng với nhóm người thân cận ngồi trong một hang núi dùng ống nhòm quan sát

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

quân địch, chúng đã tiến sát chân lũy và bắt đầu công phá bằng mìn và pháo lớn. Binh lính trong lũy hăng hái chống trả với tên độc cùng bầy đá, chỉ có một phần nhỏ trong số họ là dùng súng trường, trận chiến đang bắt đầu.

Ba ngày trước có thám mã đưa tốc lệnh xuống doanh trại, vừa đọc xong Hạp tức giận xé đôi tờ giấy, thuận tay ném thẳng chiếc bát uống nước về phía tên đưa thư. Lệnh trên cho hay chỉ vài ngày tới tổng Giang Hà sẽ động binh, ngoài lính bản địa còn có thêm một đơn vị lê dương tham chiến, xét tương quan lực lượng thấy quá chênh lệch nên cho các cánh quân tạm thời lui binh chờ lệnh.

Ngay chiều hôm ấy, Hạp cho họp các đầu lĩnh, tức tốc đốc thúc các doanh quân chuẩn bị lương thực, sửa sang chiến hào, chuẩn bị khí giới sẵn sàng nghênh địch. Có kẻ còn bàn cho một cánh quân đi đánh phủ đầu bọn địch, nhưng sau thấy không ổn, nên thôi. Lúc này, pháo của bọn lê dương đã thay đổi cự ly, chúng bắn thẳng vào doanh trại, lửa cháy, khói bốc lên khắp nơi.

Một mảng dinh lũy bị san bằng vào lúc mặt trời lên cỡ con sào, Hạp cho tập trung quân xô cả lại hòng ngăn giặc, nhưng trước sự áp đảo về vũ khí, chỉ sau độ một canh giờ trận đã vỡ, bọn lính chẳng ai bảo ai mạnh đầu nẩy chạy. Lại có tin báo kho lương đang bắt lửa, hai đầu lĩnh ở phía Nam lũy đều tử trận, hàng ngũ bắt đầu rối loạn.

Hạp thở hắt ra, mắt long lên sòng sọc, hàm hàm đẩy tên lính đánh trống làm nó ngã dúi rồi giang thẳng tay nện liên hồi lên mặt chiếc trống lệnh nhưng không có tác dụng gì.

Sắc phục lính triều đình ngày một nhiều trong lũy, bọn nghĩa binh phần chết, phần bỏ chạy, hàng ngũ chẳng thấy đâu, tình thế lúc này quả thực ngàn cân treo sợi tóc.

- Đầu lĩnh, ta chạy đi thôi – Tiếng ai đó thảng thốt cất lên, khiến Hạp quay ngoắt lại rút khẩu súng ngắn chỉ thẳng vào mặt người nọ quát lớn:

- Mà nói gì? Mà có nhìn thấy lá cờ kia không, mà có biết chữ gì kia không? Đồ hèn!

Vừa nói dứt câu bỗng nghe một tiếng nổ, tấm đại kỳ màu huyết dụ lảo đảo trong gió rồi

VĂN NGHỆ

xứ lạnh-số 290-12/2017

đổ gục xuống, khiến cả bọn thất kinh đưa mắt nhìn nhau.

Một sự im lặng bỗng bao trùm khắp đám người trong hang. Đột nhiên Hà Hạp vụt đứng lên quát mắt đảo quanh một lượt rồi nói bằng một giọng lạnh băng:

- Thôi được rồi, các anh em, ta giã biệt ở đây!

Đoạn Hạp bước ra ngoài, nhảy phóc lên lưng con ngựa chiến, nó hí một tràng dài. Sau khi nhìn lại một lần nữa những đồng đảng của mình Hạp thúc mạnh gót vào hông con chiến mã nhằm thẳng hướng chiến trường đang mịt mù phía xa. Có hai tên tâm phúc sau hồi bối rối cũng lên ngựa đuổi theo chủ soái. Bọn còn lại cứ ngẩn ra mà trông theo bóng ba kẻ anh hùng đang mờ dần trong khói lửa.

*

MƯỜI NĂM SAU

Cuộc di cư hiếm có trong lịch sử cuối cùng cũng diễn ra, người ta đổ xô đi theo tiếng gọi của Chúa ở phía Nam.

Boong tàu đã chật cứng hành khách, chủ yếu là người Pháp, trên bờ, có rất đông người đang chờ đến lượt mình để được xuống tàu. Vi Khánh tìm một góc khuất lặng lẽ đốt thuốc, anh chậm rãi đưa mắt ra xa, những phố xá, núi non kia chỉ chốc lát nữa thôi sẽ chỉ còn trong ký ức.

Với sự biến chuyển nhanh chóng của thời cuộc, người Pháp buộc phải công nhận nền độc lập của xứ An Nam, theo những điều khoản mà hai bên ký kết và họ đang phải rời khỏi mảnh đất này. Ngoài ra, những công chức có năng lực và mẫn cán như thẩm phán Vi Khánh cũng nằm trong danh sách di tản của Bộ thuộc địa, anh có mọi quyền giống như một công dân Pháp.

Trong bọn bè suy tư, Khánh vẫn nghe đâu đó bên tai lời người cán bộ cao cấp khi giao nhiệm vụ cho anh:

- Chuyển đi này sẽ không có hạn định, thậm chí không có ngày trở về, đồng chí sẽ phải xa quê hương, Tổ quốc... Chúc đồng chí may mắn!

(Hết)

Con hân chá

Truyện ngắn dự thi của LÊ TIẾN THỨC

Tôi quen biết ông Việt đã lâu nhưng hôm nay mới có dịp cùng ông hàn huyên bên mâm rượu. Rượu đúng là thứ đồ uống khiến người ta thăng hoa. Kể lờ dờ trở nên nhanh nhẹn; kể ít nói trở nên xảo ngôn. Đờì khoái nhất là cùng mâm với người cùng sở thích...

- Hồi bấy giờ, tôi còn trẻ lắm... - Đan tay sau gáy, môi hơi bặm để nhớ lại câu chuyện từ hơn bốn mươi năm về trước, ông bắt đầu kể - Ngày ấy, tôi là cán bộ phòng lương thực được phân công vào xã Mông Ân công tác. Nói thế cho oai thực ra là đi thu thuế bằng thóc cho Nhà nước. Đây là xã người Tày có nhiều điều khác lạ từ phong tục, tập quán đến cả cách phát âm. Tôi cùng dân tộc với họ mà nhiều khi nghe mà không hiểu họ nói gì...

- Họ là người Tày di cư từ huyện Bắc Sơn sang mà - Tôi buột miệng nói để.

- Đúng rồi! - Ông Việt khẳng định - Tôi và dân xã Mông Ân đã phải trải qua một biến cố khủng khiếp...

- Chuyện như thế nào?

- À, chuyện thế này. Nào keng một phát!

Cạn ly, ông Việt kể:

Nhận quyết định điều động công tác, tôi hăm hở lên đường. Bấy giờ là tháng mười âm đã qua mùa mưa, mà đường vẫn còn khối chỗ sinh lầy bùn trên mắt cá. Vừa chân ướt chân ráo đến nơi nộp tờ quyết định cho ông chủ nhiệm hợp tác xã thì gặp ngay thử thách. Người bảo vệ kho thóc hợp tác bị ốm đột ngột, mà đóng thóc của hợp tác đổ chình ình giữa đình, không thể không có người trông. Ông Hoàng Văn Tiến chủ nhiệm hợp tác, sau khi phải khóí thuốc lào mù mịt, vỗ vai tôi và bảo:

- Quyết định công tác của cậu tính từ ngày mai nhưng kẹt nỗi giờ hợp tác hết người. Cháu chịu khó sang đình ngủ kết hợp trông thóc nhé. Súng đây!

Ông chỉ cho tôi khẩu CKC treo trên tường trong phòng bảo vệ.



Minh họa: CAO THANH SƠN

Tôi gạt đầu ngay. Tuổi trẻ nhiệt huyết dâng tràn, khí thế hùng hực. Bảo theo cóc lên kiện trời còn dám, xá gì một đêm ngủ trong đình, có cả súng đạn trong tay.

Trời tối dần, tối dần... Cả thôn bản chìm vào bóng đêm đặc quánh. Tôi đặt ngọn đèn bão trên đỉnh đóng thóc, có đặt một miếng gỗ lót ở dưới. Tịen tay, nhản thử mấy hạt. Lúa có vẻ không mấy hạt lắm. Tôi ngủ riêng đã quen, nhưng ngủ một mình trong đình vắng thì đây là lần đầu. Ngôi đình làng rộng quá, cảm giác lẻ loi, cô độc, bé nhỏ và cả hơi sờ sờ nữa... Ánh sáng từ ngọn đèn bão hắt ra yếu ớt, vàng vọt. Bỗng có tiếng động sột soạt, tôi vội vàng cầm lấy súng. Hai con mắt đỏ kẹ, bắt ánh đèn thoát ẩn, thoát hiện. "Ai đấy?" Tôi kêu lên

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạng

nhưng không gian lặng ngắt như tờ. Nhìn lên ban thờ, ba ông Cao sơn Đại vương hình như đang động đậy...

- Ông đừng bốc phét nữa - Tôi ngứa miệng chêm vào.

- Yên nào. Chưa đến chỗ sợ nhất đâu! - Chiêu một li rượu, ông Việt kể tiếp - Tôi đang dòng tai như dơi và căng mắt như cú mèo, lên đạn khẩu súng nhìn chăm chăm vào chỗ xuất hiện đôi mắt đỏ mà lúc nãy xuất hiện trên xà đình.

- Mắt chuột chứ gì?

- Không. Mắt rất to và rất đáng sợ. Tôi tự nhủ thầm mình đã ngủ đâu mà gặp ác mộng? Sao bảo vệ hợp tác kiểu gì mà không có cả đèn pin thế?

Đêm đã khuya, tôi cứ lật qua lật lại, bị đôi mắt đỏ trên xà đình ám ảnh mà không sao ngủ được. Chợt vắng từ mơ hồ, xa xôi tiếng gì như tiếng bước chân chạy vội vàng, gấp gáp. Âm thanh càng lúc càng rõ. Tiếng rộp rộp vòng quanh đình khi mờ nhạt, lúc vang vọng. Gì nữa đây? Tôi cố lắng nghe để hiểu ngoài kia đang xảy ra chuyện gì. Ngồi đình tọa lạc trên một gò cao, xung quanh không có nhà dân. Các cụ xưa bảo: Làm nhà kị nhất là gần bãi tha ma và sát đình. Gần bãi tha ma thì dễ dính âm hàn, vong người trên ghẹo. Ở sát đình chùa mà chẳng may phạm là dễ bị các ngài quở trách. Nặng hơn là bị phạt đày. Tiếng rộp rộp khi mạnh mẽ thô bạo, lúc lụi xa yếu ớt... Thánh thần ơi! Các ngài mách bảo con chuyện gì đang xảy ra thế? Tôi kêu lên nhưng các vị cao sơn thành hoàng chỉ mỉm cười đu đưa... Mắt tròn thao láo, cà đêm rúm ró cho đến khi trời tang tảng, tôi mới chìm vào giấc ngủ mệt nhoài.

- Ngủ gì mà khiếp thế? - Chủ nhiệm Tiến neho mắt hỏi tôi.

- Dạ, đêm qua có những tiếng động quanh đình làm cháu không sao ngủ được.

Ông Tiến phá lên cười:

- Thế cậu không thấy ngứa đực cái giao phối bao giờ à? Tiếng rộp rộp mà cậu nghe thấy chính là bước chạy của chúng. Lũ cái thích nhưng cứ hay giả vờ. Người cũng thế mà ngứa cũng thế.

- Nhưng mà có cả con gì mắt to, đỏ lờm tròn thô lỗ ở trên xà đình cũng dọa cháu...

Nụ cười ông Tiến tắt vụt. Ông tái mặt hỏi tôi:
- Nó có làm gì cháu không? Con hân chá ấy...

- Chú ơi, hân chá là con gì thế?

- Nguy hiểm quá, nguy hiểm quá... - Ông Tiến kêu lên với khuôn mặt đầy kích động, mà không trả lời câu hỏi của tôi.

Nghề của tôi lúc bấy giờ là phải đi các xã suốt. Cảm nhận rất đáng buồn là năng suất mỗi năm một giảm. Bảo giống thoái hóa ư? Không đúng! Bảo trồng cây không áp dụng tiến bộ khoa học, kĩ thuật ư? Không đúng! Huyện đã cử nhiều cán bộ nông nghiệp xuống hợp tác xã hướng dẫn kĩ thuật cho bà con cẩn thận, nhưng năng suất nào có tăng lên?

Một hôm, tôi đến nhà bà Báo chơi, bà quý tôi lắm. Có miếng gì ngon cũng gọi, bà coi tôi như con cái trong nhà. Tôi đem chuyện mất mùa ra phàn nàn với mẹ. Mẹ bảo:

- Mà có biết trước giải phóng (năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm) năng suất cao hơn bây giờ nhiều vì lý do gì không? Vẫn những con người ấy, vẫn những mảnh ruộng và nguồn nước ấy mà sao trước khác, giờ khác?

Tôi ở người ra nhìn mẹ đầy tò mò, đợi chờ câu giải đáp. Mẹ Báo chưa trả lời ngay, dù mẹ thừa biết là tôi đang háo hức, sốt ruột đến mức nào. Từ từ tằm trầu, nhai trầu bồm bồm, khuôn mặt mẹ đầy tư lự với những chứa chất dồn nén.

- Trước giải phóng năng suất lúa rất cao là bởi vì nhà nào cũng có con đi bộ đội. Ai cũng cố gắng lao động sản xuất để góp phần vào cuộc kháng chiến chung của mọi nhà. Hạt thóc mình làm ra là để nuôi quân đánh giặc. Mà trong đoàn quân ấy, lại có cả thằng con trai mình. Dân nghĩ thế, mẹ cũng nghĩ thế mỗi tội các ông lãnh đạo không hiểu được như thế... Ai đời, chiến tranh qua rồi, tưởng ruộng đất trả lại cho nông dân tự làm lấy mà ăn, không những không trả ruộng đất, mà lại tập hợp vào hợp tác xã cấp cao, thống nhất. Trước xã này có bốn hợp tác, nay gộp lại còn một. Hạt thóc làm ra mà chẳng biết nó chạy đi đâu, thì người ta cố gắng, miệt mài chăm chỉ để làm gì...

Thấy mẹ buồn, tôi đỡ lời an ủi:

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

- Chỉ hợp tác xã mới có đội máy cày đến giúp. Cày máy phải nhanh hơn cày trâu chứ ạ.

Bà Báo mặt nóng bừng:

- Cái bọn dốt ấy, bọn “trâu đen ăn cỏ, trâu đõ ăn gà ấy”, cày ầu không để đâu cho hết. Những thửa ruộng khai phá từ sườn đồi ở đây, trên bề mặt mới có đất màu, còn bên dưới toàn sỏi đá thế mà chúng cày tung cả sỏi đá lên thế thì cây lúa làm sao? Rồi nữa, bây giờ tao nghe người ta đọc thơ chế giễu: “Mỗi người làm việc bằng hai/ Để cho chủ nhiệm mua đài mua xe/ Mỗi người làm việc bằng ba/ Để cho chủ nhiệm xây nhà xây sân”.

Hình như nỗi ám ức bị kim nén lâu ngày, bà Báo kể lể đủ thứ chuyện trong hợp tác xã. Nhưng ám ảnh nhất là câu chuyện bà kể về con trâu góp vào hợp tác xã. Trước kia, vất vả gom góp bao lâu mới mua được con nghé, pá, mé (bố mẹ) cung chiều nó lắm. Cỏ phải chọn chỗ non nhất, nước phải chọn vũng trong nhất. Lớn lên, con trâu của mé trở thành con trâu khỏe nhất vùng. Ông nhà ra đồng cày bừa sớm nhất và cũng nghỉ sớm nhất để tránh nắng cho trâu. Thế mà từ khi bị vào hợp tác, con trâu của mé gầy trơ xương ra. Ăn thì thiếu thốn, làm việc thì quần quật bất kể nóng nực hay rét buốt. Hợp tác ời, mày giết chết trâu của bà rồi... Bà Báo chảy nước mắt, hai tay giơ lên trời than vãn...

- Ủ, chuyện thời bao cấp buồn lắm. Ông trong ngành còn được chọn gạo ngon, chứ chúng tôi gạo hẩm, gạo mốc cũng cố phải nuốt. Thật may thời tem phiếu, sổ gạo qua lâu rồi. Ông kể tiếp về chuyện con hân chá đi. Rồi ông có gặp nó không?

Nhấp thêm ngụm rượu. Ông Việt bảo:

- Ông cho tôi điếu thuốc, mặc dù thuốc là tôi bỏ lâu rồi... À này, ông có tin chuyện yêu ma, quỷ quái không?

- Tổng thống Mỹ tin vào chúa trời, thì tôi cũng phải tin có yêu ma, quỷ quái chứ - Tôi trả lời bằng giọng nửa nghiêm túc, nửa bông phèng.

- Con hân chá có thật đấy, nó là một loại ma quỷ yêu tinh. Ông xem này! - Trên bả vai mà ông Việt vén ra có một vết cào giống như móng vuốt loài hổ - Ở trong xã Mông Ân, ai cũng sợ con hân chá, nhưng chả ai nhìn thấy nó bao giờ. Có một người bắt gặp thì bị hóa điên. Vào một hôm tối trời vào mùa khô, ông

Khôn ở Nà Vương chui vào Bó Đăm lấy nước. Chờ mãi mà không thấy ông về, anh con trai đi tìm. Ông Khôn nằm ngất xỉu trong hang nước, trên người có vết chân thú nhấm lên. Vết chân này, đến như thợ săn Lệnh cũng bảo không biết là con gì, vì chưa thấy bao giờ. Khi hồi tỉnh trở lại thì ông Khôn mất trí nhớ, trở nên ngây dại, mắt lúc nào cũng dờn dác. Thầy pháp Hoàng Văn Hải bảo ông đã bị mất vía vì quá sợ. Khuôn mặt ông Khôn trở nên thất thần. Trước ông hay nói, hay cười mà giờ trở nên câm lặng. Thầy pháp cũng bó tay bất lực. Thầy Hải bảo: Nếu người bị ma quỷ nhập vào, thì có thể dùng bùa phép, pháp thuật trục ra, chứ hồn vía bay mất rồi là rất khó gọi về. Chỉ sau một đêm mà ông Khôn đã trở thành con ma sống câm lặng, không biết nói, chả biết cười...

Một buổi tối, sau khi nằn nì mãi tôi mới được thầy pháp cho xem thanh long kiếm. Đây là một thanh kiếm cổ đã truyền qua hai mươi thế hệ. Chuôi kiếm mang hình đầu rồng, có gắn viên ngọc đỏ làm mắt rồng. Thân kiếm là một thứ thép xanh lét, không gỉ. Bao kiếm làm từ gỗ mun đen nhánh, khảm xà cừ với những biểu tượng pháp sư, thần chú. Đây là thanh kiếm bắt yêu, trừ ma danh tiếng thế mà chả giúp gì được cho ông Khôn, ông thấy có lạ không?

- Tôi cũng được cầm thanh long kiếm đó rồi, vì thầy pháp Hoàng Văn Hải với bố tôi là chỗ thân tình thâm giao. Có chuyện gì trong buổi tối đó vậy?

- Đầu tiên là những tiếng oác, oác ghê rợn vang lên từ thung sâu. Thầy Hải bảo:

- Nó đấy!

- Con gì thế? - Tôi rúm ró cả người.

- Con hân chá.

Bỗng tiếng oác, oác tắt đi và một tràng âm thanh ma quái thay thế: hứ... hứ... hứ....

- Con gì thế hả thầy?

- Con hân chá.

- Sao nó có thể kêu được nhiều kiểu thế?

- Thì chỉ có con hân chá mới kêu được nhiều giọng thế này.

Một đêm ám ảnh đến chết khiếp. Con hân chá à? Có phải con có hai mắt đỏ thô ló ngòi chòm hồm trên xà đình dạo nọ không?

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

- Tôi thuộc A cơ động dân quân. Khả năng sử dụng CKC là có nghề - Ông Việt tiếp tục hàn huyên với tôi - Giải nhất toàn huyện về cuộc thi bắn súng trường bộ binh ba tư thế. Ngoài ra chiến tích về săn thú của tôi cũng nhiều người biết. Khoe với ông như thế để cùng phân tích tâm lý là tại sao tôi phát run cầm cập khi nghe tiếng con hân chá. Phải có điều gì ghê gớm mới có thể làm tôi mất bình tĩnh đến vậy... Một hôm thợ săn Lệnh đến rủ tôi đi săn. Món này tôi thích nhất. Anh ta bảo:

- Mày đến Roạc bao giờ chưa?

- Chưa. Mà sao nghe cái tên gì lạ hoắc thế?

- Đó là một thế giới riêng biệt trong lòng đất. Tao đồ rằng con hân chá sống ở đó. Bọn mình phải có nghĩa vụ trừ khử nó. Dân bản khổ với nó quá nhiều rồi. Bao nhiêu lợn, gà, ngan, ngỗng bị nó bắt, mà không ai làm gì được nó mới cay. Đi chứ, dám không?

- Có một thế giới trong lòng đất cơ à? Mà sao anh biết con hân chá sống ở Roạc?

Thợ săn Lệnh vặn vẹo mấy ngón tay thô ráp, gãi gãi đầu mãi rồi mới bảo:

- Tao đoán thế. Roạc thì tao đến rồi, nhưng chưa dám xuống. Nó sâu quá... Phải có người đi cùng hộ nhau mới được. Cũng may trên bờ Roạc có một cây si cổ thụ vươn rễ xuống tận đáy. Soi đèn pin thấy sâu hun hút... Còn mày bảo vì sao con hân chá sống ở đó à? Vì con thú nào ở vùng này mà tao chả biết, trừ con hân chá. Chỉ nghe nó rú rít, chứ có giáp mặt được nó bao giờ đâu. Nhìn vết chân nó để lại trên người lão Khổn, tao chả thấy ở đâu bao giờ. Con hân chá rất có thể đến từ thế giới trong lòng đất. Thế nào đi chứ?

Tôi xòe tay ra bắt và gặt đầu. Chúng tôi cùng nhau chuẩn bị kĩ càng cho cuộc phiêu lưu thám hiểm và đi săn con thú ma có một không hai. Đường đến Roạc cây cối um tùm, dây leo chằng chịt. Thợ săn Lệnh cầm dao quắm mở đường. Một đàn khỉ chí chóc đang tranh ăn quả trên cây lầu, nhưng chúng tôi không bận tâm lắm. Mục tiêu của chúng tôi là con hân chá cơ. Đi mãi rồi cũng đến. Trước mắt tôi là một thung lũng tịt sâu khủng khiếp. Ánh nắng mặt trời lọt xuống trở nên màu xanh lơ. Ở dưới đó cây cối cũng mọc xanh ngút ngàn, từng đám sương mù cuộn cuộn dâng lên... Thợ săn Lệnh sầm soi quanh gốc si cổ

thụ rất kĩ. "Nhìn đây này!" Ông ta kêu lên đầy phấn khích. Ở rễ si vươn xuống vực, rõ ràng có móng vuốt của một con thú biết leo trèo để lại. Dấu vết còn khá mới. Lôi từ túi đồ nghề ra cuộn dây dù, Lệnh buộc hòn đá nhỏ và thả xuống dò độ cao. Chiếc trục xoay tít, mãi rồi nó mới dừng. Lão thợ săn bảo:

- Độ sâu năm trăm mét. Cuộn dây bọn mình mang theo đủ chiều dài.

Chúng tôi mỗi người buộc chắc một đầu cuộn dây thừng vào gốc si, Lệnh ra lệnh:

- Nào, xuống thôi!

Đèn săn gắn trên đầu, súng choàng vai, mọi thứ đều nai nịt gọn gàng chúng tôi thận trọng men theo rễ cây si và điều khiển nấc hãm dây đu người xuống. Có thể từ thuở hồng hoang, giờ mới có người xuống thám hiểm thế giới trong lòng đá. Rêu, địa y, cây tổ quạ bám vào những kẽ đá mọc xanh um. Vất vả ba giờ đồng hồ, chúng tôi mới đặt chân đến mặt đất.

Thế giới nơi này thật lạ lẫm so với trên kia. Sự sống nơi đây tách biệt hoàn toàn với bên ngoài bởi những vách đá dựng đứng. Súng cầm tay, chúng tôi lò dò tiến vào thung lũng quái quỷ. Một dòng suối trong vắt, có cả bờ cát hiện ra. Ở dưới này có nhiều loài cây kì lạ, có cả những con côn trùng còn kì lạ hơn nữa, vì tôi chưa thấy ở đâu. Đây thực sự là một thế giới với sự tiến hóa rất riêng của nó. Hiện tượng vỏ trái đất lún sụt là chuyện bình thường, nhưng cả một thung lũng rộng lớn dưới độ sâu năm trăm mét, là điều quá hiếm gặp chưa thấy có sách báo nào trên thế giới nói đến. Trên bờ cát, những dấu chân thú khá lớn còn in hằn.

- Tại sao ở dưới này lại có cả thú hả anh?

- Tao chịu. Rất có thể dấu chân này là của con bò nước.

- Bò nước ư? Anh nhìn thấy rồi à?

Lão Lệnh châm điếu thuốc, rít vài khói rồi bảo:

- Tao thì chưa, nhưng có người nhìn thấy rồi. Vào một năm lũ lớn, bỗng có một con bò nước chả biết từ đâu bơi ra và nổi lên ngay tại suối Mông Ân. Nhiều người nhìn thấy nó, rồi chẳng biết nó lặn đi đâu?

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Thấy ông Việt kể chuyện có vẻ đang sa đà, tôi vội kêu lên:

- Ông đang kể cái quái gì thế? Chuyện tôi muốn nghe là con hân chá cơ mà...

- À, cả buổi chiều dưới Roặc thì không tìm thấy con hân chá. Gói thuốc chống yêu tà của thầy Hải đưa cho chẳng phát huy tác dụng gì. Một đêm, tôi một mình đi săn khỉ thì chạm trán con hân chá.

- Kể nhanh lên nào! - Tôi giục.

- Tôi đang ngồi phục dưới gốc cây mạy lâu chờ lũ khỉ quay xuống thì có một bóng đen từ đâu trườn tới và leo thoăn thoắt lên cây, mắt nó đỏ lừ. “Đoàng” tôi nổ súng nhưng trượt. Con mắt đỏ xoay mình lại, nó không bắt khỉ nữa mà quay lại tấn công tôi. “Đoàng, đoàng” hai phát súng nữa bắn vào vô vọng. Đôi tay lông lá, góm ghiếc với những vuốt nhọn đang bổ thẳng xuống đầu, tôi chỉ kịp giơ ngang súng lên chặn lại, nhưng vai phải bỗng bồng rớt. Vứt súng, lăn một vòng, thò tay móc túi tung nắm bột. Gói thuốc của thầy Hải đã phát huy tác dụng. Nhiều tiếng hắt xì như người và một hợp âm ma quái cất lên: Húu, húu, húu.... Tôi vắt chân lên cổ, bỏ cả súng chạy bán sống, bán chết...

- Con hân chá không đuổi theo ông à?

- Không, nhưng thỉnh thoảng nó vẫn xuất hiện, bắt nhiều gia súc, gia cầm của dân làng nhưng chẳng ai bắn được nó cả.

- Kể cả thợ săn Lệnh ư?

- Đúng thế!

Tôi chuyển công tác về dạy học tại xã Mông Ân. Câu chuyện về con hân chá, câu chuyện về vùng đất sục có tên là Roặc ám ảnh tôi. Mông Ân bây giờ không còn tăm tối như thời bao cấp nữa. Điện, đường, trường trạm đều chuẩn. Điều khác thường ở xã này là vắng bóng chị em con gái. Tìm hiểu mới biết, họ đi làm ở công ty Sam Sung gần hết. Con nhỏ và mấy sào ruộng, chồng ở nhà lo. Ở làng có một bà góa chồng, nhan sắc tầm tầm bỗng dựng trở thành quan trọng. “Thôi thì thương các chú tuổi trẻ, vợ đi vắng phải nhịn thèm, chị chiều hết... nhưng chú nào mà đến tay không là chị cho nghỉ luôn...”

Mặt trái của thời công nghiệp hóa tác động ghê gớm đến đời sống nông thôn. Chuyện của bà góa tên Liên chưa phải là tất cả. Cô Hoa, dáng người thanh tú, da dẻ trắng ngần gợi cảm, tính nết ngoan hiền, đã có một thằng con trai kháu khỉnh, chỉ sau một năm đi Sam Sung, cô về nằng nặc bỏ chồng dù hai bên gia đình hết lời ngăn cản. Sau ba lần chính quyền xã hòa giải bất thành, tòa án buộc phải chấp nhận lá đơn xin ly hôn một phía. Hoa muốn được giải thoát khỏi kiếp sống làm lủi ruộng đồng, cô gả nghĩa với một người cũng khăng khăng bỏ vợ ở quê. Những chuyện buồn như thế còn nhiều lắm, vùng nông thôn nào cũng có. Cuộc đời thật cay nghiệt!

Một hôm, tôi với ông Việt nổi hứng đến chơi nhà cụ Tiến chủ nhiệm hợp tác xã thời bao cấp. Cụ nay đã già, nhưng trí nhớ còn minh mẫn... Bên ấm trà, chai rượu, ông Việt và cụ Tiến sôi nổi ôn lại chuyện xưa. Thời thế thay đổi, suy nghĩ của cụ cũng không còn thủ cựu nữa. Cụ bảo:

- Một thời chính sách về phát triển kinh tế của chúng ta đã sai lầm, nên dẫn đến hệ lụy không đáng có. Nhưng sao bây giờ dù kinh tế đi lên, nhưng tôi vẫn cảm thấy có điều gì đó không ổn. Thế là thế nào hả thầy giáo?

- Thừa cụ! Quả có thế. Các công ty nước ngoài họ phải gom công nhân từ các vùng miền tập trung lại để sản xuất theo dây chuyền công nghiệp. Việc lắp ráp linh kiện đòi hỏi phải là phụ nữ mới cẩn trọng, tỉ mỉ, khéo léo nên họ chỉ tuyển nữ công nhân là chính, nam giới ở nông thôn đành phải ở nhà tiếp tục làm ruộng. Nếu có những doanh nghiệp tư nhân trong nước đầu tư ngay tại quê nhà thì thanh niên mới có cơ hội li nông mà không li hương.

- Ồ thầy nói phải quá. Keng nào!

Chúng tôi nâng ly vui vẻ. Trong không khí đầm ấm đó, tôi buông lời hỏi:

- Cụ ơi, con hân chá giờ thế nào? Nó còn quấy phá nữa không?

- Con hân chá à? Cụ Tiến nheo nheo mắt - Nó bỏ đi rồi. Đã lâu không còn nghe tiếng rú rít của nó nữa./.

Đổi đời

Truyện ngắn dự thi của NÔNG THỊ LIÊN



Minh họa: TÂN MINH

Chiếc xe khách ba mươi chỗ ngồi nhồi nhét đến năm mươi người từ từ lăn bánh. Nhìn qua cửa kính, bóng núi xa mờ im lìm ngủ trong sương sớm. Hùng móc điện thoại trong túi quần ra xem, năm giờ mười phút. Đưa mắt dõi về phía trước, vài ngôi nhà đã thức, Hùng đoán vậy vì đèn điện được bật lên tỏa một khoảng sáng giữa mênh mông vườn tược, núi đồi. Thôn xóm hiện ra, mờ ảo trong sương với những ngôi nhà hai tầng khang trang, hiện đại. Nghe nói, những ngôi nhà này đều được xây nên từ tiền nhân dân tệ của bà con ta sang Trung Quốc chặt mía đem về. Mới hôm qua, lúc ở chợ, Hùng thấy thằng Thắng bạn học cũ từ thời tiểu học tóc đỏ hoe cười con xe Vision cũng màu đỏ bóng lộn chạy qua trước mặt mà thấy phát thèm. Hùng với tay kéo tấm kính, gió lùa qua

ô cửa, thổi vào mặt mát lạnh. Mặt trời đỏ ửng nơi chân trời phía Đông. Bất chợt, cơn buồn ngủ kéo đến, chẳng là tới qua vì nôn nóng cho chuyến đi mà Hùng không thể chớp mắt. Chú Lâm ngồi bên cạnh, héch mặt bảo: Ngủ đi, khi nào đến nơi, tao sẽ gọi. Hùng nhœn miệng cười, dựa đầu vào ghế nhắm mắt.

*

- Sắp đến rồi, dậy... dậy...

Tiếng nói lơ lơ rất to của người phụ xe khiến Hùng choàng tỉnh. Người đứng, kẻ ngồi, người cúi xuống gằm ghé tìm ba lô, hành lí. Mấy chục người lơ nhô, chen chúc trên xe chật cứng. Mùi mồ hôi, mùi đồ ăn thừa, mùi xăng xe, mùi cơ thể người chua lỏm, hôi hám. Tất cả tạo nên một thứ mùi kinh dị khiến cho mấy bác phụ thi nhau nôn ọe. Cánh tay một

VĂN NGHỆ

xứ lạng - số 290-12/2017

bác đưa qua mặt Hùng bám vào tay vịn bắt trên cửa kính, mùi hôi nách xộc thẳng vào mũi khiến ruột gan Hùng đảo lộn như muốn tống mọi thứ trong bụng ra ngoài. Một tay giữ túi quần áo, một tay Hùng đưa lên che miệng ngăn cơn co bóp và trào ngược dạ dày đang dẫn lên tận cổ họng. Chiếc xe đang lao nhanh bỗng phanh khựng lại. Theo quán tính, tất thấy mọi người đổ dồn về phía trước, người nọ đè lên người kia. Tiếng kêu, tiếng thét, tiếng chửi âm ỉ, loạn xạ. Cửa xe bật mở, phụ xe nhảy xuống, đưa tay khoát khoát ra hiệu cho mọi người và liên mồm hét to: “Xuống! Xuống!”. Hùng chen ra ngoài cửa, dây ba lô mắc lại, vướng víu. Mặc kệ, Hùng nhảy xuống xe, vừa thoát ra ngoài, Hùng buông tay che miệng. Tất cả những gì có trong dạ dày tuôn ra ào ạt, mặt mày xám ngoét, miệng đắng ngắt, nước mắt giàn giụa khiến Hùng chẳng nhìn thấy gì cả chỉ nghe văng những tiếng lầm bầm trách móc.

Chiếc xe từ từ lăn bánh, Hùng sực tỉnh hoảng hốt kêu lên: “Ba lô của cháu”. Ngay lúc ấy cửa xe cũng bật mở, gã lơ xe đứng dạng háng giữa cửa, tay cầm chiếc ba lô ném mạnh về phía đám người và cười hô hố.

Chừng mười phút ngồi đợi, ông chủ đến. Chú Lâm nói chuyện với ông chủ bằng tiếng Pạc Và, thứ tiếng địa phương vùng giáp biên của dân Trung Quốc gần với tiếng Nùng của người Việt Nam nên Hùng nghe được bập bõm, đại khái là ông ấy bảo chú Lâm nói với mọi người rằng: Đi hơn cây số nữa là đến nhà, và ông sẽ sắp xếp công việc trong tối nay.

Cả đoàn người nhao nhao ngán ngẩm vì phải đi bộ trong tình trạng trời nhá nhem tối lại vừa mệt và đói. Riêng Hùng thấy đầu nặng trĩu, chân tay mỏi rã rời sau hơn mười tiếng ngồi trên xe lại vừa nôn một trận hết cả mặt xanh mặt vàng nên trông Hùng thảm nhất. Chú Lâm dường như biết rõ điều ấy nên đã nói điều gì đó với ông chủ, chưa đầy phút sau, chú quay lại bảo Hùng lên ngồi sau xe máy ông chủ về nhà trước. Thấy Hùng lưỡng lự, chú Lâm bảo:

- Đừng lo, cháu cứ đi trước đi, chỗ này là chủ quen, chú biết đường và sẽ cùng mọi người đến sau.

Hùng chưa kịp trả lời chú Lâm thì ông chủ đã phóng vụt đi, chiếc xe máy đưa Hùng vượt qua những con đường gồ ghề, ngoằn ngoèo.

Lát sau, xe đi vào một đoạn đường nhựa, ánh điện sáng dần, một ngôi làng hiện ra trước mắt.

*

- Hùng ơi, dậy nào...

Hùng toan cuộn chăn, quay mặt vào tường ngủ tiếp, bất ngờ tấm chăn bị kéo tuột ra khỏi người, tiếng nói của một phụ nữ vang lên:

- Chắc tưởng đang ngủ ở nhà vớ.

Hùng bật dậy, ngỡ ngác

- Đi rửa mặt, ăn cơm và đi làm thôi.

Bật dậy ngỡ ngác rồi như hiểu ra, Hùng mở túi lấy khăn mặt và đưa mắt tìm đường qua bếp, ý chừng hiểu Hùng đang tìm gì, cô Lả đang ngồi ở bàn uống nước buộc lại dây nón, cất giọng:

- Thằng này đêm qua mệt quá, ăn cơm xong ngủ luôn, chưa biết đấy mà. Ra thẳng cửa, rẽ trái, góc sân có vòi nước, đánh răng, rửa mặt ở luôn đấy.

- Vâng - Hùng nhìn ra cửa và trả lời.

Nơi góc sân, một thằng con trai, trạc tuổi Hùng đang lúi húi rửa mặt, thấy Hùng, nó nói:

- Tao là Nam ở Nậm Lè

- Em là Hùng ở Pắc Hán

- Anh em cái gì, cứ gọi mày tao cho dễ nói chuyện

Hùng gật đầu mỉm cười làm quen và đáp bằng một từ gọn lỏn:

- Ừ.

Hùng nuốt xong miếng cơm cuối cùng, bà chủ nhà đã chuẩn bị xong đồ đạc và giục mọi người ra đồng cho sớm. Nón và mũ lá, bốn chiếc cặp lồng đựng cơm trưa, bốn chai nước to và dao chặt mía. Loại dao này gần giống dao quắm nhưng có thân dài hơn và tra thêm một đoạn cán gỗ độ một gang tay. Khoác thêm áo bảo hộ, mỗi người tự mang theo đồ của mình và nhảy lên xe bán tải mà ông chủ đã nổ máy chờ sẵn để đi làm.

Nhóm Hùng gồm năm người: chú Lâm, bác Phái, cô Lả, thằng Nam và Hùng, các nhóm còn lại nghe chú Lâm nói cũng rải rác ở các nhà khác trong thôn. Mọi người đều quen với công việc, đến thằng Nam lần này cũng là lần thứ hai nó sang đây làm. Chỉ có Hùng là lần đầu nên được chú Lâm cho ở cùng nhóm. Vài năm trở lại đây ở làng Hùng bao nhiêu nhà đã đổi đời nhờ đi Trung Quốc chặt mía.

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

Nhà ông Pấn cuối làng có hai vợ chồng và con trai đi Trung Quốc hơn một năm mang tiền về xây được cái nhà hai tầng to ú ụ. Nhà thằng Sách, cả ba bố con đi Trung Quốc làm xưởng một năm về có đủ tiền chạy công chức cho thằng Bút tốt nghiệp đại học Y từ năm trước. Nhà bà Vền cạnh vách nhà Hùng, mua được máy cày và cả xe tắc tở chở phân bón ra ruộng thật tiện lợi. Rồi các anh thanh niên hơn Hùng đôi ba tuổi, họ không đi làm mùa vụ gần biên giới như người lớn mà sang tận Quảng Đông làm trong các nhà xưởng đến cả năm trời mới về một lần. Mỗi khi họ về hôm trước, hôm sau ai cũng ra tỉnh đổi tiền Trung lấy tiền Việt rồi mua điện thoại xịn, sắm xe máy đẹp. Cứ thế, nhà nhà đi chặt mía, người người đi chặt mía, đông nghịt như trẩy hội. Những thửa ruộng một mùa bỏ hoang không cày cấy ngày càng nhiều. Những nhà neo người chỉ có hai vợ chồng và con nhỏ, cũng tranh thủ gửi con cho nội ngoại và đi kiếm tiền vào lúc nông nhàn. Nông nhàn, chính là hai khoảng thời gian trong năm: cuối tháng mười khi lúa đã gặt xong, các mẹ, các cô tranh thủ đi chặt mía khoảng hai tháng để kiếm tiền tiêu tết. Một dịp nữa là qua tháng hai, khi ruộng đã cấy xong, họ lại tranh thủ sang Trung Quốc làm thêm hai tháng nữa, đến khi mùa hè mang đến cái nóng gay gắt, cháy da ngoài đồng mía họ mới trở về chuẩn bị cho vụ gặt. Riêng Hùng, chẳng đi học nữa nên Hùng cũng theo người làng đi làm với ước muốn có tiền mua một chiếc xe máy chiếc điện thoại iphone như bọn thằng Thắng để tết có xe đi chơi chứ không phải ru rú ngôi nhà nữa.

Mãi mê nghĩ ngợi, xe đã đưa đến nơi lúc nào. Hùng xuống xe và đưa mắt nhìn xung quanh. Những vườn mía bạt ngàn tít tắp, kéo dài từ bãi bồi lên đến những quả đồi thấp tròn lồi nhô như bát úp. Đang vào vụ thu hoạch, những cây mía cao gấp đôi người Hùng đứng như xếp hàng thẳng tắp. Ở đây, họ chuyên canh trồng mía để làm đường xuất khẩu nên mía không được bóc lá như ở quê ngoại của Hùng. Với tay kéo nắm lá khô ở cây mía đầu luống, Hùng thấy hiện ra những giống mía tím ngắt, bóng loáng.

Một ngày làm việc bắt đầu.

*

Vào bữa, nhìn mâm cơm mà thấy ngán tận họng. Một tháng nay bữa nào cũng chỉ ven ven mấy món thay nhau: Cải bắp, bí xanh nấu canh, thịt khô xào trắng ớn và một bát nhỏ củ

cay. Triền miên ngày này qua ngày khác, không ăn thì đói, mà đói thì không làm được việc. Tự nhủ mình phải cố gắng chịu đựng vất vả để đến tết có tiền về nhà. Nghĩ đến ngày về, Hùng phấn khởi và nót bát cơm rồi buông đũa. Vừa buộc lại dây giày vừa khẽ huýt sáo, Hùng đưa mắt bảo Nam xách bao đồ rồi nhảy tót lên xe.

*

Nước chảy xuống mặt mát lạnh, Hùng há miệng nếm những giọt nước mưa ngọt ngào, bỗng cơn mưa xối xả như tát thấy bao nhiêu nước trên trời đều đổ xuống mặt, Hùng ngửa cổ uống ừng ực, nước mưa tràn lên mặt, len vào mũi, chảy xuống tai khiến Hùng nuốt không kịp nên ho sặc sụa, Hùng thấy chân tay mình như đang bị trói chặt và chìm dần chìm dần xuống đáy sông bản Chu thơ mộng. Bỗng một bàn tay chắc khỏe kéo Hùng lên khỏi mặt nước, Hùng mở mắt choàng tỉnh.

Ánh nắng xuyên qua đám lá, một tia nắng rọi xuống mắt Hùng chói chang, Hùng thấy cô Lả đang bê nón ngược, nước chảy từ chóp nhọn xuống đất bắn lên mặt Hùng những hạt nước pha cát.

Cô Lả ngھn cổ về phía sau và nói to:

- Thằng Hùng tỉnh rồi.

Tức thì, Hùng nghe những tiếng bước chân chạy đến. Tiếng chú Lâm ồm ồm:

- Tỉnh là tốt rồi!

- Cháu bị sao thế? - Hùng ngơ ngác hỏi.

- Mày bị đau, mày chảy máu nhiều bị ngắt lịm làm tao sợ quá!

Lúc này Hùng mới cảm thấy đau nhói và vướng víu nơi cổ chân. Đưa mắt nhìn xuống, Hùng thấy chiếc khăn mặt màu vàng mà hằng ngày bác Phái vẫn đội đầu để bớt nắng nóng đang buộc chặt ở cổ chân Hùng giờ chuyển sang màu đỏ thẫm. Hùng lơ mơ nhớ lại mình đang vác bó mía chạy về phía xe tải. Đói và mệt làm cho bước chân Hùng loạng choạng. Bỗng nhiên, một chiếc giày bị tuột mất, bàn chân Hùng giẫm phải gốc mía nhọn vát vừa chặt đau điếng. Theo phản xạ, Hùng co chân lại, đang đà đi nhanh cùng với vác nặng trên vai khiến Hùng chúi đầu về phía trước. Ánh sáng lóe lên từ lưỡi dao phát khiến Hùng hoảng sợ toan tránh ra nhưng không kịp nữa rồi. Sức nặng trên vai kéo Hùng ngã sấp mặt vào đồng mía, tai Hùng ù đặc, mắt hoa lên và mọi thứ trở nên mờ dần.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Liên một tuần Hùng bị đau nên phải ở nhà ở nhà tự lo cơm nước và nấu bữa tối chờ mọi người đi làm về. Ở nhà một mình chẳng biết làm gì, Hùng lần điện thoại, tìm số của mấy thằng bạn cũng sang Trung Quốc làm thuê để hỏi chuyện.

*

Đã một tuần kể từ ngày Hùng cùng Nam đi khỏi nhà ông bà chủ đến xưởng làm cùng với thằng Phú. Phú hơn Hùng một tuổi nhưng là bạn của Hùng, Phú bỏ học từ năm học lớp chín, hồi trước lúc còn đi học Phú thường qua nhà gọi Hùng, mãi rồi cũng thành thân. Sang Trung Quốc làm đã hai năm, Phú chỉ về nhà vào dịp tết, do đi làm lâu lại chăm để ý, học hỏi nên Phú biết nói kha khá tiếng Bắc Kinh. Công việc làm tại xưởng nhàn nhã hơn vì không phải làm ngoài nắng, bữa ăn cũng ngon hơn vì mấy thằng cùng thuê trọ tự nấu nướng. Hùng thâm nghĩ: cứ thế này cũng ổn, từ giờ đến tết mới về cũng sẽ được một khoản kha khá.

Tối hôm ấy, Phú đưa Hùng sang dãy trọ bên cạnh chơi. Toàn người Việt Nam cả, họ tụ tập một nhóm chơi xóc đĩa. Phú cầm xấp tiền trên tay, xòe ra đếm và khoái chí: Được nghìn tám, ra quán thôi, tối nay anh khao các chú.

Liên tiếp những ngày sau đó, ngày đi làm ở xưởng, tối về họ lại tụ tập đánh bạc, toàn người Việt Nam tự sát phạt nhau, ai cũng muốn thắng, muốn lấy tiền của người khác. Hùng không biết đánh bạc nên chỉ ngồi xem và uống rượu cùng mấy chú. Hôm sinh nhật, Phú dẫn cả phòng gồm bốn thằng đến quán hát. Ý chừng đã đến đây nhiều lần nên Phú quen biết bà chủ. Nửa tiếng sau khi ra ngoài, Phú vào phòng rồi đưa đi một vòng đưa cho mỗi người một viên thuốc màu hồng bảo Hùng với Nam: cho lính mới thường thức cảm giác sáng khoái. Tối nay cứ thoải mái uống hết mình, chơi hết mình.

Hùng đâm ra nhớ, thích cảm giác lâng lâng khi cắn thuốc và cả tiếng nhạc to hết cỡ nơi quán hát. Những đêm đi sà, cắn thuốc lắc rồi ma túy, Hùng nghiện từ lúc nào không hay. Chủ xưởng thấy nhóm của Hùng luôn xin ứng trước tiền, đi làm lại thất thường mệt mỏi. Một hôm, ông ấy, gọi Phú đến thanh toán tiền và không cho đi làm nữa. Những cơn đói thuốc hành hạ, những lần xích mích với đám thanh niên Trung Quốc và nhóm người Việt

Nam làm thuê. Chuyện thằng Lập bị gãy chân khi nhảy từ tầng hai xuống sân và bơi trên mặt đường nhựa do ngáo đá. Tiếng mẹ khóc van nài trong điện thoại gọi Hùng về. Hùng nhớ nhà khôn xiết.

*

Hùng về nhà được ba ngày, lúc này Hùng chẳng còn nghĩ gì đến xe máy xin điện thoại sang nữa. Lết được người về đến nhà đã là may mắn lắm. Cơn thèm thuốc hành hạ khiến Hùng vô đầu bút tai đứng ngồi không yên, cảm giác nhức mỗi như có trăm nghìn mũi kim đâm vào tận trong xương, nước miếng tứa ra đầy trong khoang miệng. Hùng lần tìm số Khánh trong danh bạ điện thoại.

Mười phút sau, Khánh đến, sau khi được xài ké thuốc, dù chưa thỏa mãn cơn thèm nhưng Hùng không còn vật vã nữa. Khánh châm lửa hút thuốc, nhả khói và đưa cho Hùng một điếu:

- Lát nữa đi cùng tao!
- Đi đâu?
- Kiếm tiền
- Làm gì?
- Cứ đi khác biệt!
- Mấy giờ thế?
- Mười hai giờ, khi nào đi tao gọi

Khánh đi rồi, Hùng nằm vật ra ghế và nhớ lại hồi học lớp mười hai. Nhà Khánh giàu, bố là cán bộ xã còn mẹ thì công tác ở một cơ quan trên huyện. Khánh lười học, thường xuyên bỏ tiết và hể có mặt ở lớp thì đầu trò của việc quấy phá các bạn nữ. Sau một lần đánh bạn gây thương tích, Khánh bị đình chỉ học một tháng, trở lại lớp Khánh càng nghịch tợn. Vì thế cuối năm học không đủ điều kiện xét tốt nghiệp. Không được đi học nữa, Khánh có mặt ở quán điện tử nhiều hơn ở nhà và thường xuyên giao du với đám thanh niên tóc xanh tóc đỏ ngoài phố huyện. Còn Hùng, bố bị suy thận độ ba, một tuần phải ra viện chạy thận ba lần, mẹ làm nông nên nhà đã nghèo lại càng nghèo thêm. Sau tết Hùng không chịu đến trường mà cương quyết đòi đi làm kiếm tiền mặc mẹ van nài, khóc lóc và cô giáo chủ nhiệm thường xuyên đến nhà vận động đi học.

Có tiếng xe máy đỗ xích trước cửa nhà, Hùng ngẩng cổ nhìn ra thấy Khánh bèn vơ chiếc mũ lưỡi trai đội lên đầu và đi ra. Khép hờ cửa nhà, Hùng chạy đến ngồi sau xe. Khánh vít ga, chạy hết đường ngõ, thẳng ra

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

đường lớn rồi lại rẽ qua đoạn bờ ruộng chạy thẳng vào rừng.

- Đi đâu đấy – Hùng dưới cổ về phía trước nói to

- Đi lấy nhựa thông.

- Không sợ người ta thấy à?

- Đừng lo, giờ này người ta đã về nhà ăn cơm trưa cả rồi. Với lại, mấy đồi này gần nên họ không làm lán trại tại rừng. Bọn mình có khoảng tiếng rươi để đi thu nhựa, làm thật nhanh là ổn.

*

Từ đấy, Hùng và Khánh luôn xuất hiện cùng nhau bất kể ngày đêm. Đôi lúc gặp lại bạn cũ Hùng còn ngại ngại, sau dần thành quen; đôi lúc vì bí quá gặp ai, Hùng cũng hỏi mượn tiền người thì mười nghìn, hai mươi nghìn, năm mươi nghìn với đủ các lí do. Họ hàng khuyên nhủ không được thì mặc kệ, bạn bè dần xa lánh, hàng xóm khinh bỉ ra mặt. Hùng từ một người sống có trách nhiệm, giàu lòng tự trọng giờ biến thành một kẻ lì lợm, trộm cắp, liêu lĩnh, bất chấp mọi việc chỉ để thỏa mãn những cơn thèm ma túy. Nhiều lần, nhìn thấy mẹ vất vả, lam lũ ngoài đồng ruộng và bị hàng xóm coi khinh ra mặt, Hùng thấy thương mẹ vô cùng, tự sỉ vả chính mình và nghĩ đến cái chết. Tuy nhiên để tự cầm dao cắt vào tĩnh mạch thì Hùng vẫn không đủ can đảm.

Thường thì ban ngày, Hùng ngủ suốt, đêm đến mới sục sạo khắp làng trên xóm dưới rình xem nhà ai có sơ hở thì trộm. Nhưng cứ thuốc tối qua không đủ nên mới gần trưa Hùng đã thấy thèm thuốc. Lảng vảng cả buổi trưa không kiếm được món gì, cơn đói thuốc bắt đầu trở dậy mỗi lúc một mạnh, mắt Hùng hoa lên, người run bần bật, nước miếng tứa ra đầy khoang miệng. Hùng thất thểu đi đường tắt sang làng bên. Quá trưa, nắng đỏ chang chang, đường làng vắng tanh, nhiều nhà đóng cổng và cửa khép hờ. Hùng vòng ra con đường bê tông mới làm dẫn ra cánh đồng. Có tiếng gà đập cánh phía trước, chân bước nhanh đến, Hùng thấy một con gà mái mơ bị mắc vào một mớ dây lùm nhùng. Mắt Hùng sáng lên, nhìn trước ngó sau không thấy ai, Hùng chạy đến bắt lấy và rút chiếc bao dứa giắt trong bụng ra bỏ vào đi tiếp. Sát mép ao, một đàn gà đang rúc dưới bờ cúc tần bên trên phủ đám bìm bìm dày đặc và nở hoa tím biếc. Hùng buộc dây bao tải và bỏ xuống, rón rén tiến lại gần và rất nhanh lao vào, hai

tay túm được hai con gà mái mơ nữa, gần bằng con trong bao, chắc nó cùng một đàn, Hùng túm lại miệng bao và buộc dây cẩn thận. Trời đang nắng bỗng sầm lại, mây đen kéo đến như sắp mưa. Vác bao lên vai, Hùng đi như chạy ra khỏi làng.

- Thăng kia, mày cầm gì trên tay đấy, bỏ xuống!

Giật mình vì tiếng quát lớn, ngẩng đầu lên, Hùng thấy phía trước là một người đàn ông mặc bộ quần áo công nhân màu xanh và một người cời trần đang đứng chắn ngang đường phía trước mặt.

Biết không thể chạy được, Hùng xách bao đi theo hai người đàn ông và nghĩ cách đối phó. Vừa đi ra đến đường quốc lộ, cơn mưa ào ạt kéo đến, mấy người kéo Hùng vào một mái hiên trú tạm. Ngay lúc ấy có hai thanh niên đeo nhau trên xe máy cũng lao lên vỉa hè, dựng xe tránh cơn mưa bất chợt.

- Có chuyện gì thế anh Long? – Người ngồi sau hỏi người đàn ông mặc áo công nhân

- Vừa bắt được thằng ăn trộm gà trong làng.

- Em đâu có bắt trộm – Hùng cãi lại.

- Mày còn cãi à? Nhà tao từ tết đến giờ mất một con chó với hai con gà rồi, không chúng mày ăn trộm thì ai lấy?

- Không phải em, các anh có thấy em ăn trộm đâu mà nói.

- Á à, thằng trộm già mồm, đánh chết nó đi - Những tiếng nhao nhao cất lên.

Người thanh niên lái xe máy tiến sát đến trước mặt Hùng, cất tiếng:

- Để xem cái mặt nó xem nào. Thằng này ở xóm ngoài, mày to gan thật đấy. Tao tưởng vụ nhựa thông tuần trước bị một trận đòn phải khiếp rồi chứ. Vấn chứng nào tạt đấy à? Bọn này phải cho ăn đấm vào mồm nó mới hết cãi.

- Em không ăn trộm, đây là gà nhà em - Hùng lặp lại câu nói khi nãy vì nghĩ rằng dấu mình có trộm thật nhưng chẳng ai bắt được tận tay, nhìn thấy tận mắt.

- Mày nói cái gì, nhà mày ở xóm ngoài mà mày lại bắt gà vòng vào xóm tao rồi lại vòng ngược trở ra mang đi bán hả - Người đàn ông cời trần dứt lời thì những tiếng cười vang lên.

- Thằng này phải để chúng em! - Hai thanh niên tiến lại, một người túm lấy ngực áo Hùng, Hùng lùi lại, chân chạm vào tường.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Có tiếng lách cách, rồi chiếc cửa sắt bật mở, một người phụ nữ bước ra. Mọi ánh mắt đổ dồn về phía cánh cửa và người phụ nữ. Người thanh niên đang túm lấy ngực áo của Hùng cũng nói lỏng tay và bỏ nắm đấm xuống.

- Có chuyện gì thế các anh? - Người phụ nữ cất tiếng hỏi và bước đến trước mặt Hùng, vừa lúc Hùng cũng nhìn lên. Mặt người phụ nữ lộ rõ vẻ ngạc nhiên, xen thất vọng và đau đớn. Bất gặp ánh nhìn ấy, Hùng cúi gằm mặt, nhìn thẳng xuống đất.

- Bỏ xuống đi, đừng làm như thế - Tiếng cô giáo hét hoảng khi thấy một thanh niên đang cầm ba con gà được buộc thành một túm và tiến đến định treo vào cổ Hùng.

- Cho cả làng biết mặt thằng ăn trộm gà, cô giáo ạ! - Người đàn ông cời trần nói

Người thanh niên cầm điện thoại giơ lên trước mặt Hùng và mỉa mai: Để anh chụp cho chú vài kiểu tung lên mạng cho chú nổi nhất đêm nay.

- Cho dù cậu ấy có ăn trộm thật đi chẳng nữa cũng đừng làm thế - Tiếng cô giáo cất lên.

- Đang đưa nó ra trụ sở ủy ban thì trời mưa. Giờ tạnh rồi, anh đưa nó lên gặp công an xã đây.

Đám đông đàn ông người kéo tay, kẻ lôi áo Hùng, Hùng lê những bước chân nặng trĩu.

*

Hùng đứng lặng trước bàn thờ, khói hương nghi ngút. Nhìn di ảnh của bố Hùng không cầm được nước mắt. Sắp bốn mươi chín ngày của bố rồi, cả cuộc đời bố vất vả, bệnh tật và chết đi trong đau đớn, tuyệt vọng. Tất cả là tại Hùng, nếu Hùng không sa ngã, nếu hôm ấy Hùng có mặt ở nhà, nếu mẹ Hùng không phải đi Trung Quốc làm thuê thì có lẽ bố Hùng đã không phải chết. Cả cuộc đời này Hùng sẽ sống trong hối hận không bao giờ tha thứ cho mình.

Có tiếng bước chân đến gần, Hùng tưởng mẹ nên đưa tay quệt nước mắt. Một bàn tay đặt lên vai Hùng, Hùng quay lại ấp úng:

- Em chào cô ạ!

Cô gật đầu và tiến đến trước mặt bàn thờ tạ mắp nhang cung kính, rồi quay ra ngồi xuống bàn.

Thấy Hùng vẫn ngượng nghịu, cô giáo mở lời:

- Em dạo này thế nào?

- Em đỡ nhiều rồi cô ạ

- Hằng ngày em đi bằng xe gì?

- Dạ, em đi xe buýt.

- Cố gắng lên em nhé, can đảm đứng lên khi mình vấp ngã. Cô tin em sẽ làm được.

- Cô giáo đến nhà chơi à? - Mẹ Hùng vừa dựng xe đạp vừa nói vọng vào nhà.

- Chẳng mấy khi cô đến nhà chơi, cứ thông thả ngồi nói chuyện và ở lại ăn cơm với chị và cháu, chị chạy ù ra chợ một lát.

- Thôi chị ạ. Bố cháu hôm nay về quê nên em ngồi trò chuyện một lát rồi xin phép chị về sớm còn cơm nước cho các cháu.

Tiến cô ra cổng, Hùng đứng nhìn mãi đến khi bóng cô khuất sau ngõ nhỏ. Ráng chiều rực đỏ, những tia nắng cuối ngày chiếu xuống nương ngô trước nhà. Đêm qua trời mưa lớn kèm theo gió khiến cho những cây ngô đương kì trở bấp nhát loạt đổ rạp. Sau khi ra trung tâm y tế huyện uống methadon trở về, Hùng đã đến từng luống, nâng từng cây ngô và dùng xẻng xúc thêm đất vào gốc để cây đứng thẳng không đổ gãy nhưng vẫn còn một vạt nhỏ. Sáng mai sẽ tranh thủ làm một lúc là xong. Hùng nghe như tiếng mẹ vẫn vẳng bên tai: "Mẹ đã xin chú Hoàn cho con đến làm thay chỗ thằng Quý đã nghỉ về quê ôn thi đại học. Công việc của con là đi cùng mẹ đóng than và nếu người ta gọi thì đi giao than cho các quán ăn trong khu vực thị trấn. Công việc khá vất vả nhưng buổi sáng con có thể đến muộn một chút. Sau khi ổn hơn, con có thể kiếm một công việc phù hợp. Cố gắng làm việc, mẹ tin đến cuối năm sẽ gom đủ cho con mua một chiếc xe máy để tiện cho con đi uống thuốc điều trị. Nếu khá hơn, con có thể dành dụm để đi học một nghề nào đó. Cố gắng chăm chỉ làm việc thì sẽ không bao giờ đói đâu con."

Chưa tắt nắng mà trăng đã lên, mảnh trăng lười liềm như một mảnh bạc in trên nền trời xanh. Gió mát dịu. Xa xa, bóng núi cha uy nghi trầm mặc, cách đó không xa, dáng núi mẹ dịu hiền, tím sẫm vẽ những đường cong nơi chân trời xa thẳm. Trên bầu trời, lác đác những vì sao lấp lánh.

Ngày mai sẽ là một ngày nắng đẹp./.

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạ

Trang thơ dự thi

LINH QUANG TÍN

Lạng Sơn quê hương tôi

*Như con trăng đang tròn mình qua thành phố
Dòng Kỳ Giang êm ả những đêm trăng
Sóng cuộn dâng khi có giặc ngoại xâm
Lại hiền hòa trong tháng ngày lễ hội*

*Là chứng tích của một thời dữ dội
Đền Sếp Viên thờ danh tướng nhà Trần
Đền Tả Phủ quan tước dòng họ Thân
Đền Kỳ Cùng cụ Tuần Tranh trầm tiết*

*Bao danh thắng kỳ quan thêm da diết
Động Tam Thanh - Ngô Thị Sĩ đặt tên
Nàng Tô Thị trên núi mãi không quên
Son sắt thủy chung chờ chồng hóa đá*

*Xứ Lạng quê tôi xốn xang cảnh lạ
Chùa Tiên trên non hương khói tỏa sớm chiều
Thành Nhà Mạc dấu tích phủ rêu phong
Đình Mẫu Sơn gió mây vờn bóng núi*

*Như lữ như thành oai hùng vững chãi
Châu Ôn xưa sừng sững ả Chi Lăng
Tướng nhà Trần chém roi đầu Liễu Thăng
Khiến lũ giặc phải kéo nhau về nước*

*Sắc chàm châu xưa phá gông cùm xiềng xích
Bắc Sơn ơi! Bao mồ hôi nước mắt máu xương
Phấp phới tung bay cờ đỏ thắm quê hương...
Chiến dịch Thu Đông vang chiến công hùng vĩ...*

*Cảng nổi Lạng Sơn một thời chống Mỹ
Để giờ đây kiêu hãnh ngẩng cao đầu
Cùng sánh vai với bốn biển năm châu
Vững bước đi lên trên con đường hội nhập./.*

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

NGUYỄN ĐỨC TÂM

Hoa chuối rừng Xứ Lạng

*Hoa như viên đạn canh trời
Sắc màu tươi đỏ cho đời thêm xanh
Ngọn đèn soi bước quân hành
Biên cương Xứ Lạng lữ thành ngàn năm...*

VIẾT SƠN

Lạng Sơn cảnh hữu tình

*Nước nước non non cảnh hữu tình
Oai hùng kỳ vĩ dãy Kai Kinh
Mềm như dải lụa sông chảy ngược
Cảnh đẹp Lạng Sơn đất quê mình*

*Non non nước nước cảnh trời phú
Quanh năm núi Mẫu bóng mây mù
Đông về tuyết xuống đầy hoa trắng
Xuân sang đào thắm khắp nơi*

*Bên kia Thành cổ khách dạo chơi
Chùa Tiên bóng ngả bên hàng liễu
Tam Thanh thạch cổ núi Vọng phu
Hóa đá ngàn năm vẫn đợi chờ*

*Lạng Sơn cảnh đẹp tựa bài thơ
Địa linh nhân kiệt vùng biên ải
Bầu rượu nắm nem mời khách quý
Dạo khúc nhạc then tỏ tấm lòng./.*

Tiếng tỉnh xinh mà dương Xứ Lạng

- Tỉnh ơi! Tỉnh!

Noọng soi tiếng tỉnh pây xinh dáo
Sinh chài mà Xứ Lạng dương thâng
Dương xứ tào bjoóc xuân biên chái
Dương cảnh đây du lịch Lạng Sơn
Dương Xứ Lạng đang mùa phjông bjoóc
Bjoóc phjông bjoóc thắm sắc tôn hồng
Rườn slung tầng thi căn sáy máu
Kiu lộng lạt ngắm các tả lũng
Châm đang mùa bản cón xáy máu
Cần cần xoỏng lùm bjoóc đang phjông!

- Tỉnh ơi! Tỉnh!

Tỉnh ơi nhằng chứ thâng?
Chứ nhặng cùm cắt sliu mùa đông
Cần Xứ Lạng quê noọng khổ khát
Tọng giác vẫn cần kin mản đông
Nhằng châu tầu tôn hồng rườn máu
Nay tối tối đang lùm bjoóc phjông

- Tỉnh ơi! Tỉnh!

Từ thuồn thầy mọi cần
Đang oóc rềng xáy máu bản coón

- Ôi!

Ơn lại tại
Bác Hồ đạ au mà
Hạnh phúc hủ mọi rườn
Ơn lại tại!

- Xứ Lạng nay đang đây lùm xuân
Nước rườn nay đang đây lùm va./.

Tiếng tỉnh mời lên thăm Xứ Lạng

- Tỉnh ơi! Tỉnh!

Em cất tiếng tỉnh đi mời gọi
Mời anh thăm Xứ Lạng quê em
Thăm xứ đào hoa xuân biên giới
Thăm thắng cảnh du lịch Lạng Sơn
Thăm Xứ Lạng đang mùa thay lá
Hoa chen hoa thắm sắc tôn hồng
Nhà cao tầng đua nhau xây mới
Cầu rộng dài mới bắc qua sông
Mừng đang mùa xây nông thôn mới
Người người vui rạng rỡ như hoa!

- Tỉnh ơi! Tỉnh!

Tỉnh ơi có biết không?
Những ngày xưa giá rét đêm đông
Người Xứ Lạng quê em vất lảm
Ngày đói rét người ăn củ rừng
Đâu còn mơ tôn hồng ngói mới
Nay cuộc sống đang đẹp như hoa

- Tỉnh ơi! Tỉnh!

Từ trẻ chí già
Đang ra sức xây nông thôn mới

- Ôi!

Ơn lảm đó
Bác Hồ đã đem về
Hạnh phúc cho mọi nhà
Ơn lảm đó!

- Xứ Lạng nay đang đẹp như hoa
Đất nước này đang đẹp như hoa./.

SĨ CƯƠNG

Cung đàn Trương Chi

Mắt quầng
Ngấn lệ
Sầu thương
Tóc vương vào tóc
Giọt sương đầm đĩa

Mấy chùm
Sao rụng
Rừng khuya
Nửa vành trăng tiễn
Biệt ly đêm tàn!

Lệ rơi
Ướt đầm
Cung đàn
Trương Chi một mảnh
Thuyền nan
đôi bờ!

VŨ TRỌNG THÁI

Chiều Xứ Lạng

Chiều dần buông êm đềm phố núi
Mây dung dăng ngang đỉnh Chóp Chài
Chợ Kỳ Lừa đã chùng vãn lối
Tiếng "Nhì à..." níu bước chân ai

Ánh hoàng hôn dát vàng mặt nước
Sông Kỳ Cùng thanh thản nhẹ trôi
Ta trở về một chiều Xứ Lạng
Nghe đâu đây man mác hương hồi

Tô Thị dẫu ngàn năm hóa đá
Vẫn bông con, mắt dõi trời xa
Ước Trai theo cha tận ải Bắc
Giọt lệ nào cho nợ nước, thù nhà?

Chiều cuối năm, ta ngồi nhớ lại
Chuyện ngàn xưa và chuyện hôm nay
Thêm một lần trở về Xứ Lạng
Gửi tình yêu dâng mảnh đất này.

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 290-12/2017

LÊ PHONG LAN

Ngõ ngàng

Nhặt cánh hoa rơi
Biết mình không là chiếc lá
Xòe tay đếm tuổi
Ô...! Tay mình sạn chai

Năm tháng vẫn đi qua
Như chưa từng có thực
Lần tìm trong rương cũ
Gương xưa vẫn nguyên màu

Tóc dường thưa hơn trước
Thoáng điểm màu tuyết sương
Bàn chân mòn gân guốc
Mỗi một con đường quen

Năm tháng vẫn đi qua
Mùa xuân không trở lại
Thế rồi thời con gái
Cũng tan vào hư không.

NGUYỄN THỊ LỢI

Kiếp quỳnh

Bao ngày ấp ủ nụ hoa
Chất chiu từng giọt sương sa cửa trời
Thân gầy đầu quẩn mưa rơi
Rẫy run cành lá, đầu người tựa che
Để sắc hoa thắm đêm hè
Vắt bao dòng nhựa dồn về dưỡng nuôi
Một chiếc đĩa chẳng nên đôi
Một nhành quỳnh đứng để đời xót xa
Nảy sinh lớp lớp lá hoa
Dâng đời khoảnh khắc, thoát ra héo tàn
Kiếp hoa, một chuyến đò ngang
Phải chăng cũng giống tích nàng Vọng Phu
Sang, hèn bởi nghiệp tích tu
Nhấn nhin, nghiệp gánh, đèn bù kiếp sau...?

Tiếng chuông Chùa Thành

Nhạc: BÙI MINH TẤN

Lời: THƠ LÊ THỊ THUẬN

Andante

The musical score is written in a single system with ten staves. It begins with a treble clef, a key signature of two flats (B-flat and E-flat), and a 2/4 time signature. The tempo is marked 'Andante'. The lyrics are written below the notes, with some words in italics. The score concludes with a double bar line.

Tiếng chuông tiếng chuông Gõ vào khoảng trời thanh
vắng Ngân nga ngân nga Lan xa lan xa
Thiện tâm thiện tâm lòng thiện hướng phật
phật ở trong tâm trong tâm Sóng sóng
Kỳ Cùng thức giấc Nước sông lững lờ hoa
buông Cầu Kỳ Cùng nghiêng soi bóng Góc đa
già đứng trăm tư trăm tư Ngàn năm ngàn năm
hương thơm ngát chuông Chùa Thành tỏa vang vang
Tiếng kinh cầu kinh cầu ru gió Nhịp mõ đều đều lan
xa Tràng hạt tràng hạt lên nước bóng Hoa
hồi hoa hồi ngát mênh mang mênh mang
Chuông chùa chuông chùa lắng mênh mang mênh mang.



Làng trình tường

Ảnh: BÙI VINH THUẬN



Sắc đào vùng cao

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO



Công trình mới

Ảnh: TRỊNH TỔ OANH



Trên đường đua

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG



Tuổi mười tám Ảnh: TRỊNH QUỐC TOẢN



Xuống chợ Ảnh: HÒA LỘC



Nắng sớm

Ảnh: TRẦN BẢY



Niềm vui được mùa

Ảnh: NGUYỄN TIẾN THẮNG

Và nắng TRÔI NGANG...



Minh họa: CAO THANH SƠN

Mày thấy cái tia đỏ đỏ trong mắt con Phính không? Nhìn thật kĩ đi... nó có bùa đấy!

Mấy đứa con gái xúng xính váy xanh đỏ xập xòe dưới gốc mận đang kháo nhau về chuyện cái Phính. Cái Phính có bùa ngải, cái Phính chài đàn ông có vợ, chài một ông già lạ xa xôi từ phía Bắc đi buôn dạt về nơi này. Phính vẫn không hề để ý đám người này. Mặc kệ bao nhiêu con mắt nhòm ngó. Nó vẫn say sưa cùng một người đàn ông uống rượu bên một quán nhỏ góc chợ, cười cười nói nói. Khuôn mặt cô lúc này đỏ gay hệt như bông hoa chuối ngày đông nở trong rừng thẳm.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Truyện ngắn của HÀ SƯƠNG THU

- Tao biết mà, phiên chợ nào nó cũng tới đây. Nó còn thích chài tất cả bọn con trai trong vùng này. Vợ con nhà người ta phiên trước về rình sắp bắt được rồi mà không biết xấu hổ.

Thật ra đám ấy chỉ dám đứng từ xa chỉ trỏ Phính vậy thôi. Chứ trước mặt bọn nó sợ Phính một phép. Từ hồi chúng nó còn mũi xanh thò lò. Bọn cái Mày chẳng từng bị Phính đâm nát mặt rồi. Cứ nhắc đến Phính là bọn nó sợ.

- Ê đồ con hoang! Tao biết mẹ mày ngủ với ai rồi để ra mày rồi nhé. Lêu lêu!

Con Mày dẫn đám nhóc chặn đường trêu cho Phính đến khóc thì thôi. Mỗi lần như vậy Phính thường chạy về nhà lẩn lộn khóc lóc ăn vạ mẹ. Nhưng hôm ấy chẳng ai nghĩ Phính lại làm vậy. Phính nổi điên, sắc mặt bầm lại. Trong ánh mắt chỉ toàn những tia đỏ chực găm vào người đối diện. Lúc này Phính như một lưỡi dao mỏng nằm trên đe chờ chiếc búa hạ xuống để bật lại. Trong giây phút bị kích động mạnh, Phính lao vào đè con Mày xuống, cào nát mặt, cào tứa máu. Cả bọn chạy tán loạn không dám ngoái lại nhìn Phính thêm một lần nào nữa. Cũng hôm đó mẹ cái Mày lên nói chuyện phải trái khăng khăng đòi mẹ Phính bèn bù thiệt hại do Phính gây nên. Nếu không dàn xếp được ổn thỏa thì sẽ kiện ra tòa.

Mé Phính im lặng. Còn Phính ầm ức và không ngừng thăm trách mẹ đã để ra nó để đời nó khổ thế này. Để bây giờ mỗi lần đi học nó chẳng dám làm bạn với ai. Nó tủi nhục vô cùng đến nỗi suốt thời đi học nó không thèm làm bạn với một thằng con trai nào hết. Trong cái đầu non nớt nó nghĩ đã là bọn đàn ông con trai tất cả đều xấu bụng như nhau. Mẹ Phính để ra Phính là một cái tội tà trời rồi. Ở cái làng này bao đời nay từ cô Lùng, cô Minh đều

lần lượt phải bỏ làng mà đi. Người ta nhìn những người đàn bà chữa hoang như một con quái vật cần phải khai trừ ra khỏi cuộc sống của con người.

Mé Phính không chọn cách ra đi như các cô ấy. Sau ngày ở cữ bên túp lều con ven suối mé Phính ẵm con về đỉnh Nà Kéo dựng lều làm nương làm rẫy kiếm cơm kiếm cháo qua ngày. Đêm đêm người ta nhìn thấy tấm bóng gầy gò đồ dài của người thiếu phụ và tiếng trẻ con khóc ngằn ngặt dưới ngọn đèn dầu leo lét trên núi. Đến tuổi đi học thì Phính phải vất vả lắm mới có thể đến trường. Cô thường cùng mẹ đi bộ mỗi sớm tinh sương giữa những tán rừng rậm rạp đầy vất vả. Có những hôm họ phải đốt đuốc đi học. Học đến lớp hai là Phính phải tự mình đi bộ xuống bản rồi. Có lần về muộn quá, mé hốt hoảng men theo đường rừng đi tìm nó. Rồi bắt gặp nó ngồi trên tảng đá ven suối chống cằm trong sương chiều giăng giăng. Bao giờ Phính cũng gan lì như vậy. Ngồi chán rồi mới uể oải vác cái túi nải vượt núi về nhà với mé. Ấy thường là những buổi có xích mích với đám con Mày hay là những lúc Phính cảm thấy buồn bã cô độc. Ai cũng bảo cái đầu Phính già dặn trước tuổi. Pả Liên nói Phính cứ vậy mãi rồi sẽ khổ cả đời thôi. Lớn lên dù có thể nào tâm cũng không hết khổ được.

Thế rồi lớn lên Phính ngẫm thấy đời mình thật vậy.

Những đêm trăng sáng, trai gái hò hẹn đầy bản. Phính vẫn cô độc sầu lẻ như cánh chim Pò ơi khắc khoải trong rừng già. Bên khung cửa cô vẫn cặm cụi thoi đưa. Tiếng khung cửi kéo kẹt rung lên giữa gian nhà nhỏ bé. Tiếng mọt ăn cột kết kết nghe như muốn đổ ập xuống. Mé trở mình rồi lại lặng im...

Qua mấy mùa trăng, Phính thành một thiếu nữ nổi tiếng ngoan hiền nét na khiến nhà nào có con trai cũng ao ước cưới được nàng làm vợ. Thế nhưng trái tim nàng vẫn chưa động lòng bởi ai đó. Đêm đêm nàng ra hiện nhà nhìn xuôi về thị trấn, nơi lấp lánh ánh đèn phố thị.

Đời Phính trôi êm đềm bầu bạn với suối, với rừng với những đêm trăng nghiêng nghiêng trên những sườn dốc tự tình. Đêm đêm trai bản đến xúm đen xúm đỏ nơi gốc

mặn đầu nhà Phính. Phính tha thướt với mái tóc dài ngang gối. Cô lặng lẽ đan áo dưới ánh đèn. Thi thoảng cô lại giặt mình bởi tiếng chó sủa. Trong đám ấy có Vân si mê, say sưa nhất. Vân bảo mỗi lần chỉ nhìn thấy Phính thôi là đi phăm phăm lên dốc, gánh mấy tải ngô cũng không biết mệt. Được thấy nàng cười thôi là cả ngày hôm đấy Vân không cần ăn cũng thấy no. Đám chăn trâu từ bản dưới lên còn kháo nhau là khi nhìn thấy nhan sắc của Phính trâu ngẩn ngơ không biết đường gặm cỏ. Ai cũng bị vẻ đẹp ấy mê hoặc, nên tin đồn nàng có bùa ngải càng lan xa. Nhưng nàng vẫn hờ hững, cười cợt chưa ưng đám nào. Thế nên đêm nào nhà Phính cũng như mở hội.

Sấn nướng vùi tro bếp dậy mùi thơm phức. Vân ghé tai thì thầm với Phính. Đêm ấy Phính ra khỏi nhà. Ngày Phính về mẹ trối Phính vào cột. Chiếc cột tre bóng nhẫy xiêu vẹo chực đổ. Trong nhà tiếng roi mây quật tới tấp. Phính cúi đầu. Mé khóc!

Ngày hôm sau vợ Vân lên tận nhà chỉ tay vào mặt mé Phính rằng:

- Rau xào sâu lấy, nắn sau tao còn thấy điều tiếng sau nương thì chúng mày niệ... biết tay tao.

Vợ thằng Vân người xuôi, theo Vân lên đây cũng vì tài nghệ buôn trâu bò, và cách tiêu tiền quyền của Vân thôi.

Thế rồi từ ấy người ta thấy Phính thành một người khác. Phính nhận lời lấy người đàn ông góa vợ ở bản bên. Chồng Phính là một người đàn ông hiền lành chăm chỉ chân chất, mỗi tội bị điếc. Nhưng với Phính điều đó chẳng có gì phải bận tâm.

Phía sau lưng núi Dài Khao bé lại, đỉnh chỉ còn một chóp bạc mờ sương. Con đường trải dài trước mặt Phính nhấp nhô mờ ảo nhập nhoạng. Khói rơm quện lên đường, sục lên mũi. Mùi sấn nướng thơm phức. Tiếng hò hét đuổi trâu về chuồng của đám trẻ con lạnh lạnh như phá tan sự im lặng trong không gian. Người Phính đượm mùi men phăm phăm về con dốc cuối làng. Con dốc có người đang đợi Phính...

- Mà hôm nay con lại xuống chợ gặp người ta phải không? Mày giết mé mắt Phính ời?

Nói đoạn mẹ Phính xiên luôn cái đòn ngang qua va lúa nếp. Mùi lúa mới còn thơm nức. Cả con nương vàng óng phát phơ.

- Con đi lấy chồng rồi mà vẫn tìm đến tận nhà hỏi thăm. Con không muốn cho cả thiên hạ biết chuyện của mình như thế đâu. Đòi mẹ đã khổ lắm rồi con không muốn cũng khổ theo mẹ đâu.

Áo chàm mẹ bạc màu vì nước mắt. Mẹ héo hon mòn mỏi suốt một đời. Mẹ không muốn Phính cũng khổ vậy nữa. Nước mắt mẹ trào ra, uất nghẹn. Dưới tầng đá còn nóng ran ánh mặt trời mẹ dựa vào bỗng rát.

Mé Phính vốn là một cô gái Tày xinh xắn lớn lên nơi miền sơn cước. Chỉ vì lời đồn mé Phính có ma gà nên chẳng ai dám yêu. Rồi sau này chẳng biết mé đã yêu ai mà lại đẻ ra Phính. Từ ngày Phính chào đời tới bây giờ Phính chưa hề biết mặt pá. Phính hỏi mẹ, mẹ lặng im thờ dài. Mẹ nói rồi mai này con lớn con sẽ hiểu. Người ta cũng đồn thổi người đẻ ra Phính là một người rất gần đây thôi. Vào mỗi đêm khi tiếng chó sủa âm trong bản, mọi nhà lên đèn là người ấy lặng lẽ nhìn từ xa để dõi theo hai mẹ con Phính. Từ ngày Phính lớn lên, từ khi Phính biết ăn bát cháo ngô đầu tiên là không đêm nào thôi tiếng chó sủa.

Mãi tận bây giờ Phính mới hiểu tại sao mẹ cấm mình yêu Văn. Tại sao mẹ không vui khi nhìn thấy Văn. Mẹ không muốn Phính gặp Văn nữa. Cảm giác yêu một người đàn ông có vợ nó như mũi tên đã lao đi mà không có đích đến.

Đạo này Phính hẹn hò một người đàn ông khác, chuyện cũng tai tiếng tày đình lắm. Chuyện này chỉ xảy ra cách đây hơn một năm về trước thôi nhưng khi đó Phính đã là gái có chồng.

- Phính à, mẹ đã bảo đừng đi gặp người ta nữa mà. Mẹ nói Phính không nghe sao? Tết nhất đến rồi, có điều tiếng gì mẹ không sống nổi đâu.

Phính cúi gầm mặt không nói, tiếng thở mạnh hắt ra dưới làn tóc mai rũ rượi. Phính khóc, mẹ cũng khóc.

- Nó lại cho tiền mày phải không?

- Không con không nhận mẹ ạ. Con không muốn gặp nhưng...- Tự nhiên Phính

muốn hôn...- Mé à con muốn về ở với mẹ thôi.

- Con làm thế người ta cười chết mất. Mé gả bán sang cho nhà ấy thì đến chết con vẫn phải làm ma nhà ấy thôi.

Phính mấy lần định mở mồm nói với mẹ về chuyện cả tháng nay chồng Phính bỏ nhà đi. Mỗi lần toan cất lời thì văng vẳng lời mẹ bên tai "Con à ráng giữ cho mình một gia đình. Mai này con cái bớt khổ, bớt thiệt thòi". Ngẫm đến phận mình Phính cũng cố cắn răng mà chịu đựng.

Cuộc đời Phính điên loạn quá, chẳng rõ Phính biết uống rượu từ khi nào. Những buổi chợ phiên, cô thường lặng lẽ ngồi một góc quán uống rượu một mình. Khi vị cay cay nồng tê lưỡi tan loang trong thân thể, men làm cho Phính lâng lâng quên hết muộn phiền trong đời. Kể từ dạo gặp ông ấy Phính càng uống nhiều hơn. Mặc ông ấy can ngăn, Phính càng uống, uống rồi Phính khóc. Mặc bao nhiêu con mắt đổ dồn về phía cuối chợ, nơi có người đàn bà say đang khóc.

Phính nhắc gánh lúa nhẹ tênh về cuối con dốc.

Hai mẹ con chia tay từ ngậm kéo Khuổi Luông. Phính nhìn theo bóng mẹ đổ dài dưới ánh chiều. Phính gạt cái héc sang tay phải, đổi vai lúa. Những va lúa nếp được bó chắc nịch thơm nồng trĩu nặng. Tiếng chân Phính dậm bình bịch đi trong sương. Ánh sáng leo lét dẫn lối lên phía cầu thang. Phính ịch từng bước nặng nề. Chưa kịp quẳng gánh lúa tiếng mẹ chồng đã ném vụng từ trong chái bếp ra:

- Không biết trời đất thế nào mà đi mãi đến tối mới biết đường về. Tưởng tao không biết gì chắc...

Người đàn bà vai u, mặt mũi bóng nhẫy dầu mỡ nung núc thịt, chân tay ngắn tùn khúc nào ra khúc ấy đang thổi bát cháo hành nghi ngút. Bà bỏ lửng câu nói rồi một tay thoăn thoắt dứt thìa cháo cho đứa nhỏ. Dưới ánh điện vàng vọt mờ ảo, khuôn mặt ấy càng cau có bực dọc. Những vết sẹo như củ khoai sọ héo chạy dài như muốn hắt ra ngoài. Cuống họng Phính dâng đầy lời mà chẳng trào ra được. Cô lặng lẽ cất héc, nón dậu lên chái nhà rồi ra sân rửa mặt mũi tay chân rồi nhanh

chóng lặn vào bếp. Đám bồ hóng lửng lơ nhày nhụa như bôi vào mặt Phính.

Mẹ chồng đưa đứa nhỏ lướt ngang mặt bĩu môi dài thườn thượt:

- Ủ con này giỏi. Sáng tao bảo mày đi nướng tan lúa nếp mày lại trốn xuống chợ làm một trận rượu nữa phải không? Đồ đồ đốn, tao nhắc mày bao nhiêu lần rồi. Lần sau còn thể nữa cuốn xéo ra khỏi nhà.

Nói đoạn mẹ chồng vả đôm đốp vào mặt con dâu rồi chửi với theo:

- Đồ lẳng lơ, vì cô mà con trai tôi mới bỏ đi đấy. Sao cô không chết đi? Còn về đây làm gì?

Phính mặt đỏ bừng phả ra mùi rượu ngô. Chân tay khuynh khoáng nói thất dao ra rồi ngồi phịch xuống đất không nói không rằng. Nhìn sang gian bên thấy Dưa đang vui củ sắn trong bếp lò bên chảo rượu nghi ngút bốc khói. Cái bụng to dằng ngang đến tận ngực đến nỗi nó ngồi banh rộng hai chân ra như con cóc ôm cái trống. Khuôn mặt đen đúa nám sạm, hàm răng vầu lúc nào cũng chìa ra nhọn hoắt giống như một con chó thui trông phát sợ. Tởm !Tởm lắm...

Dưa thủng thẳng chậm rãi đứng lên. Mùi sắn nướng làm Phính cồn cào. Thấy Phính, Dưa lên mặt:

- Hừ! Giỏi! Tưởng không biết đường về lại phải để anh trai tôi đi đốn.

Phính bặm môi không nói lời nào.

Mùi su hào non nấu canh thơm ngọt nghi ngút. Bà Lù tay ôm đứa nhỏ dỗ dành nó tằm. Đứa nhỏ mười tháng tuổi mũi dãi bò lặn lê sàn nhà cả ngày chẳng ai trông. Mặt con bé xanh xao lâu ngày khát sữa. Mẹ nó đấy, Dưa - em gái chồng Phính đấy. Bằng tuổi Phính nhưng trải qua hai đời chồng rồi. Giờ đây nheo nhóc một đứa con với cái bụng chửa về nhà mẹ để ăn vạ.

Phính ngồi chống cằm nhìn ra đỉnh Dài Khao thấy một vệt sấm ngang. Mưa xối trắng trời. Phính vẫn ngồi thẩn người ra, nhìn về phía mưa giăng mịt mù. Bên bếp lửa, Phính gẩy củi vào, nồi nước dềnh lên. Ngoài trời vẫn mưa, dưới sàn lênh láng nước. Phía buồng bên kia bắt đầu có tiếng ho, tiếng thở khò khè mệt nhọc. Bếp lửa vẫn đỏ rực.

Ngày mai nhất định sẽ là lần cuối Phính đi gặp người ta. Phính sẽ nói hết những gì Phính cất giấu trong lòng. Đời Phính không thể buông như mây trôi vậy nữa. Phính khổ, mé càng khổ hơn. Rồi bao nhiêu người khổ vì Phính cứ ôm mãi quá khứ trong lòng. Nhất định ngày mai Phính sẽ đi tìm Man, tìm Man về. Chắc Man giận lắm khi nói Phính không nghe. Man à! Phính thương Man lắm.

Kìa bóng người đi ngang qua ngọn đồi. Phính luống cuống muốn khóc. Gặp hay không gặp... chân Phính như người đi ăn trộm. Nhìn thấy cảnh tượng quen thuộc đêm đêm, trắng lặn vào mây, đưa Phính lại gần hơn người đàn ông. Người đàn ông vuốt ve mặt Phính. Phính cũng không tìm được nước mắt. Phính lặng im. Đêm vắng, ngọn tre đưa đẩy gió, run run lạnh. Bàn tay Phính lần đầu tiên cho một người đàn ông lạ nắm. Bàn tay nóng hổi, chai sần nứt nẻ. Phính tựa vào vai người đàn ông khóc.

- Đừng tìm gặp Phính nữa được không? Pá Phính mất rồi nhưng như thế này tội cho Phính lắm...

Nói đoạn Phính òa khóc nức nở.

- Phính à, Cá không còn sống được bao lâu nữa. Phính cho Cá được gọi con một lần được không Phính? Cho con biết Cá mới là bố đẻ của con - Người đàn ông nói như hực hơi...

Bên tai Phính là tiếng gió gào xé trong đêm tối. Gió cứ thốc ào ào cuốn mái tóc của Phính quán lên cổ lên mặt.

- Cho Cá được ôm con một lần và từ nay Cá sẽ không bao giờ tìm gặp con nữa. Cá biết không ai chấp nhận nỗi khi Cá muốn tìm gặp con, ảnh hưởng tới gia đình nhỏ của con. Cá xin lỗi. Và nói cho con biết Man đang ở bãi vàng trong Khuổi Đeng đấy. Mai con vào đấy bảo nó về, rồi hai đứa tu chí làm ăn. Từ nay dù có thương nhớ con, Cá cũng không bao giờ tìm gặp con để mọi chuyện lại có thể hiểu lầm như vậy nữa.

Bỗng trận cuồng phong ào ào vây bủa. Trăng lặn, mây vùn vũ quạt rôm rốp trên ngọn tre. Đỉnh Dài Khao bé lại mong manh như một chớp bạc./.

Con Mít

Truyện ngắn dự thi của ĐẶNG THANH

Ông Trần nằm trên đi văng, tay cầm tờ “An ninh thế giới” đang chìm đắm trong niềm suy tư, sau khi đọc xong trang thời sự nóng hổi với tình hình bán đảo Triều Tiên và khu vực Đông - Bắc Á ngày càng phức tạp... Từ ngoài ngõ, có tiếng gọi như reo của đứa cháu nội “Ông ơi! Con về rồi...” làm ông lão nhẹ cả người. Bỏ tờ báo trên gối, ông từ từ ngồi dậy ngóng ra cổng:

- Về sớm thế chẳng nắng lắm hả con?

Anh con trai vừa hạ chân chống xe máy vừa trả lời thay con gái mình:

- Không nắng lắm đâu ông ạ! Hôm nay trên ấy trời nhiều mây, lúc chúng con xuất phát cũng đã gần bốn giờ chiều, đường miền núi tuy đèo dốc nhưng đổi lại có rất nhiều bóng râm mà ông.

Gia đình nhỏ của Tý vừa có chuyến về quê ngoại tận Trảng Định trong hai ngày nghỉ lễ Quốc khánh. Trong khi mẹ Tý ra đóng cổng, hai bố con nó líu ríu bước lên thềm. Trên tay bố cái Tý là chiếc hộp các tông, hai bên sườn có nhiều lỗ thủng bằng hạt ngô, bên trong vọng ra tiếng ầm ừ và cào móng sột soạt. Con Eng nhảy cẫng, vẫy đuôi ríu rít, vẫn không quên hít ngửi kiểm tra chiếc hộp trên tay bố cái Tý. Đứa cháu gái nhanh nhẩu:

- Ông ơi! Ông ra thả con cún đi. Con Eng lần trước bác Việt mang về được ông thả, nó lớn lên vừa hiền vừa khôn! Con muốn con “em nó” cũng được như thế ông ạ!

Ông lão gạt mõm con Eng sang bên, từ từ cời nút lạt, tay mở hộp, nói như nựng trẻ con:

- Ngoan nào... để ông xem nào! - Vừa nhắc con cún ra vừa khen - Ừ, bạch khuyên hoàng đầu đây! Tuy không huyền đề nhưng bù lại vệt “yên ngựa” màu sẫm trên lưng rất



Minh họa: CAO THANH SƠN

cân đối. Chó đực mõm vuông thế này là hay ăn chóng lớn lắm đấy!

Nói rồi ông cầm hai chân trước cún con chấp lại, hướng về phía con Eng, vuốt vuốt lên mõm nó, và giao hẹn:

- Eng không được cắn em đâu đấy! Từ nay mày có bạn săn chuột rồi, không đoàn kết thì không bắt được chuột đâu!

Con Eng chớp chớp mắt, thè lưỡi liếm liếm lên mũi con cún con ra vẻ hiểu ý ông chủ và tỏ chút thiện ý với nhóc con mới về.

VĂN NGHỆ

xứ lạng - số 290-12/2017

Trong lúc cả nhà xúm lại ngắm con cún mới “nhập hộ khẩu”, thằng Thành - anh con bác cái Tý - đã tìm đâu được cái rơm, đưa ông nội để ông đo đuôi con cún, rồi nó bắt trước bà nội, cầm cái cuống rơm đem vút ra góc sân gần hố tự ngắm để con cún biết chỗ mà phóng uest. Bà nội mãi với nồi cơm dưới bếp bây giờ mới chạy lên:

- Xem nào! Cún quý của cháu bà đem tận miền ngược về có nhón không nào? Ôi giờ! To hơn cái cuống chổi nhỉ?

- Bà thì lúc nào cũng chê thôi! - Tý nũng nịu, rồi nó chạy lại với bà nội - Bà cứ đợi nhé, nó sẽ lớn vượt con Eng của anh Thành cho bà xem!

Cả nhà cùng cười vui vẻ...

Tý quay lại phía ông nội:

- Ông ơi, mình sẽ đặt tên cho nó là gì hả ông?

- Con có công đem nó từ quê ngoại về, con đặt tên cho nó đi!

Cái Tý đứng lặng im tỏ vẻ nghĩ ngợi, rồi nó ngẩng lên cây mít vẫn còn gần chục quả treo trên cành, đang vấn vít mùi thơm, giọng “lý sự” như người lớn:

- Con cún này về nhà mình đúng mùa mít chín, con sẽ đặt tên nó là Mít! Được không hả ông?

Ông gật gật đầu:

- Được chứ, tên dân dã mà lại có ý nghĩa “lịch sử”!

Thằng anh nó hưởng ứng ngay, ngồi xuống vỗ vỗ đầu con Mít:

- Sướng nhé, từ nay mày thực sự tách đàn, tự lập rồi Mít ạ! Đêm nay không được “khóc nhe” vì nhớ mẹ và đòi bú nữa đấy!

Bố cái Tý bưng chiếc hộp gỗ dán, đã từng làm nơi tá túc cho con Eng ngày mới về đây, khi ông chưa hàn cái cũi sắt của nó bây giờ, đặt lên hiên nhà làm chỗ ngủ cho cún con. Bà kiếm cái bát nhớ bị mẻ chút xíu đưa cho Tý:

- Con đặt cái bát này vào “nhà hộp” cho Mít, cho nó “giải khát” đã, đến bữa mới cho ăn cơm.

Tý phấn khởi đi lấy nước ngay. Mít người người rồi thè lưỡi từ tốn liếm liếm cho đỡ cơn khát, rồi nằm phủ phục, mồm để lên hai chân trước, mắt nhìn khắp lượt từ anh em cái Tý, đến con Eng như muốn làm quen với người và cảnh nơi đây.

Đêm đến, trước khi đi ngủ, bố cái Tý cẩn thận bảo con Eng lên cũi, nhốt con Mít vào cũi “nhà hộp” của nó, đóng cửa lại. Lúc chưa tắt điện, Mít yên chí ngủ ngon. Nhưng khi mọi người đã ai vào chỗ nấy, đèn điện cả mấy nhà chung sân đều tắt, kể cả ngọn đèn ở trước sân, chắc cái vắng lặng một mình trong nơi ở mới, đã làm cho nó không yên tâm được nữa. Mít bắt đầu ư ử, rồi nhấc nhấc sữa. Các phòng trên tầng đã ngủ yên. Chỉ còn một mình ông lão nằm ở tầng trệt là nghe tiếng Mít kêu rõ nhất. Chắc là con cún mới tách đàn, xa mẹ nhớ sữa. Nhưng nó mà ăng ăng suốt đêm thì gay go to. Ông dậy bật đèn, khế khàng mở cửa. Dưới ánh trăng thượng tuần, ông dò dẫm ra tận góc sân, mở cũi cho con Eng ra. Nó mừng rỡ theo chân ông vào hiên nhà. Rồi ông lại mở nốt cửa chuồng cho Mít tự do. Mít ta tưởng Eng là mẹ nó, mừng rỡ bám theo khắp sân. Ông để mặc chúng chơi đùa với nhau, lặng lẽ đóng cửa vào giường ngủ tiếp. Đúng như phán đoán của ông, hai con cún có bạn đùa chán rồi cùng nép vào nhau ngủ ngon ngay trên thềm nhà. Chắc không được lâu đâu, vì lũ chuột hoạt động sẽ hành chúng bay suốt đêm săn đuổi cho mà xem... Ông mỉm cười, chìm dần vào giấc ngủ.

Ông lão tuy đã bước sang tuổi “cổ lai hy” nhưng không quên được đời quân ngũ, sáng ra dậy sớm nhất nhà. Đã thành thói quen, vệ sinh cá nhân xong, ông ra sân tập vài động tác khởi động rồi đi tiếp bài thái cực quyền. Hai con chó sau vài phút mừng rỡ quanh chân chủ, bị mắng vì làm vướng chân, đã tìm chỗ lăn ra ngủ tiếp vì đêm hôm thức hoài đuổi chuột.

Lần lượt mấy nhà chung sân đều dậy, người lớn chuẩn bị đi làm, con trẻ đeo ba lô sách vở tới trường. Mẹ Tý dạy trường xa hơn, ưu tiên đi trước. Bố Tý sẽ đèo con gái đến trường của nó, rồi quay lại trường của bố sau. Thấy còn sớm, Tý chạy ù đi mua đồ ăn sáng, vừa nhai bánh bao, mút sữa đậu vừa có ý tìm con Mít. Nó chạy ra sân, thấy ông nội đang quét lá mít, lá khế nó hỏi ông:

- Ông có thấy con Mít đâu không?

- Con tìm quanh đâu đấy, ông vừa mắng nó quần chân lúc ông tập thể dục mà!

- Mít... Mít êu...

Con bé vừa gọi vừa ngơ ngác tìm khắp mọi chỗ quanh bộ bàn ghế đá trước sân, quanh gốc khế, gốc mít mà vẫn không thấy. Rồi nó chạy cả xuống bếp, ngó vào nhà vệ sinh, rồi nó hỏi bà:

- Bà có thấy con Mít đâu không?

- Bà đang chuẩn bị bữa sáng, nên không để ý, con tìm kỹ xem!

- Ừ... Ừ... con không thấy đâu cả, hay là lúc mẹ con mở cổng nó theo ra rồi! Nó là con đầu đàn đấy... ừ... ừ...

Con bé chạy ra chạy vào, cái bánh bao cắn dở trên tay nó chẳng buồn ăn tiếp nữa. Mắt đã đỏ hoe nhưng không dám khóc to vì sợ bố mắng.

Bố cái Tý đã chuẩn bị xong, vai đeo cặp, tay xách mũ bảo hiểm từ cầu thang xuống vừa giục:

- Con chuẩn bị sách vở đủ chưa mà vẫn Mít mới chả đứa? Có đi học không thì bảo!

- Con có... nhưng mà con Mít đâu mất rồi?

- Đến giờ rồi, không tìm nữa! Nhanh lên, bố đưa con đi học còn quay lại cho kịp giờ tiết một của bố chứ!

Nói rồi bố ra nhà xe, dắt xe ra trước sân. Con Tý vẫn chưa yên tâm vì chưa thấy Mít, leo lên xe mà cổ còn ngoái lại như cổ tim lần cuối. Xe của bố con nó đi khuất, ông lão thẫn thờ đứng lên tìm quanh, không yên lòng vì lo mất chó một thì thương cháu mười. Khổ thân

con bé, nó yêu động vật thế kia mà! Trước khi về quê ngoại, nó thương con Eng có một mình nên chả chịu ăn, mang con Mít về cho có bạn. Thế mà bây giờ...

Bỗng bà từ dưới bếp gọi lên mừng rỡ:

- Ông ơi! Con Mít nằm ngủ dưới gầm chạn đây này!

Thì ra, cu cậu thức gần cả đêm với con Eng, bây giờ trốn vào chỗ khuất ngủ bù. Bị lừa ra khỏi gầm chạn, cu cậu vừa đi vừa ngáp. Ra đến hiên nhà nó liền nép vào con Eng tiếp tục ngủ khi. Nhìn hai con cún tuy mới gặp mà đã thân thiết như "chị em", ông lầm bầm:

- Mẹ cha chúng bay, làm cả nhà tìm hoảng lên chả thấy!

Chợt nghĩ đến đứa cháu bây giờ không biết ra sao, liệu có yên tâm ngồi nghe giảng cả buổi không khi mà tư tưởng vẫn luôn nghĩ về con Mít. Nhìn lên đồng hồ, thấy còn mười lăm phút nữa mới vào học. Ông không kịp báo cho bà, dắt ngay cái xe, đạp thẳng một lèo tới trường tiểu học nơi cháu ông chắc đang thương tiếc hoài con cún. Dừng xe ngoài cổng, chỉ kịp gạt đầu với chú bảo vệ, ông rảo bước vượt quá tốc độ cho phép của lứa tuổi mình để gặp cháu thật nhanh:

- Tý ơi! - Vừa ngó vào cửa sổ, ông vừa vẫy gọi cháu.

- Kia ông bạn Tý đến! - Mấy đứa cùng bàn nhường lối cho Tý chạy ra gặp ông:

- Có việc gì mà ông ra tận đây hả ông?

- Ông ra báo tin mừng cho con yên tâm mà ngồi học, kéo mất tập trung, không tiếp thu được gì.

- Tin mừng á? Có phải tìm thấy cún con rồi phải không ông?

- Con đoán đúng rồi! Giỏi lắm. Tin vui chỉ thế thôi. Biết rồi tập trung học tập nhé! Ông về đây.

Rồi ông lão đưa tay vẫy chào cả lớp. Ông ra về tai còn văng vẳng tiếng chào riu rít của bầy cháu nhỏ. Đạp xe về nhà trong niềm vui thư thái làm ông như sống lại cái thời xa xưa cùng chúng bạn cắp sách tới trường...

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

Xứ Lạng- NHỚ VÀ MONG TRÒ CHUYỆN VỚI NHÀ VĂN ĐĂNG BẦY

Từ ngày 20 đến 25-11-2017, đoàn nhà văn báo Văn nghệ (Hội Nhà văn Việt Nam) về Lạng Sơn thâm nhập thực tế những chặng đường tuần tra bảo vệ biên giới, những căn cứ cách mạng và những làng xã xây dựng nông thôn mới... Trong dịp này, Biên tập viên tạp chí Văn Nghệ xứ Lạng đã có cuộc trò chuyện với một thành viên của đoàn.

BTV TẠP CHÍ VĂN NGHỆ XỨ LẠNG:

- Chào nhà văn Đăng Bầy. Có phải đến Lạng Sơn với ông là sự trở về, bởi ông từng có thời gian sống ở Lạng Sơn trong những năm tháng đầu xanh tuổi trẻ?

Nhà văn ĐĂNG BẦY: - Cảm ơn Tạp chí Văn Nghệ xứ Lạng đã cho mình cơ hội kể chuyện hồi trẻ! Những ngày này, xứ Lạng lạnh trên dưới mười độ làm mình nhớ lại những năm 1967 - 1968 hay tràn sang cả 1969 nữa... Hồi đó, đại đội cơ giới của Tổng đội Thanh niên Xung phong N97-P30 được điều lên tăng cường cho lâm trường Lộc Bình để xanh hóa những phần đồi trọc dưới chân núi Mẫu Sơn. Ngoài những giờ làm lụng quần quật tại hiện trường, mình bắt đầu thám cái



Đoàn nhà văn Báo Văn nghệ thực tế sáng tác tại cửa khẩu Hữu Nghị (tháng 11/2007).
Ảnh: TƯ LIỆU

độ rét buốt của vùng biên viễn. Sáng sáng trên đường đi làm, trên nền cỏ áy đây đó hiện lên hai màu nổi bật: trắng ớn và đỏ thẫm - áy là trâu chết công, người dân xả thịt tại chỗ mang về. Cơm bữa độn ngô độn mì, thức ăn chỉ rất khô mắm và ca-la-thầu, nghe đâu do Trung Quốc viện trợ. Kham khổ thế, nhưng mà vui vẻ, vì chủ nhà, áy là các công nhân đội trồng rừng Long Đầu, người quê Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, người dân tộc Tày, Nùng, tất cả đều là thanh nữ tươi trẻ. Dịp Tết Nguyên đán, họ xuống chân đồi cùng thanh niên địa phương hát giao duyên sli, lượn với nhau hết sức trữ tình... Bọn mình định góp vui bằng những làn điệu chèo đặc sản của đồng bằng Bắc Bộ, nhưng sớm được khuyên nhủ: hát chèo cho đồng bào Tày, Nùng thì không phù hợp đâu, vì nghe ra có nhiều từ... nhay cảm, nếu phát âm theo tiếng bản địa(cười).

Như để đền bù cho những gian lao vất vả, rồi mình cũng được nói lại sự học, và Lạng Sơn là điểm xuất phát đáng nhớ:

tháng 8-1972, sau mấy ngày học tập chính trị tại Đại Từ, Thái Nguyên, đang đêm mình nhận lệnh di chuyển, tăng sáng dừng chân tại địa phận huyện Bắc Sơn, tạm lót lòng bằng đôi quả mắc cọt, rồi xe chuyển bánh tiếp và đổ bọn mình xuống huyện Văn Lãng, tại chính làng quê của nhà thơ nhà cách mạng Hoàng Văn Thụ, để chờ chuyến tàu liên vận sắp tới. Đôi ba ngày ở đó đúng dịp rằm tháng Bảy, tết cổ truyền rất to của dân tộc Tày, Nùng, nên bọn mình được các mẹ đãi nhiều món ngon, bánh trái... lạ miệng. Tiện đây cũng nên kể thêm, sau sáu năm học tập, lưu học sinh tốt nghiệp về nước được chọn phương tiện đường không, đường biển hoặc đường sắt. Mình đăng ký về bằng tàu liên vận, có lẽ là chuyến cuối cùng đợt ấy. Lạng Sơn lại đón mình trước tiên, và tàu rời ga Đồng Đăng ít phút, nhân viên nhà tàu chỉ sang một ngọn núi, bảo: “Anh Lê Đình Chinh vừa hy sinh ở đây”.

Thật cảm kích, vì lần này Hội đồng Nhân dân, Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức cho đoàn nhà văn Báo Văn nghệ một chuyến thâm nhập thực tế phong phú, đi khắp Cao Lộc, Văn Lãng, Đình Lập, Bắc Sơn, Bình Gia. Với riêng mình, chuyến này cực kỳ lý thú, vì được trở lại những địa điểm gắn bó với thời đầu xanh tuổi trẻ, không thể nào quên!

- *Những sáng tác đầu tay ông viết ở Lạng Sơn?*

- Mình thích viết từ lâu, những năm còn trực tiếp lao động tại hiện trường, mình



Nhà văn Đăng Bảy trong chuyến thực tế Nhà máy lọc dầu Dung Quất

Ảnh: Tư liệu

hay được thầy giáo cũ Trần Hữu Hoan - anh trai nhà thơ Trần Ninh Hồ - động viên “coi viết là cứu cánh”. In được bài thơ đầu tay trên Báo Văn nghệ năm 1968 rồi thì viết hăm hờ lắm, nhưng cũng chỉ... để dành. Những ngày ở Long Đầu hun đúc nên bài thơ *Hát với người trồng rừng*, được nhà thơ Nguyễn Bùi Vợi chọn in trong tập san *Văn hóa Vĩnh Phú* số Tết, sau đó tạp chí *Văn Nghệ Xứ Lạng* có dùng. Rồi những ngày làm cho đội trồng rừng Bắc Lệ của Lâm trường Hữu Lũng cũng có kết quả. Hồi ấy, mình thấy mạn ở vùng đó ngon nhất nước, chủ nhật, mấy cô gái lâm trường đưa bọn mình vào bản, chủ nhà rất thảo, cho ăn thỏa thuê. Về sau, sang bên Nga, mua mạn vùng băng tuyết về ăn, vị ngon càng làm mình nhớ mạn Bắc Lệ. Tứ của bài thơ Trái nhớ bắt nguồn từ đây. Bữa nọ ngồi với Lê Thị Thuận, biên tập viên của *Văn Nghệ Xứ Lạng*, bạn ấy có nhắc đến bài thơ đó.

- *Vâng. Những câu thơ rất là Xứ Lạng, đọc là có ấn tượng ngay “Em dất anh vào vườn mạn chín/Trời hè len qua kẽ lá thưa xanh/Kìa, những trái mạn tròn mẫm mĩm/Hay nắng cô thành gọt tím cành? ”..., nhất định Văn nghệ Xứ Lạng sẽ có dịp giới thiệu bài thơ này. Vậy cho đến khi nào thì ông chính thức bỏ nghề để theo “nghề” văn chương?*

- Từ một anh thợ nhỏ nhem dầu mỡ, được học hành thành kỹ sư cơ khí rồi thì, mình nghĩ, phải làm việc theo nghề đã được đào tạo chứ, đa mang văn chương lại mang tiếng là kẻ “ăn cây táo rào cây xoan” à. Nhà nước cũng phân công thế, nhưng cái Viện Máy công cụ và dụng cụ công nghiệp khi đó

khá ít việc thiết kế máy, chủ yếu còn mãi tập kết thiết bị từ các kho bãi cất giấu hồi chống Mỹ, đồng thời lo đối phó với cuộc chiến tranh biên giới. Mình làm kỹ sư được ba năm thì báo Văn nghệ gọi về biên tập trang *Văn học nước ngoài* để nhà soạn kịch Hồng Phi (giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật 2017) chuyên tâm lo trang *Phê bình Nghệ thuật*. Toàn bộ kho sách cầm nang thiết kế máy đã kỳ công sưu tập rồi mang về nước, mình tặng hết cho đồng nghiệp cũ ở nhà máy chế tạo máy lâm nghiệp và từ bấy tự coi là cư dân của làng văn làng báo.

- Ông là một trong những nhà văn làm báo và viết rất nhiều bài báo, ông chia sẻ gì về điều này?

- Làm báo là một nghề của nghiệp văn, mà làm nghề nào thì, theo mình, trước hết cũng cần đến nét chuyên cần: chuyên cần trau dồi tri thức; chuyên cần bám sát thực tế này, xu hướng này của cuộc sống và tâm tư tình cảm của cộng đồng; chuyên cần khi ngồi vào bàn viết để đi cho tới kết một tin bài hay một cuốn sách... Nhọc, nhưng bản thảo được sử dụng thì... ngây ngất, liền viết tiếp và gửi tiếp. Trong đời, mình may mắn được một số chuyên san, tuần báo coi là cộng tác viên "ruột", hầu như in đều kỳ, có khi còn tự đặt giúp mình những bút danh khác. Vậy mà họa hoằn mình với biên tập viên mới gặp mặt nhau. Ấy là bạn hỏi thế, mình chỉ dựa vào thực tiễn hành nghề của chính mình mà "phán" thế, chia sẻ dài hơn sao được. Dài dòng thì dễ mang tiếng "dạy đời", mà bản thân mình thì học nghề cơ khí, đâu có được bỏ túc ngày nào về văn chương báo chí (cười).

- Kể từ khi xa Lạng Sơn, ông có nhiều lần quay trở lại?

- Nhiều chứ. Các lần lên Cao Bằng mình đều chọn cung đường qua Lạng Sơn để được dừng lại tại đây ít giờ. Báo Văn nghệ cũng hay đưa cán bộ nhân viên Tòa soạn lên chợ Đông Kinh hoặc cửa khẩu Tân Thanh sắm Tết. Nhưng sâu đậm nhất là từ năm 1995, làm chuyên san *Văn nghệ Dân tộc* - tờ báo thứ ba, chỉ sau Tin ảnh Dân tộc - miền núi của Thông tấn xã Việt Nam và *Thiếu nhi Dân tộc* của báo *Thiếu niên Tiền phong* được Nhà nước đặt hàng! Báo Văn nghệ được lãnh đạo tỉnh Lạng

Sơn rất quan tâm, giúp cùng lúc khai trương Văn phòng đại diện báo Văn nghệ ở các tỉnh miền núi phía Bắc do nhà văn Nguyễn Trường Thanh phụ trách và Trại sáng tác văn học cho khoảng ba chục tác giả dân tộc thiểu số. Mình cùng nhà văn Nguyễn Khắc Trường thường trực tại trại, ở nhà khách A1 của Ủy ban hơn nửa tháng, chăm sóc đời sống và trang viết của các trại viên. Những cây bút ấy ngày nay rất sáng danh: Hoàng Hữu Sang, Cao Duy Sơn, Hoàng Quảng Uyên, Vũ Xuân Tửu, Hữu Tiến... Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn với những anh chị Hoàng An, Vi Thị Kim Bình, Ngọc Mai... Những người bạn Trịnh Hà, Nguyễn Quang Huynh, Lý Sáng... thì coi mình là người nhà rồi!

- Viết văn, làm báo, lại có thời kỳ công tác trong cơ quan báo chí trung ương, được tiếp cận với tác giả, tác phẩm ở nhiều vùng miền, ông có nhận xét gì về văn chương miền núi nói chung và văn chương Lạng Sơn?

- Những năm làm tờ Văn nghệ Dân tộc, mình được đi nhiều, toàn những vùng biên giới, vùng sâu vùng xa, gặp những bạn bè đang hăm hở sáng tác. Trong văn chương dân tộc- miền núi đến nay đã có cả một dàn tác giả hùng hậu, là người sở tại, phản ánh sinh động lẽ sống vượt khó và tâm tư nguyện vọng của cộng đồng ở địa phương mình. Nhiều bạn đã từng đồng hành với mình như Mã Anh Lâm (dân tộc Mông, ở Lào Cai), Nguyễn Đức Lợi, Chu Thùy Liên (Hà Nhì - Điện Biên), Ngọc Phượng (Khmer - Sóc Trăng), Niê Thanh Mai (Éđê - Đak Lắc), Hoàng Thanh Hương (Mường - Gia Lai)... đã trở thành những nhà văn nhà thơ chững chạc. Hồi ấy, hai mươi năm trước, mình đã dám tuyên bố dõng dạc: "Những Cao Duy Sơn dân tộc Tày với truyện và tiểu thuyết, Inrasara dân tộc Chăm - thơ và tiểu luận đã không hề kém cạnh, mà còn nổi bật trong làng văn đương thời". Chuyển về thăm nhà Inrasara ở làng cổ Chakleng năm 1997, mình được chăm sóc thật chu đáo từ phía chủ nhà, đặc biệt cảm động là từ phía Phó Giám đốc Sở Văn hóa Ninh Thuận khi ấy - nhạc sĩ Phan Quốc Anh, người chính gốc Lạng Sơn, quê Đồng Mô thì phải; hiện nay ông đang giảng dạy âm nhạc và văn hóa Việt tại Viện Kinh tế - Lịch sử và

Đông phương học Kazan bên nước Nga. Nói riêng về các đồng nghiệp ở Lạng Sơn, sau sự xuất hiện sớm và sáng, nhà thơ Mã Thế Vinh trụ lại bên chân thành nhà Mạc bên bãi sáng tác phục vụ quê hương; nữ nhà văn Vi Thị Kim Bình và Ngọc Mai đã được Hội Nhà văn Việt Nam mau chóng đưa về trường bồi dưỡng cây bút trẻ. Tiếp đó, nhà văn Nguyễn Trường Thanh với những truyện, tiểu thuyết đề tài lịch sử - cách mạng, nhà nghiên cứu Hoàng An với những công trình lý luận phê bình văn học là hai tác giả bề thế, được trọng nể trên văn đàn cả nước. Anh Nguyễn Quang Huỳnh ngoài sáng tác còn chí thú trong việc sưu tập tư liệu về những dòng họ thổ ty danh tiếng và những di sản văn hóa, chị Lộc Bích Kiệm ngoài nghiên cứu, phê bình văn học dân tộc thiểu số còn thử sức ở thể loại thơ. Nói không ngoa, đây là những cây bút toàn tâm toàn ý với xứ Lạng. Mình còn được biết, từ những cuộc thi sáng tác văn học, nhiều người trẻ nổi lên: Vũ Kiều Oanh đã rất nổi tiếng từ khi còn là học sinh, sinh viên với nhiều giải thưởng về thơ và thơ in trên các báo. Gần đây là Chu Thanh Hương với việc xuất bản tới 4 cuốn tiểu thuyết và cả kịch bản phim... Đội ngũ viết văn xứ Lạng được bổ sung liên tục, để lại thiện cảm trong bạn đọc nhờ tái hiện bầu không khí, công việc của miền đất và con người Lạng Sơn. Song, việc cần làm hơn nữa là người viết ở xứ Lạng phải để lại dấu ấn đậm, làm sao cho tác phẩm văn học của mình không chỉ là phiên bản của sử ký, của dư địa chí Lạng Sơn. Tác phẩm văn chương phải là kết tụ sự thăng hoa của người sáng tác, nên rất cần tăng sức liên tưởng, sức khái quát thì mới thu hút được người đọc rộng rãi. Mình xin nói theo những người đi trước: phải viết chuyện đời cây chân núi Mẫu Sơn mang chớ bóng dáng của đại ngàn Trường Sơn, lấy giọt nước sông Kỳ Cùng mà soi thấu biển cả!

- *Sáng tác văn chương trong xu thế hội nhập, theo nhà văn, cần làm gì để vừa đổi mới, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa?*

- Ngẫm ra, thời nào cũng có bối cảnh riêng của nó. Bây giờ mạng internet phủ sóng khắp nơi, chỗ làm việc có yếu tố nước ngoài mọc lên nhan nhản, đứa bé lên năm đã theo học một ngoại ngữ nào đó, người lớn kết hôn với

người Tây người Tàu không khó khăn gì, bầu không khí của toàn cầu ulla vào từng hơi thở và tự khắc thúc đẩy sự đổi mới trong mỗi con người, nhất là người làm nghề sáng tạo... Chu trình và quy luật tất yếu là thế. Có lẽ, chỉ còn người già biết chiêm nghiệm câu “ung dung tự tại”. Là người sáng tác văn chương, sao lại không chịu khó học hỏi người già nhỉ? Từ đây mới chiết xuất ra những điều thông thái của phong tục, tập quán dân tộc, của nếp nhà, gia phong và thể mệnh của bản thân mình chứ!

- *Vậy thì với xứ Lạng, ông cho rằng điều gì sẽ trở thành lợi thế của người viết?*

- Được sự quan tâm từ phía nhà chức trách - cấp Ủy, cơ quan dân cử và chính quyền, Hội Văn học Nghệ thuật đã có một tạp chí kháng trang hằng tháng với quỹ nhuận bút không “mèng” để người viết công bố tác phẩm. Thiên nhiên ban tặng phong cảnh rất hữu tình: núi thì Mẫu Sơn; hang động thì Nhị Thanh, Tam Thanh; sông thì Kỳ Cùng; thác nước thì Đăng Mò, Long Đầu... Nguyên bản đá Tô Thị không còn, nhưng phiên bản Vọng Phu được tái dựng vẫn còn nguyên giá trị. Đặc biệt là địa thế của miền đất, vị thế của sử tích và con người. Vùng biên ải bao giờ chẳng có những giao lưu trữ tình và cả tranh chấp cân não. Nơi cửa khẩu giao thương khi sầm uất, khi ngấm ngấm... Cán bộ, bộ đội kiên gan giữ vững và xây dựng biên cương mà vẫn học hành tấn tới, không thiếu những người có bằng tiến sĩ. Người dân kiên trì chắt nước từ đá ra ngô lúa, ra nhựa thông Đình Lập, dầu quế Bình Gia, hương hồi Văn Quan, quả na Chi Lăng, chùm quýt Bắc Sơn... và hết lòng hiếu hảo. Đây là nguyên mẫu “chất lừ” để người viết Lạng Sơn tỏ rõ bản sắc quê hương, cá tính sáng tạo, đồng thời đề cập những vấn đề bạn - thù, thiện - ác, văn minh - hủ tục và các phạm trù nhân văn khác. Đây là ý nghĩ của mình, xuất phát từ mối thân tình và những gắn bó với xứ Lạng. Khai mở những lợi thế ấy được đến đâu lại do chính các bạn - những người viết sống đời với Lạng Sơn.

BTV TẠP CHÍ VĂN NGHỆ XỨ LẠNG:

- *Nhà văn quả có cái nhìn rất yêu quý về đất và người Xứ Lạng. Xin trân trọng cảm ơn ông!*

HOÀNG VI *Thực hiện*

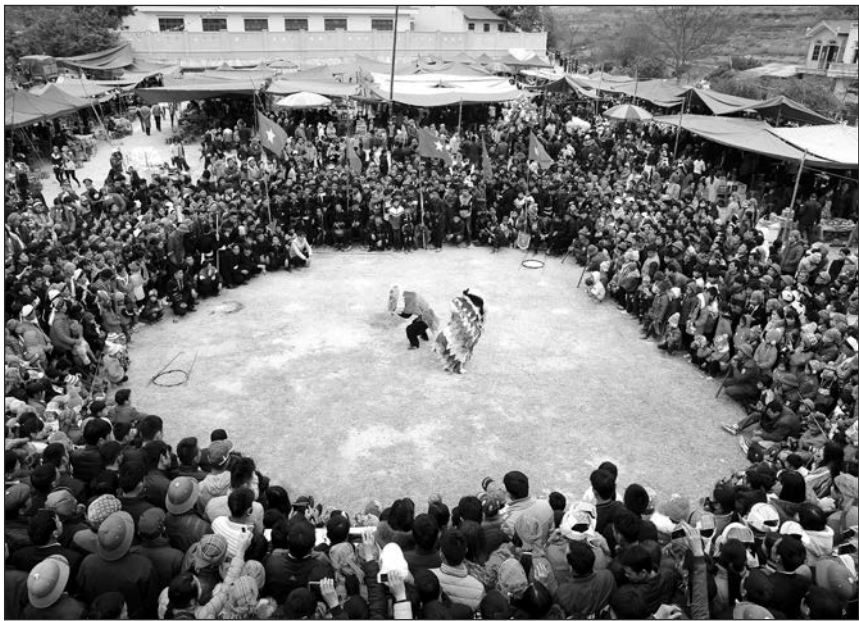
VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 290-12/2017

Nóng cùng XỨ LẠNG HÔM NAY

HOÀNG TUẤN CỤ

Vấn học nghệ thuật các dân tộc Lạng Sơn nói chung và văn hóa dân gian Xứ Lạng nói riêng không thể nói song hành mà phải đi sâu vào trong vui - buồn, khóc - cười cùng đồng bào nơi làng cùng bản vắng. Bấy nay có thể nói: Hội Bảo tồn dân ca Lạng Sơn đã làm được những công việc đáng trân trọng, rất đáng tôn vinh của các câu lạc bộ hát then, hát si ở các huyện thị nhưng đó là bề nổi. Vấn đề nóng là các thể loại dân gian cổ truyền vốn văn hóa truyền thống của các dân tộc Mông, Dao, Sán Chí, Nùng, Tày... còn nằm sâu trong dân chưa được cơ quan chức năng đầu tư quan tâm khai thác; Chỉ mới làm được công việc "Phiếu điều tra di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2011 - 2015", khi tôi đi điền dã lấy tư liệu để viết cuốn "Bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc huyện Bắc Sơn" cùng Bàn Tuấn Năng, tôi có gặp cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đi làm phiếu điều tra tại huyện;



Múa sư tử trong ngày hội.

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

Theo gợi ý, chỉ dẫn của Phòng Văn hóa, tôi vào xã Chiêu Vũ gặp cụ Dương Huệ (90 tuổi) cụ cho tôi 120 bài khúc đám ma; cụ còn cho tôi photocopy các tài liệu "Xem đất an táng; xem ngày lành tháng tốt, xem bệnh ốm đau; Văn tế xướng theo trình tự một đám ma"... Cũng với cách làm ấy tôi đến xã Trấn Yên để sưu tầm các truyền thuyết về đình làng Mỏ, miếu Sa Vùn, các bài hát ví của lễ hội Ná Nhèm xưa. Một mũi tên trúng hai đích tôi lại lấy được ca tón cheo các nơi khác trong tỉnh gọi là hát quan lang hay còn gọi là văn nghệ Châu trần.

Ngày 19 tháng 11 năm 2017 Hội Di sản văn hóa Lạng Sơn được thành lập, đã đến lúc cờ đến tay, cụ thể là từng tác giả folklore phải xốc lại khăn trương nhập cuộc đúng cách bằng cái tâm, bằng tài năng, bằng ý chí, bằng tình cảm của mình để "khai quật" vốn văn hóa truyền thống còn tiềm ẩn trong dân. Đừng nghĩ rằng tục ngữ, thành ngữ, câu đố... ông Mã Thế Vinh sưu tầm thế là đủ, tôi xin thưa rằng ông Vinh mới chỉ sưu tầm được phần nào thôi. Ngay như ngày 15/10/2017 (tức ngày 26 tháng 8 âm lịch) tôi được thầy tào Ngô Thành Đồng ở bản Làn mời đi xem ông *Chải mừng lòng* của

VĂN NGHỆ

một gia đình ở Cồn Làng xã Hồng Phong huyện Cao Lộc. Khi làm thịt dê họ nói: "Nựa bẻ bang, đang bẻ bắt" (Thịt dê mỏng, thân dê đất) hay những câu thành ngữ "thô tục", "thô thiển" "khiếm nhã" mà lâu nay những người làm công tác sưu tầm hay bỏ qua. Nếu không bỏ qua đến khi đưa in, người biên tập của nhà xuất bản cũng bỏ. Bởi họ không hiểu rằng do tính ngẫu hứng, nhiều khi người nông dân chỉ cốt đùa cợt cho vui. mà đùa cợt với người nông dân thường là chuyện trần tục, không ngại thô thiển, khiếm nhã, họ mong sao "chọc" được cho nhau cười, cười đến chảy cả nước mắt, cười đến vỡ bụng, cười đến thất ruột thất gan lại. Xưa nay người nông dân là vậy, tiếng cười không thể thiếu trong lao động sản xuất, trong cuộc sống, cười để quên mệt nhọc, cười để quên gian khổ, dù chỉ là để quên trong chốc lát. Và với các truyện cười của các dân tộc chúng ta vẫn còn né tránh. Vì lâu nay chúng ta vẫn quan niệm theo lối cổ hủ: Không phù hợp với thuần phong mỹ tục?

Trong tác phẩm "Văn hóa và đổi mới" cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng viết: "Đi sâu nghiên cứu nền văn hóa Việt Nam chúng ta thấy nổi bật lên hai điểm: Một là tính cộng đồng gồm ba cái trục: Gia đình (nhà), làng và nước; Hai là xu thế nhân văn hướng về con người và cộng đồng con người, tìm thấy ở con người những tiềm lực của những đức tính biết bao tốt đẹp với lòng mong muốn phát triển nó, phát huy nó".

Văn hóa các dân tộc Lạng Sơn là một bộ phận đặc thù của văn hóa Việt Nam cũng không nằm ngoài nhận định của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Trong những năm qua và đặc biệt từ sau khi có Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII về văn hóa; Kết luận Hội nghị Trung ương 10 khóa IX về việc tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 5 "Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc". Điều này thể hiện sự quan tâm của Đảng, chính phủ của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các cấp Bộ, ngành Trung ương đã quan tâm đến vốn di sản văn hóa. Vì thế vốn văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số đã có những tiến triển tốt. Tuy nhiên, kể từ khi Luật Di sản ra đời đến nay; Và Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 1270/QĐ-TTg do Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân ký ngày

27/7/2011 về việc phê duyệt Đề án "Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020", theo thiển nghĩ của tôi vẫn còn có những việc cần làm rõ.

Trong hoàn cảnh hiện nay, đâu đâu cũng bàn đến bảo tồn hay gìn giữ và phát huy bản sắc dân tộc về việc giữ vững và phát huy nó trong cuộc sống của người nông dân miền núi. Xét về động cơ, đây là động cơ tốt nhưng kết quả lại không như mong muốn. Ví dụ: Mấy năm vừa qua tôi "may mắn" được đi viết 8 chuyên đề bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc Tày, Nùng, Lô Lô đen ở Bảo Lạc, Cao Bằng; Sán Chay ở xã Na Mao, Đại Từ, Thái Nguyên... Nhưng cái bản sắc ấy cứ nằm trơ ra đó thì chẳng bao giờ có tác dụng. Qua thăm dò qua nhiều kênh ở các địa phương được bảo tồn thì nay nó nằm trơ ra thật. Tôi xin dẫn chứng: Đám cưới truyền thống của người Sán Chay ở Na Mao, Đại Từ; Đám cưới truyền thống của người Lô Lô đen ở Bảo Lạc; Lễ đầy tháng trẻ em người Tày ở Chợ Đồn Bắc Kạn... Các chuyên đề, ảnh, đĩa DVD... sau khi nghiệm thu đều nằm trong kho của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và kho của Bộ. Tôi nói qua điều này là giúp chúng ta nhìn nhận lại về công tác tuyên truyền, vận động và cả giáo dục. Chúng ta thừa hiểu rằng: Bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc được bền vững chỉ có dân bản địa chủ nhân của thứ văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc ấy mới làm được. Lâu nay, ngành văn hóa hay làm thay họ, chỉ đạo họ làm theo kiểu "Ngồi phòng máy lạnh, chỗ nào cũng mát" nghĩ ra nên không đạt kết quả như mong muốn là điều đương nhiên theo thiển nghĩ của tôi.

Qua nghiên cứu và việc đi điền dã các huyện trong tỉnh Lạng Sơn, tôi thấy một dân tộc cũng như một con người, phải biết mình sẽ đi về đâu? Rất đáng báo động, thực trạng hiện nay là rất nhiều người, nhất là thế hệ trẻ, hầu như không hiểu về cội nguồn dân tộc, họ không thích sli, lượn, cò lảu, ca tón cheo... của dân tộc mình, ngay như cả ngôn ngữ, tiếng nói dân tộc ông bà, cha mẹ cũng nói tiếng Kinh với con cháu trong sinh hoạt hàng ngày. Ví dụ trẻ em ở xã Na Mao, Đại Từ 100% không biết nói tiếng Sán Chay.

Với dân tộc Tày nói chung và người Tày Lạng Sơn nói riêng, lâu nay các nhà nghiên

cứu chỉ chú ý đến sưu tầm truyện cổ tích, dân ca, câu đố, tục ngữ, thành ngữ, lượn, phong sự... Nhưng còn một thứ văn hóa vừa mang tính dân gian, vừa mang tính tâm linh, vừa mang tính văn học lại ít được các nhà folklore giới thiệu, sưu tầm, nghiên cứu. Đó là các bài "lượn" trong đám ma như thán tâng, hồi tâng, thập ngoạn hoài thai (10 tháng mang nặng đẻ đau của người phụ nữ), mại xa, đối môn... Chẳng hạn như khai lộ thán (Than mở đường) với ca từ và giai điệu rất đẹp, rất nhân văn.

Rườn thầy mự nầy dú bường dương
Chút đèn xiêu độ hử vong hồn
Tần Quảng Minh Vương khay tàng hử
Vong hồn giải thoát khữn thiên đàng
Rườn thầy chút đèn khữn phong quang
Chút đèn khai lộ cửu vong hồn
Địa tạng tôn vương khay tàng ngục
Vong hồn giải thoát kiến quang minh

...

Văn hóa dân tộc Nùng, lâu nay các nhà nghiên cứu gộp văn hóa Tày - Nùng làm một. Đành rằng trong cuộc sống xã hội, về văn hóa có những nét tương đồng nhưng cũng có nét dị biệt. Đó là hai dân tộc khác nhau, mỗi dân tộc đều có nền văn hóa truyền thống của riêng họ không lẫn lộn với bất cứ dân tộc nào cùng nhóm ngôn ngữ. Đặc trưng văn hóa của người Nùng Phàn Slinh, Nùng Inh là sli, cỏ lấu, Nùng Cháo là sli xình làng, cỏ lấu. Và ba ngành Nùng này cùng một điểm.

Ong cai kin vắn oọc
Pò phốc kin vắn thai

Nghĩa là họ không tổ chức ăn giỗ như người Kinh, người Tày mà họ tổ chức lễ sinh nhật cho bố mẹ tiếng Nùng gọi là hắt khoăn hay còn gọi là Pủ đảo pủ lờng (Bù ống thóc gạo). Lễ sinh nhật này được tổ chức rất chu đáo, gia đình mời thầy mo về làm cả một đêm đến trưa hôm sau. Khi ăn cơm trưa họ hàng, làng xóm, bạn bè sli chúc mừng sinh nhật trong không khí vui mừng náo nhiệt.

Còn một thứ văn hóa phi vật thể nữa mà lâu nay chưa có ai đụng tới đó là tín ngưỡng thờ Mẫu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Nó tồn tại bền bỉ cùng mo, then, tào, pụt cho đến ngày nay. Thứ tín ngưỡng thờ Mẫu này nó

không những mang tính nhân văn mà còn là sự đền ơn đáp nghĩa. Tóm lại tín ngưỡng thờ Mẫu đã được thế giới tôn vinh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tín ngưỡng thiêng liêng này luôn ngự trị trong ký ức của mỗi người dân Xứ Lạng nói riêng và mỗi người dân Việt Nam nói chung.

Kết thúc bài viết này, tác giả xin đưa ra một số kiến nghị như sau:

Một là: Cần đưa các làn điệu dân ca, dân vũ, các trò chơi dân gian của dân tộc vào chương trình học hát, học múa... của các cấp trường học trong tỉnh.

Hai là: Cần có chính sách khuyến khích hoạt động, nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, truyền dạy và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng các dân tộc Lạng Sơn.

Ba là: Các làng, bản có nhà văn hóa để họ đến đó sinh hoạt người đứng ra tổ chức thực hiện là cán bộ văn hóa xã phối hợp với trưởng thôn và chủ nhiệm các câu lạc bộ. Tránh tình trạng biến nhà văn hóa thành nhà kho chứa nguyên vật liệu.

Bốn là: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối kết hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo mở các cuộc liên hoan dân ca dân vũ vào dịp nghỉ hè với các trường trong tỉnh.

Năm là: Giới thiệu quảng bá các tác phẩm văn hóa truyền thống tiêu biểu, đặc sắc của các dân tộc thiểu số và đưa giáo dục văn hóa truyền thống ấy vào trường học như Khảm hải (vượt biển)...

Sáu là: Ngoài cái tâm, cái tầm của người nghiên cứu, sưu tầm thì phải có sự chung tay đắc lực của các già làng, trưởng bản, các nghệ nhân và phải có sự góp vốn văn hóa "tâm linh" của các thầy tào, thầy then.

Việc thành lập Hội Di sản văn hóa, chúng ta quan tâm: Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa truyền thống, chắc chắn sẽ góp phần điều chỉnh sự hụt hẫng đó. Nếu ngành văn hóa, ngành giáo dục, chính quyền sở tại cùng các đoàn thể chung tay thì nhất định sẽ góp phần bảo vệ, phát huy, phát triển một cách hài hòa, cân đối trong đời sống tinh thần con người trong thời kỳ phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa của cả nước nói chung cũng như ở Lạng Sơn nói riêng./.

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA VĂN NGHỆ DÂN GIAN LẠNG SƠN THỜI GIAN QUA

TS. HOÀNG VĂN PÁO



Lễ cấp sắc người Dao

Ảnh: TRIỆU HẢI CHI

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 85% dân số toàn tỉnh. Trong đó, đông nhất là các dân tộc Nùng, Tày. Do vậy, công tác bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống và xây dựng, phát triển những giá trị mới về văn

hóa, văn học, nghệ thuật của các dân tộc luôn được quan tâm chú trọng. Việc bảo tồn, phát triển ngôn ngữ, chữ viết của các dân tộc thiểu số song song với việc sử dụng ngôn ngữ, chữ viết phổ thông được khuyến khích. Việc phát hiện, bồi dưỡng, tổ chức sáng tác, sưu tầm nghiên cứu văn hóa, văn học nghệ thuật của các dân tộc thiểu số được trú trọng.

Xác định di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc; Ngành văn hóa đã lập nhiều chương trình, dự án khôi phục các di sản văn hóa phi vật thể; Đã tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, khai thác, phục dựng các làn điệu dân ca, lễ hội dân gian truyền thống địa phương. Hàng chục cuốn sách, các lễ hội lớn nhỏ đã được ghi chép in thành sách, ghi âm, ghi hình để bảo quản lâu dài. Nét đẹp, phong tục tập quán dân tộc tiếp tục được giữ gìn. Các trò chơi, trò diễn dân gian trong các lễ hội, các làn điệu dân ca được khôi phục, tái tạo, cải biên, đặt lời mới đã phần nào đáp ứng nguyện vọng của nhân dân; Việc phát động, khuyến khích các nghệ nhân truyền nghề cùng với việc phục dựng các lễ hội dân

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 290-12/2017



Trình diễn múa châu trong hát then đàn tính.

Ảnh: PV

gian, các làn điệu dân ca dân tộc Nùng, Tày, Mông, Dao, Sán Chỉ... đã được quan tâm hơn. Việc phát hiện, bồi dưỡng, tổ chức lực lượng sáng tác, sưu tầm, nghiên cứu văn hóa, văn học, nghệ thuật là người dân tộc thiểu số cũng đã được chú ý động viên, khích lệ. Lực lượng này hàng năm đã sáng tác nhiều tác phẩm bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số có giá trị. Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh đã củng cố và phát huy tốt chương trình phát thanh tiếng Tày, Nùng, Dao với thời lượng ngày càng tăng. Các sáng tác thơ, ca, kịch, tiểu phẩm bằng ngôn ngữ Tày, Nùng, Dao được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và xuất hiện trên sân khấu ngày càng nhiều. Các tổ chức hoạt động biểu diễn nghệ thuật đã sưu tầm các làn điệu dân ca của các dân tộc khá phong phú và sinh động.

Kho tàng văn hóa dân gian Xứ Lạng phong phú với nhiều thể loại như: tục ngữ, ca dao, dân ca Tày, Nùng, hát sli, lượn và

các làn điệu hát then - đàn tính; các loại hình ngôn ngữ, chữ viết riêng của các dân tộc. Bên cạnh các làn điệu dân ca, toàn tỉnh có trên 340 lễ hội truyền thống với ba loại hình, chủ yếu là: Lễ hội lồng thồng (chiếm 90%) còn lại là lễ hội gắn với tín ngưỡng đình, đền, chùa, lễ hội lịch sử cách mạng và các loại hình khác. Để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh, ngành Văn hóa đã thực hiện nghiên cứu, sưu tầm các làn điệu dân ca, dân vũ; phong tục tập quán, lễ hội dân gian truyền thống để bảo tồn hàng năm theo kế hoạch.

Về lĩnh vực nghiên cứu, nhiều hội viên đã tích cực tìm tòi, nghiên cứu, điền dã khắp các địa bàn trong tỉnh, lựa chọn đề tài phù hợp, kết quả đã tạo nên một bức tranh về một số lĩnh vực trong văn hóa dân gian giúp cho độc giả hiểu biết thêm những vấn đề, những sự việc đó còn tồn tại trong xã hội ngày nay. Đồng thời góp phần tích cực trong việc bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa

dân tộc, gạn đục khơi trong tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại. Ở đây có thể kể đến tác phẩm "Văn hóa dân gian Bản Nằng" của anh Hoàng Tuấn Cư là một công trình nghiên cứu có tính quy mô, tuy chỉ là một địa phương nhỏ nhưng tác phẩm có giá trị hết sức sâu sắc về phương pháp nghiên cứu tổng hợp đa dạng về một nền văn hóa của một vùng. Tác giả đã nghiên cứu sơ về lịch sử tộc người, ngôn ngữ, phong tục tập quán, dân ca, dân vũ, câu chuyện kể, văn hóa vật chất, mỹ thuật dân gian, biên dịch câu then, câu lượn và nhiều lĩnh vực khác. Đặng Thế Anh, một giảng viên của Trường Cao đẳng sư phạm Lạng Sơn có nhiều công trình nghiên cứu sâu sắc, trong đó phải kể đến tác phẩm "Then Lạng Sơn" đã nhận diện khá đầy đủ về ý nghĩa của then trong cuộc sống của cộng đồng tộc người. Hoàng Văn Páo với 4 tác phẩm: "Trò chơi, trò diễn dân gian của người Tày Lạng Sơn", "Lễ hội Lồng thồng của người Tày Lạng Sơn", "Bước đầu tìm hiểu then trong đời sống tinh thần của người Tày Lạng Sơn", "Tín ngưỡng và phong tục của người Tày Lạng Sơn" đã nghiên cứu, mô tả khá kỹ lưỡng các vấn đề trong cuộc sống con người Xứ Lạng. Tác phẩm "Lễ hội Lồng thồng của người Tày Lạng Sơn" là một công trình nghiên cứu lớn, công phu, đã biện giải một cách khoa học về một hiện tượng xã hội có ý nghĩa lớn trong công tác quản lý lễ hội hiện nay trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt tác phẩm "Tín ngưỡng và phong tục của người Tày Lạng Sơn" do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn xuất bản năm 2014 đã đạt giải C giải thưởng do Ủy ban Liên hiệp toàn quốc các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam trao năm 2015.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh Lạng Sơn, ngành văn hóa đã tổ chức Tổng điều tra nghiên cứu tổng thể văn hóa phi vật thể trên toàn địa bàn trong tỉnh bao gồm:

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 290-12/2017

tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán, dân ca dân vũ, câu chuyện kể, câu đối, đồng giao, tri thức sản xuất nông nghiệp, tri thức chăm sóc sức khỏe, trình diễn nghệ thuật, mỹ thuật dân gian... kết quả trong 5 năm từ năm 2011 đến 2015, đã thu được hàng nghìn trang tài liệu, hàng vạn câu sli, then, lượn, cô lầu, quan làng... từ trong dân thể lưu trữ trong kho bảo tàng và thư viện tỉnh.

Từ năm 2005 đến nay tỉnh Lạng Sơn đã triển khai thực hiện 16 dự án nghiên cứu phục dựng, bảo tồn và phát huy các loại hình lễ hội, dân ca, dân vũ, cùng nhiều phong tục tập quán truyền thống của đồng bào nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh; cụ thể gồm các dự án như: Lầu Then của người Tày huyện Văn Quan, Lễ hội Phai Lừa Nà Linh, xã Quốc Việt huyện Tràng Định, Lễ hội Lồng thồng, Bản Chu, xã Hưng Đạo, huyện Bình Gia, hát Lượn Tày Lạng Sơn, hát Ví Tày Bắc Sơn, Lễ hội Ná Nhèm, xã Trấn Yên, huyện Bắc Sơn... Sau khi được đầu tư phục dựng, các dự án đã góp phần bảo tồn, gìn giữ nền văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số Lạng Sơn. Hàng trăm câu chuyện kể, hàng vạn câu sli, then, lượn, cô lầu, quan làng, hát ví của người Tày, Nùng, hát Páo dung của người Dao, hát Sáng cọ của người Sán Chỉ... đã được sưu tầm.

Về dịch thuật cũng đã có hàng chục tác phẩm được công bố, tiêu biểu có nhà văn nhà thơ lão thành Mã Thế Vinh, Hoàng Choóng, Hoàng Kim Dung, Vi Hồng Nhân, Nguyễn Bích Thuận... là những người say mê rất tâm huyết với việc dịch từ tiếng Tày, Nùng sang tiếng Việt.

Phong trào văn nghệ trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi nổi từ thôn, bản, khối phố đến các cơ quan, đơn vị, trường học. Các hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng, các liên hoan, hội thi, hội diễn... đã thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Hiện nay trên địa bàn

toàn tỉnh có khoảng gần 1000 đội văn nghệ quần chúng, 1.100 câu lạc bộ sở thích với khoảng 35.000 hội viên. Hàng năm các Câu lạc bộ, đội văn nghệ đã tổ chức hoạt động thường xuyên, nhất là trong dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương. Trung bình mỗi năm các đội văn nghệ quần chúng hoạt động 4.000 buổi/năm; các câu lạc bộ hoạt động 300.000 buổi.

Những nét sinh hoạt văn hóa truyền thống được phục hồi; khai thác được tiềm năng thể mạnh và khơi dậy ý thức say mê sáng tạo nghệ thuật trong nhân dân góp phần bảo tồn, phát huy tốt các loại hình âm nhạc truyền thống Tày, Nùng, Dao, Sán Chỉ. Các hoạt động văn nghệ của tỉnh đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân có tác dụng cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân thi đua thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh tế - xã hội.

Những năm gần đây, Hội Bảo tồn dân ca Lạng Sơn cũng đã có nhiều cố gắng thúc đẩy phong trào hát sli, khôi phục hát sli đã đạt được kết quả tốt. Các ngày lễ hội tại thành phố Lạng Sơn và một số thôn bản trong tỉnh các sắc áo chàm của đồng bào Nùng đã tập trung hát sli giao duyên vô cùng sôi nổi.

Đặc biệt những nghệ nhân dân gian, người giữ vật báu của nhân loại, trong thời gian qua đã hoạt động rất tích cực trong việc bảo tồn, gìn giữ, truyền dạy và trực tiếp trình diễn các loại hình như then, sli, lượn, cở lầu, quan làng, páo dung, sáng cọ, hát chầu văn...

Trong chương trình đào tạo của Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật tỉnh đã đưa các loại hình hát then, ca múa dân gian vào giảng dạy; Tổ chức các lớp truyền dạy về hát then - đàn tính trên địa bàn tỉnh. Trong phong trào trường học thân thiện, học sinh tích cực Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Sở Giáo dục và

Đào tạo đưa các loại hình dân ca, dân vũ, các trò chơi dân gian vào bộ môn giảng dạy tại các trường học từ cấp mầm non đến phổ thông cơ sở. Sở Nội vụ phối hợp với Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn tổ chức các khóa học tiếng dân tộc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các Sở, ban, ngành trong tỉnh, mỗi khóa học thu hút trên 100 học viên tham gia, góp phần lưu giữ, bảo tồn, phát triển ngôn ngữ các dân tộc thiểu số.

Hội Bảo tồn dân ca tỉnh và các thành viên của Hội đã có nhiều hoạt động sôi nổi tổ chức biểu diễn và phát triển hội viên. Đặc biệt hoạt động truyền dạy đạt hiệu quả rất lớn, thu hút hàng nghìn người theo học bao gồm các lứa tuổi từ thiếu niên, trung niên và người cao tuổi. Tiêu biểu như nghệ sĩ ưu tú Triệu Thủy Tiên thường xuyên đi truyền dạy khắp cả tỉnh Lạng Sơn và một số địa phương của tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh... Chị Hoàng Thanh Vắng ngoài việc dạy trong tỉnh mà còn bay vào tỉnh Lâm Đồng dạy hát then đàn tính cho đồng bào ta di cư vào đó làm ăn sinh sống...

Với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, đoàn thể, có thể nói trong những năm vừa qua, công tác nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của văn nghệ dân gian Lạng Sơn đã đạt nhiều thành tích quan trọng.

Tuy nhiên, chúng ta cũng thấy rằng, các loại hình về sưu tầm, dịch tiếng dân tộc, nghiên cứu còn nhiều hạn chế. Nhiều lĩnh vực của văn nghệ dân gian đang bị mai một. Vấn đề đặt ra là phải làm sao để các giá trị tinh hoa của văn nghệ dân gian sống dậy trong các hoạt động văn hóa tinh thần của nhân dân, góp phần làm cho văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển xã hội./.

Nghệ thuật trào phúng của Trần Tế Xương trong bài "VỊNH KHOA THI HƯƠNG"

ĐẶNG THẾ ANH



Bình minh Mẫu Sơn.

Ảnh: TRỊNH TỐ OANH

Tú Xương là một trong hàng vạn sĩ tử dự khoa thi Hương Đình Dậu. Ông là người tham dự, là người chứng kiến tất cả. Từ nỗi đau của người hỏng thi mà ông ngẫm về cái nhục của sĩ tử, của trí thức, của nhân tài đất Bắc. Nỗi đau nhục về mất nước như ngưng đọng uất kết lại thành tiếng thở dài, lời than và có cả những dòng lệ tuôn rơi...

*Nhà nước ba năm mở một khoa,
Trường Nam thi lẫn với trường Hà.
Lôi thôi sĩ tử vai đeo lọ,
Ậm ọe quan trường miệng thét loa.*

Lọng cắm rợp trời quan sứ đến.

Váy lê quét đất mụ đầm ra.

Nhân tài đất Bắc nào ai đó.

Ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà.

(Vịnh khoa thi Hương - Trần Tế Xương)

"Vịnh khoa thi Hương" còn mang một nhan đề khác là "Lễ xướng danh khoa Đình Dậu", Tú Xương vừa ghi lại cảnh "nhập trường", vừa tả lại cảnh "lễ xướng danh" qua đó nói lên tâm trạng đau đớn, chua xót của nhà thơ. Một hiện thực đau buồn, nhốn nháo,

nhỏ nhắn, nhưng cũng trữ tình thắm thía bao cay đắng, tủi nhục.

Hai câu đề đã tái hiện được không khí, bối cảnh chung và một nét mới của khoa thi Đình Dậu.

Nhà nước ba năm mở một khoa

Trường Nam thi lẫn với trường Hà

Việc thi cử ngày xưa là của vua, của triều đình nhằm mục đích kén chọn kẻ sĩ tài giỏi, chọn nhân tài ra làm quan phò vua, giúp nước. Nhưng bây giờ đã thuộc về "nhà nước", tức thực dân Pháp xâm lược. Việc thi cử vẫn còn thi chữ Hán và theo lệ cũ "ba năm mở một khoa" song đã cuối mùa. Và, kẻ chủ xướng là "nhà nước" - là chính phủ bảo hộ. Hai từ "nhà nước" đứng ở ngay đầu bài thơ như một lời mỉa mai về sự thoái vị của triều đình phong kiến trong việc tổ chức thi cử. Đồng thời cũng là lời thông báo về tính chất trào phúng của bài thơ. Câu thơ thứ hai nêu lên tính chất hỗn tạp, nhốn nháo của kỳ thi "Trường Nam thi lẫn với trường Hà". Không có gì hứa hẹn sự trang nghiêm cần có của những kì thi như thế này. Hai câu đề thể hiện thái độ mỉa mai, châm biếm kín đáo và cũng bộc lộ một nỗi buồn sâu lắng trong tâm hồn tác giả.

Cái nhìn thi cử được lọc qua tâm trạng chán nản, đau buồn của tác giả đã chuyển thành những hình ảnh hài hước đặc sắc ở hai câu thực.

Lôi thôi sĩ tử vai đeo lọ

Âm ọe quan trường miệng thét loa

Hai câu thơ là hai nét vẽ, hai cảnh hài hước khác nhau nhưng có cùng điểm chung chính là "cái chua chát". Ở nét vẽ thứ nhất, tác giả đảo ngữ hai chữ "lôi thôi" lên đầu câu thơ gây ấn tượng nhếch nhác đáng buồn "vai đeo lọ". Tú Xương chủ yếu không quan sát sĩ tử mà đập vào mắt ông là dáng vẻ lôi thôi của họ. Đạo học (chữ Hán) đã cuối mùa, "Sĩ khí rụt rè gà phải cáo - Văn chương liều lĩnh đấm ăn xôi" cho nên trường thi mới có hình ảnh mỉa mai ấy, mới tạo nên ấn tượng nổi bật. Nét vẽ thứ hai cũng thật tài tình: "Âm ọe quan trường miệng thét loa", nhà thơ không nghe nội dung lời nói của quan trường mà nghe thấy âm thanh méo mó, kì dị của tiếng loa phát ra. "Âm ọe" cho thấy điệu bộ nạt nộ, hăm

dọa. Cấu trúc câu thơ đảo ngữ đưa hai tiếng tượng thanh "Âm ọe" lên đầu câu để làm nổi bật hình ảnh các quan trường "miệng thét loa". Trường thi không còn là chốn tôn nghiêm nền nếp nữa, quá lộn xộn, quá ồn ào, khác nào cảnh họp chợ. Sĩ tử thì lôi thôi nhếch nhác, mất đi cái vẻ nho nhã thư sinh. Quan trường, giám thị, cũng chẳng còn cái phong thái nghiêm trang, trịnh trọng vốn có. Bức tranh nhị bình biếm họa độc đáo này gọi tả lại cảnh hoàng hôn của chế độ phong kiến ở nước ta.

Bức tranh "Lễ xướng danh khoa Đình Dậu" được tô đậm ở hai câu luận bằng hai bức biếm họa về ông Tây và cụ đầm. Các ông cử tân khoa, các ông tú mền, tú kếp... phải cúi rạp mình xuống mà lạy ông Tây, lạy cụ đầm "váy lê quét đất", "trên ghé, ngoi đít vệt". Cái nhục của hàng vạn sĩ tử Bắc Hà không thể nào kể hết.

Lọng cắm rợp trời, quan sứ đến

Váy lê quét đất, cụ đầm ra

Với thủ pháp tiểu đối và bình đối, Tú Xương đã miêu tả rõ cảnh đón tiếp đại diện của thực dân xâm lược. Cờ cắm rợp trời tưởng để đón ai hóa ra để đón tiếp dành cho "quan sứ", lũ cướp đất nước ta, một nghi lễ cực kỳ long trọng. Đó là nỗi đau mất nước. Từ xưa tới năm ấy (1897) chốn trường thi là nơi tôn nghiêm, lễ giáo phong kiến vốn trọng nam khinh nữ, đàn bà đâu được bén mảng đến nơi kén chọn nhân tài. Thế mà bây giờ, không chỉ "mụ đầm ra" mụ đầm đến với "váy lê quét đất" mà còn bày ra giữa thanh thiên bạch nhật một nghịch cảnh vô cùng nhục nhã "trên ghé bà đầm ngoi đít vệt". Việc đối giữa câu trên với câu dưới cũng tạo nên sắc thái trào lộng, mỉa mai, đả kích mạnh mẽ. "Cờ" đối với "váy", "quan" đối với "mụ", "rợp trời" đối với "quét đất". Cái trang trọng của tên quan sứ bị hạ bệ ngay bằng chiếc váy của mụ đầm. Nhưng ẩn lấp sau câu chữ là giọng cười, lối cười, hương cười, sắc cười của câu thơ Tú Xương kế thừa được cái cười dân tộc trong ca dao, trong chèo, tuồng cổ. Hàm chứa tâm trạng đau đớn, nhục nhã, uất ức của tác giả. Còn nói chi đến đạo thánh hiền, luân thường đạo lí cao siêu khi mà kẻ làm chủ kì thi lại là những kẻ ngoại bang xâm lược.

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạng

Bài thơ có 8 câu thì 6 câu đầu vừa hiện thực vừa trào phúng, còn hai câu kết thực sự là nguồn mạch trữ tình như được chiết xuất ra từ những điều mắt thấy tai nghe, từ những nhớ nhãng, lời thôi, lộn xộn trong ngoài, trên dưới nơi trường Nam năm Đinh Dậu.

Nhân tài đất Bắc nào ai đó

Ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà

Câu thơ như một lời than, trong lời kêu gọi, nhấn nhủ của một nhà nho hướng đến những sĩ tử, những tri thức đất Bắc và tất cả người Việt một lần nữa nhìn lại thực trạng cay đắng của đất nước. Ba tiếng "nào ai đó" phiếm chỉ, càng cho lời kêu gọi trở nên thấm thía, lay động thức tỉnh. Chữ "ngoảnh cổ" gợi tả một thái độ, một tâm thế không thể cam tâm sống nhục mãi trong đời nô lệ. Phải biết đau nỗi đau của đất nước. Phải biết nhục trong nỗi nhục nô lệ. Phải biết "ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà". "Cảnh nước nhà" là cái cảnh nhục nhã:

"Vua là tượng gỗ, dân là thân trâu..."

(...) Kể chức bồi, người tước cu li

Thông ngôn, kí lục chi chi

Mãn đời lính tập, trọn vị quan sang!"

(Á té á ca)

Người viết xin mượn lời của nhà văn Nguyễn Tuân để kết lại cho bài viết này: "... thơ nói về trường thi của Tú Xương giống như những lời thanh nghị của một lớp sĩ phu thời đó. Không đánh được ai bằng khí giới, thì ít nhất cũng phải lấy bút làm vẫy cái mực sĩ khí vào những nghề, những cử bịt mũi xu thời! Vẫy vào, và than một đôi lời".

Tài liệu tham khảo

1. Lịch sử văn học Việt Nam, tập bốn A, NXB giáo dục, năm 1978.
2. Bài tập Ngữ văn 11 (sách thí điểm), ban KHXH&NV, tập một, NXB Giáo dục, năm 2005.
3. Sách giáo khoa Ngữ văn 11, tập một, NXB Giáo dục, năm 2006.
4. Giáo trình Văn học trung đại Việt Nam, tập hai, NXB ĐHSP, năm 2007.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

HỘP THƯ

Trong tháng 9, 10 và 11 năm 2017, Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng đã nhận được tác phẩm của các tác giả:

* **Trong tỉnh:** Mã Văn Tính, Linh Quang Tín, Vũ Đình Thi, Lã Trung Sơn, La Thanh Ngà, Tạ Quang Minh, Vi Thị Liên, Nguyễn Văn Định, Lương Hồng Quân, Nguyễn Thị Bích Thuận, Lê Tiến Thức, Hoàng Minh Lũy, Lê Quang Bình, Trần Lệ Hằng, Phạm Lễ Hùng, Nguyễn Đình Thọ, Kim Trọng Thành, Nguyễn Đắc Đại, Hàn Kỳ, Lý Viết Trường, Viết Sơn, Lê Thiệu, Duy Sinh, Mai Thanh, Sĩ Cương, Hoàng Tiệp, Vi Hồng Nhân, Văn Du, Hồng Túy, Triệu Ba, Bùi Thị Đảng, Vy Đức Được, Lâm Bình Phương, Trần Văn Anh, Đinh Văn Can, Vi Thị Na, Dương Thị Kim Loan, Trần Văn Ninh, Trần Thị Bích Ngọc, Hoàng Hồng Vân, Dương Thị Kim, Chu Việt Cường, Dương Thị Ngân, Phạm Duy Tùng, Vi Thị Quỳnh Ngọc, Đinh Ích Toàn, Hoàng Thị Vân Anh, Hoàng Thị Thanh Huyền, Nguyễn Hữu Khang, Đặng Thế Anh, Lương Thị Mai Bằng, Nguyễn Ngọc Giao, Nguyễn Luân, Chu Tô Uyên, Ngô Minh Ngọc, Vi Nước, Trịnh Tiến, Trần Bấy, Hòa Lộc, Tuấn Huy, Hoàng Việt Thịnh, Nguyễn Văn Dương, Hoàng Lê Cường, Bùi Vinh Thuận, Trịnh Tố Oanh, Dương Doãn Tuấn, Dương Công Bao...

* **Ngoài tỉnh:** Vũ Thị Huyền Trang, Nguyễn Thế Lượng, Bùi Văn Phẩm, Phan Chúc (*Phú Thọ*), Hoàng Yên, Mai Hoàng Hạnh (*Bắc Ninh*), Lục Mạnh Cường (*Hà Giang*), Trần Quỳnh Nga (*Hà Tĩnh*), Nguyễn Xuân Mẫn (*Đắk Lắk*), Nguyễn Văn Nhượng, Đinh Văn Chiêm, Nguyễn Thị Bình (*Ninh Bình*), Trần Phú (*Thanh Hóa*), Nghi Huyền (*Hải Phòng*), Trúc Thanh Tâm (*An Giang*), Đinh Gia Viễn (*TP. Hồ Chí Minh*), Nguyễn Đức Mậu (*Hà Nội*), Nguyễn Đại Duẩn, Nguyễn Thị Thu Hào (*Quảng Bình*), Kiều Duy Khánh, Nguyễn Đức Lãi (*Sơn La*), Phạm Thanh Bình, Đinh Hồng (*Vĩnh Phúc*), Nguyễn Thị Diệu Nga (*Huế*), Lê Thanh Hùng (*Bình Thuận*), Nguyễn Hoài Ân (*Quảng Ngãi*), Phạm Tuấn Vũ (*Bình Định*)...

Và một số bản thảo khác gửi qua email. Đề nghị các tác giả ghi rõ họ tên (bút danh nếu có), địa chỉ rõ ràng để tòa soạn tiện liên hệ.

Ban Biên tập xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác, góp ý của các tác giả.

Gió ĐẦU MÙA

Tản văn của NGUYỄN LUÂN

Xa quê đã lâu, nhưng tôi vẫn nhớ mỗi độ mùa gặt qua đi, lũ trẻ ở quê chúng tôi lại đốt những đồng rơm còn sót lại thành những cột khói đỏ xiêu xiêu về phía chân núi. Những cơn gió tràn qua cánh rừng thưa khô lá lạnh lạnh đổ về. Báo hiệu gió mùa sẽ đến trong đêm hôm ấy.

Gió mùa về, ông tôi lại lôi chiếc chăn bông từ trong bao để trên gác bếp xuống phơi nắng rồi vỗ vỗ bảo "Ông cháu mình đắp chăn này". Nói rồi ông ngắm nghía chiếc chăn đã ó vàng vì nó cũ hay vì ám khói bếp tôi cũng không rõ. Hồi lâu ông mới châm thuốc hút, đôi mắt vẫn nhìn lên phía cánh đồng lau đã bắt đầu vào vụ hoa. Những bông lau nõn trắng lấp lánh trong nắng vàng ru giấc ngủ bà tôi trên đó. Lúc ấy tôi biết ông rất nhớ bà.

Tôi thích cái cảm giác đêm nằm vùi đầu trong chăn, nghe tiếng củi lách rắc cháy trong bếp, ngửi mùi nắng mới từ mặt bông, hòa quyện với mùi hăng hăng của thuốc Lào, của rượu men lá từ ông tôi phả ra. Tôi nằm đợi những đợt gió ào ạt lê thê trên mái ngói mà nghe ông kể chuyện. Chuyện ông tôi kể nhiều lắm, câu chuyện về mảnh đất khô trơ rặng đá bốn mùa ôm chân núi theo năm tháng đi qua từng lớp người như ông bà tôi.

Ông thường kể về chiếc chăn bông ông và tôi vẫn đắp. Chiếc chăn gắn với nhiều kỷ niệm của ông và bà. Những hốc đá khô lạnh được bà gieo những hạt bông xuống, đợi mùa khô đến những cánh bông mới nở tung trắng muốt. Ba năm bà mới nhặt đủ bông làm chiếc chăn. Ông đem bông tách hạt tỉ mỉ để bà

dệt thành chiếc chăn. Những mùa đông đi qua, các bác tôi, bố tôi, chú tôi đều lớn lên trong chiếc chăn ấy. Cho đến tôi nó vẫn còn nguyên vẹn. Tôi nhớ có lần bố tôi mua về một chiếc chăn hơi đẹp, nhẹ hơn chiếc chăn bông cũ. Để cho ông đắp thay chiếc chăn cũ vì nó nặng với người già. Nhưng ông không chịu dùng chiếc chăn mới, chỉ đắp chiếc chăn cũ của mình. Tôi hỏi vì sao ông không nói, chỉ lập cập đi thắp hương cho bà. Mùa đông năm ấy bà bỏ lại ông một mình khi những cơn gió đầu tiên vừa kịp chạm sàn nhà.

Mùa đông đến sương muối phủ trên mặt đá từng đám trắng tinh như ánh bột. Nửa đêm ông thường thức dậy châm thêm củi vào bếp rồi soi đèn ngó ra chuồng trâu, chuồng lợn, chuồng dê. Tiếng trâu húc gióng, tiếng dê con kêu mẹ vì lạnh cũng làm ông trở mình. Tôi nhớ có lần nằm ngủ tôi vô tình túm được một rảnh lúa còn vài hạt trên mặt chiếc chăn bông. Tôi đưa cho ông, ông đếm số hạt rồi bảo "Có năm hạt thì bốn mảy một lép, sang năm vẫn được mùa". Ông bảo ở đời cái gì cũng trọn vẹn đủ đầy quá không khéo là họa, thiếu đôi quá cũng không được. Mọi thứ cân bằng, được mất rồi cứ thế mà sống. Ấy là bài học đầu tiên tôi biết về lẽ sống từ những điều giản đơn nhất mà con người vốn dĩ đi tìm kiếm mãi không ra.

Gió đầu mùa là khi mẹ tôi ủ men nấu rượu đợi dịp đông chí đến. Loại men lá, cây rừng phải đi mấy ngày mới kiếm đủ vị. Mà cũng chẳng biết đâu là đủ. Ngày cụ tôi nấu rượu có chỉ nhớ mười bảy loại cây, ông tôi nhớ mười



Quê hương

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

bốn, mười lăm loại, bố tôi nhớ mười một, mười hai... và đến tôi bây giờ chỉ còn biết mặt vài cây dễ hái. Ông tôi thường buồn phiền vì điều ấy, ông bảo rồi đến một hai thế hệ nữa là mất quả men cái lá nấu rượu. Có lẽ một phần do chúng tôi không còn tha thiết với hái lá, phạt men, ủ gạo, cất nôi... phân vì những cánh rừng cho lá, cho rễ, cho vỏ cây làm men đã lữ lượp kéo nhau theo đám phá rừng đi làm nhà, làm cửa, làm cây cảnh... mãi đâu không ai rõ. Chỉ còn những rặng núi xám tro ở lại với người quê tôi theo năm tháng.

Gió đầu mùa cũng gọi mùa cưới về. Những đôi trai gái yêu nhau, hẹn nhau từ mùa ném còn tháng Giêng trước từ chợ tình hát sli tháng Tám đã nên duyên nên nợ sẽ về một nhà với nhau. Chàng trai sẽ nhờ ông mối dẫn đường, bà mai chỉ lối, gánh đôi gà thiên đoul

dài thông qua lòng phớt phơ trong gió đến nhà gái. Rồi đám thanh niên hát sli "cổ lầu" uống rượu đến say mềm mà chưa vào đến cửa nhà cô dâu ngày đón rước. Cô dâu má đỏ hồng, nghiêng vành khăn thẹn thùng liếc chú rể đội mũ nôi áo cài bảy khuy, cái liếc đậm đà nghĩa tình trăm năm. Để mùa đông ấy có vợ có chồng, dù sương muối có phủ kín đỉnh núi, dù gió có thổi đổ gãy cây rừng nhưng người với người vẫn mãi yêu nhau.

Năm nay gió về sớm theo cơn bão cuối mùa. Gió và mưa cồn cào, gào thét. Tôi nhớ quê da diết, nhớ dáng ông ngồi nơi cửa sànl đội chúng tôi về. Nhớ mùi men rượu mẹ tôi nấu sớm. Nhìn lại mình với những chộn rộn mỗi mòn đời thường mà thấy lòng chững lại. Tôi tự hỏi mình không biết ông đã kịp phơchăn đón gió đầu mùa hay chưa?

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 290-12/2017

THẺ LỆ

CUỘC THI SÁNG TÁC THƠ NĂM 2017 - 2018

(Ban hành theo Kế hoạch số 111/KH-VHNT, ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Hội VHNT Lạng Sơn)

1. Quy định về đối tượng dự thi: Các tác giả chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Quy định về tác phẩm:

- Thể loại: Thơ, chùm thơ.

- Đề tài:

+ Cuộc thi thơ với chủ đề "Xứ Lạng quê hương tôi"

+ Thơ viết về quê hương và con người Xứ Lạng: phản ánh cuộc sống, vẻ đẹp thiên nhiên, không gian, bản sắc của các dân tộc anh em đang chung sống trên quê hương Xứ Lạng.

- Yêu cầu bản thảo:

+ Tác phẩm mới, chưa in trên bất cứ phương tiện báo chí truyền thông nào, không có tranh chấp bản quyền. Nếu phát hiện tác phẩm được giải mà vi phạm Luật bản quyền, Ban tổ chức, Hội đồng xét thưởng sẽ xem xét và thu hồi giải thưởng.

+ Tác phẩm được sáng tác bằng tiếng Việt, đánh máy sạch sẽ trên một mặt giấy A4 bằng Font chữ Times New Roman, ghi rõ là tác phẩm dự thi sáng tác Thơ năm 2017 - 2018 với chủ đề "**Xứ Lạng quê hương tôi**", ghi đầy đủ họ, tên, bút danh, địa chỉ, số điện thoại tác giả.

Các bài dự thi Ban tổ chức không hoàn trả lại. Ban tổ chức được quyền sử dụng bài dự thi để làm tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, tài liệu tham khảo, nghiên cứu, trao đổi và học tập.

3. Quy định về thời gian và địa điểm nhận tác phẩm:

- Thời hạn nhận tác phẩm dự thi: Từ ngày 28 tháng 9 năm 2017 đến ngày 30 tháng 8 năm 2018.

- Địa điểm nhận tác phẩm: **Ban Công tác Hội viên & Sáng tác - Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, Số 3, đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng**

Sơn. ĐT: (0205) 3814 624; hoặc mail: ban-congtachovienls@gmail.com.

- Dự kiến thời gian tổng kết và trao giải thưởng: Tháng 11 năm 2018.

(Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về tác phẩm gửi không đúng thời gian, quy định và những thất lạc trong quá trình tác giả gửi tác phẩm tham dự).

4. Quy định về quyền lợi của người dự thi:

- Không giới hạn số lượng tác phẩm dự thi và đạt giải đối với mỗi tác giả.

- Tác phẩm dự thi được giải kèm tiền thưởng theo quy định.

- Tác phẩm dự thi sẽ được lựa chọn đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng, sử dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng và được hưởng nhuận bút theo quy định hiện hành.

- Bản quyền hợp pháp thuộc về tác giả.

5. Quy định bài thi không hợp lệ:

- Tác phẩm không đúng các quy định của cuộc thi yêu cầu.

- Ngoài ra, trong quá trình chấm bài nếu phát hiện các vấn đề không hợp lệ khác, Ban Tổ chức, Ban Giám khảo cuộc thi sẽ hội ý, xem xét và quyết định loại bỏ.

6. Quy định về giải thưởng:

Cuộc thi dự kiến có 16 giải thưởng theo cơ cấu sau:

01 Giải nhất trị giá: 6 triệu đồng

02 Giải nhì, mỗi giải trị giá 4 triệu đồng

03 Giải ba, mỗi giải trị giá 3 triệu đồng

10 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 1,5 triệu đồng

7. Ban Giám khảo: Là các nhà văn, nhà thơ có uy tín, kinh nghiệm trong việc thẩm định tác phẩm.

BAN TỔ CHỨC

MỜI GỬI TÁC PHẨM THAM GIA TẠP CHÍ VĂN NGHỆ XỨ LẠNG XUÂN MẬU TUẤT 2018

Đón mừng xuân mới Mậu Tuất, đón tết Nguyên Đán cổ truyền của dân tộc, Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng xuất bản số đặc biệt với những nội dung: Phản ánh thành tựu trong công cuộc đổi mới trên mọi lĩnh vực của tỉnh nhà trong năm qua; những phong tục tập quán, những nét văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc; các lễ hội mùa xuân...

Thể loại phản ánh: Các thể loại văn học, báo chí như: thơ, truyện ngắn, truyện ký, bút ký, ghi chép, kịch, tiểu phẩm, các bài nghiên cứu, các tác phẩm văn học dịch, câu đối, tranh, ảnh, ca khúc... Kính mời các tác giả, hội viên, cộng tác viên gửi tác phẩm tham gia.

Thời hạn nhận tác phẩm: Từ 1 tháng 11 năm 2017 đến 31 tháng 12 năm 2017.

Tác phẩm cần trình bày rõ ràng, sạch sẽ, ghi rõ họ tên tác giả, bút danh (nếu có), địa chỉ và số điện thoại để Tòa soạn tiện liên hệ.

Tác phẩm gửi riêng cho Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng hoặc đồng thời gửi các báo, tạp chí khác cần ghi rõ.

Địa chỉ nhận tác phẩm: **Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn - Số 03, đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.**

Hoặc email:

vannghexulang@gmail.com

Điện thoại: (0205) 3812 338

Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng mong nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các tác giả để ấn phẩm Xuân Mậu Tuất 2018 đẹp, phong phú và chất lượng.

Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng.

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Từ ngày 3 đến ngày 11/11/2017 tại Bảo tàng Văn học Việt Nam, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam tổ chức trại viết Lý luận Phê bình Văn học Nghệ thuật khóa III năm 2017. Tham dự trại sáng tác có 25 cây bút đến từ 19 Hội VHNT các tỉnh, thành phố trong cả nước, Hội VHNT tỉnh Lạng Sơn có 01 thành viên tham dự. Phần lớn các Trại viên khóa này là những cây bút phê bình văn học, số còn lại viết phê bình mỹ thuật, nhiếp ảnh và điện ảnh hoặc là biên tập viên chuyên ngành lý luận - phê bình thuộc các tờ báo, tạp chí của Hội VHNT tỉnh, thành phố. Trong thời gian dự trại, các trại viên không chỉ được các nhà văn, nhà thơ, nhà lý luận phê bình, các Giáo sư, Tiến sĩ truyền đạt kiến thức và thực hành phê bình tác giả, tác phẩm, mà còn được tổ chức đi tham quan các di tích văn hóa - lịch sử cấp đặc biệt và cấp quốc gia ở huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Chùa Bồ Đà; Đình và Chùa, làng nghề Thổ Hà) tham quan Bảo tàng Văn học Việt Nam; xem phim hay của nước ngoài tại Hội Điện ảnh Việt Nam và tác nghiệp nhiếp ảnh báo chí... Sau 9 ngày làm việc, các trại viên đã hoàn thành chương trình học tập, thực hành với 30 bài viết phê bình VHNT nộp Trại; được nhận chứng chỉ kết quả học tập do Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam cấp.

Vi Thị Quỳnh Ngọc

2. Từ ngày 10 đến ngày 14/11/2017, tại tỉnh Nghệ An, Hội đồng lý luận, phê bình văn học nghệ thuật thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức lớp tập huấn "Nâng cao trình độ nhận thức lý luận và năng lực lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay" cho Hội Văn học nghệ thuật, cán bộ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy các địa phương, đơn vị thuộc 28 tỉnh khu vực miền Bắc. Đồng chí Nông Văn Thắm - Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm trưởng đoàn đại biểu tỉnh Lạng Sơn tham gia tập huấn. Lớp tập huấn nhằm nâng cao trình độ nhận thức về LLPB VHNT hiện nay

cho đội ngũ làm công tác lý luận phê bình, các đồng chí làm công tác quản lý văn hóa văn nghệ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí truyền thông. Trong thời gian tập huấn, gần 260 học viên được các giảng viên của Hội đồng LLPB VHNT TW truyền đạt các nội dung về đường lối, quan điểm VHNT của Đảng trong tình hình hiện nay; Một số vấn đề cần lưu ý về các ngành nghệ thuật như: văn học, điện ảnh, âm nhạc, báo chí xuất bản. Qua đó, thực hiện tốt công tác này tại cơ sở, nắm bắt kịp thời đường lối chỉ đạo của Đảng để có định hướng tốt trong tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả. Kết thúc lớp tập huấn, những học viên đạt yêu cầu được nhận chứng chỉ của Hội đồng LLPB VHNT TW.

Nguyễn Phương

3. Ngày 16/11/2017, tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn, Hội đồng xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" lần thứ 2 của tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức họp xét hồ sơ của các nghệ nhân được lựa chọn và gửi tới. Đồng chí Hồ Tiến Thiệu - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh chủ trì và sự tham gia của 10 thành viên trong hội đồng. Thực hiện những quyết định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xét phong tặng, sau khi cơ quan chức năng đã hoàn thiện hồ sơ cho 18 nghệ nhân, Hội đồng đã xét chọn được 17 hồ sơ gửi Bộ VH,TT & DT trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu. Đề nghị lần này xét gồm 5 hồ sơ "Nghệ nhân nhân dân" và 12 hồ sơ "Nghệ nhân ưu tú".

PV

4. Ngày 19/11/2017 tại Hội trường Trung tâm Văn hóa tỉnh, Ban Vận động thành lập Hội Di sản Văn hóa tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành tổ chức Đại hội khóa I, nhiệm kỳ 2017 - 2022. Tới dự Đại hội có đồng chí Hồ Tiến Thiệu - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đồng chí Nguyễn Trọng Sơn - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành cùng hội viên các Câu lạc bộ then đàn tỉnh và trên 130

hội viên Hội Di sản Văn hóa. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Hội Di sản Văn hóa gồm 15 đồng chí; Ban Thường vụ: 5 đồng chí; Ban Thường trực gồm 5 đồng chí, trong đó: 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch và 01 Tổng thư ký.

Đoàn Thị Diễm

5. Ngày 22/11/2017, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn tổ chức buổi nói chuyện chuyên đề Văn học Lạng Sơn với trường Trung học cơ sở thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình. Đoàn giao lưu có tác giả Lê Thị Thuận, Đặng Thế Anh và các thành viên là cán bộ, hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh do đồng chí Hoàng Quang Bộ - Phó Chủ tịch phụ trách Hội làm trưởng đoàn. Tại buổi nói chuyện, đoàn đã trao đổi về Văn học nghệ thuật nói chung, Văn học nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn nói riêng và giao lưu 4 tiết mục văn nghệ. Đây là hoạt động vô cùng ý nghĩa nhằm đưa văn học nghệ thuật Lạng Sơn đến với nhà trường và các em học sinh triền địa bàn tỉnh.



6. Thực hiện Quyết định số 111-QĐ/BCĐGT, ngày 25/8/2017 của Ban Chỉ đạo Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật và báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh" tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015 - 2020. Tính từ tháng 5/2015 đến tháng 10/2017 (đợt 1), Ban Sơ tuyển các tác phẩm tham gia Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh" giai đoạn 2015 - 2020 của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã tiến hành

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ Lạng

chọn xét và đề cử 30 tác phẩm thuộc các thể loại: Tiểu thuyết, truyện ký, truyện dài, bút ký, tập ký, truyện ngắn, thơ, tập thơ, chính luận, mỹ thuật, nhiếp ảnh, âm nhạc theo quy định để gửi Ban Sơ khảo của tỉnh xét trao thưởng. Ban Sơ khảo của tỉnh sẽ tiếp tục lựa chọn các tác phẩm có chất lượng cao để trao giải.

Nguyễn Phương

7. Ngày 26/11/2017, tại thị trấn Lộc Bình, câu lạc bộ thơ ca Lộc Bình đã tổ chức họp tổng kết công tác năm 2017 và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2018.



Tới dự có Đồng chí Hoàng Quang Độ - Phó Chủ tịch Phụ trách Hội, đại diện Ban công tác Hội viên cùng toàn thể Hội viên CLB thơ ca Lộc Bình. Năm 2017 là năm hoạt động đầu tiên của nhiệm kỳ 4 (2016 - 2020), Ban Chủ nhiệm CLB thơ Lộc Bình dành nhiều sự quan tâm đến công tác phát triển hội viên, nâng tổng số hội viên từ 27 lên 54. Hội viên không chỉ tập trung ở thị trấn mà đã phát triển tới các xã trong huyện. Bên cạnh đó CLB thường xuyên tổ chức các hoạt động sôi nổi như: phát động phong trào sáng tác - biểu diễn thơ ca, xuất bản 01 tuyển tập thơ, giao lưu giữa các hội viên... Trong năm 2018, CLB sẽ tiếp tục chú trọng kiện toàn tổ chức, duy trì tốt các buổi sinh hoạt, cải tiến phương thức hoạt động nhằm đoàn kết, tập hợp đông đảo hội viên, không ngừng nâng cao chất lượng sáng tác... CLB thơ Lộc Bình là một trong số các CLB thơ của tỉnh hiện đang duy trì tốt hoạt động, góp phần tích cực vào phong trào sáng tác Văn học Nghệ thuật của Hội.

Lý Sáng

VĂN NGHỆ
xứ Lạng-số 290-12/2017

8. Từ ngày 20 đến ngày 25/11/2017, đoàn nhà văn gồm 10 tác giả của Tuần báo Văn nghệ đã tổ chức thực tế sáng tác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Hội đồng nhân



dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh phối hợp cùng Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tạo điều kiện cho đoàn thực tế sáng tác tại các cơ sở như Cao Lộc, Đình Lập, Bắc Sơn, Bình Gia, thành phố Lạng Sơn và một số đồn Biên phòng trên địa bàn. Đây là một hoạt động thiết thực để các văn nghệ sĩ hiểu biết thêm về con người và mảnh đất Lạng Sơn, qua đó có thêm những tác phẩm văn học, báo chí phản ánh về một tỉnh biên giới trong nhịp sống hôm nay.

PV

9. Ngày 30/11/2017, tại nhà khách Quốc hội, Bộ VH, TT & DL đã tổ chức Hội thảo "Đổi mới và nâng cao hiệu quả sáng tác của các văn nghệ sĩ tại các nhà sáng tác". Trong hai năm 2015 - 2016, Trung tâm hỗ trợ sáng tác Bộ VH, TT & DL đã tổ chức được 131 trại sáng tác, đón 2010 văn nghệ sĩ, với đóng góp 5737 tác phẩm VHNT các thể loại. Cũng nhân dịp này, tại Nhà hát lớn Hà Nội, Bộ VH, TT & DL đã trao Bằng khen cho 75 công trình, tác phẩm VHNT tiêu biểu có giá trị về nội dung tư tưởng, nghệ thuật được sáng tác từ các Nhà sáng tác do Trung tâm Hỗ trợ sáng tác VHNT tổ chức.

PV



Đoán tuổi

Cả nhà đang nói chuyện về mười hai con giáp.
Tôm: - Nhà mình thì bố tuổi con ngựa, anh tuổi con dê, còn con tuổi con gà.
- Thế còn mẹ tuổi gì? - Bố hỏi.
- Mẹ ơi, chắc là mẹ tuổi lợn phải không?
- Sao con biết?
- Con nhìn mẹ đã biết rồi. Trong mười hai con giáp chỉ có con lợn là béo nhất. Vậy chắc mẹ chỉ tuổi con lợn thôi mà...

Nguyễn Khắc Ân

Các ông nhầm!

Đội trưởng trật tự đô thị nói với bà bán hàng:
- Chúng tôi đã nhắc nhiều lần sao bà vẫn thò mái che mái vẩy ra không chịu thụt vào?
- Các ông nhầm! Tháng này tôi đã thụt vào đến chục lần rồi còn gì!

Chí Công

Nếu súng dài

Chiến sĩ cũ hỏi chiến sĩ mới:
- Cậu bắn súng ngắn vừa rồi đạt điểm mấy?
- 5 điểm cậu ạ!
- Sao kém vậy?
- Kém gì! Nếu mà bắn súng dài thì chắc chắn tớ đạt điểm 10 ngay!

Bụt cười

NGUYỄN VĂN ĐỊNH

Chạy!

*Khái niệm kiểu chạy thông thường
Là người di chuyển trên đường nhanh hơn
Nay có kiểu chạy tinh khôn:
Chẳng vội, chậm rãi, cúi luôn nghĩ suy..
Không chạy mà chỉ là đi
Nói năng nhỏ nhẹ phong bì cầm tay
Tính bài đút lót đó đây
Chạy quyền, chạy chức, đổi thay "ghế ngồi"
Trót buồn gian nợ với đời
Phải nhanh chạy án, bạn ơi giúp mình
Chạy sao cho được cảm tình
Cái mẹo lừa đảo... phải tinh, khéo lời...
Vòng vèo mọi ngã, mọi nơi...
Đành ngồi "bóc lịch" hết đời đại khôn!
Luật đời sòng phẳng: thiệt, hơn...
Phải chạy đúng đạo, tâm hồn sáng trong.*

Không sao đâu

Ông hàng xóm bực bội, phàn nàn:
- Này anh Ngổ! Anh có biết con chó mực của anh đã thức suốt đêm để sửa không hả?
- Ồ, không sao đâu bác ạ, vì nó ngủ cả ngày rồi mà.
- ?!!!

Nga Nguyễn

Ngắn

Dàn hỏi Mão:
- Mão này, năm mới 2018 là năm con gì?
- Chó! Hỏi gì nữa không, Dàn?
- ???

Nga Nguyễn

VĂN NGHỆ

Số 290-12/2017 - xứ lạng